

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÀ RỊA - VŨNG TÀU**



**BARIA VUNGTAU  
UNIVERSITY**  
CAP SAINT JACQUES

**LÊ VÕ MINH THY**

**CẢI CÁCH NÔNG THÔN TRUNG QUỐC  
GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2012-2022, MỘT SỐ  
KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ**

*Bà Rịa - Vũng Tàu, tháng 5 năm 2024*

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÀ RỊA-VŨNG TÀU**



**LÊ VÕ MINH THY**

**CẢI CÁCH NÔNG THÔN TRUNG QUỐC GIAI ĐOẠN TỪ  
NĂM 2012-2022, MỘT SỐ KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ**

**Ngành: Đông Phương Học**

**Mã ngành: 8310608**

**CÁN BỘ HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:**

**PGS.TS. TRẦN NAM TIẾN**

*Bà Rịa - Vũng Tàu, tháng 5 năm 2024*

## LỜI CAM ĐOAN

Luận văn là kết quả công trình nghiên cứu của tôi dưới sự hướng dẫn của PGS - TS. Trần Nam Tiến. Tôi xin cam đoan tất cả mọi dữ liệu cũng như các kết quả nghiên cứu trong luận văn đều hoàn toàn trung thực và tôi sẽ chịu hoàn toàn mọi trách nhiệm. Tôi xin cam đoan: Bài Luận văn thạc sĩ “Cải cách nông thôn Trung Quốc giai đoạn từ năm 2012-2022, một số kinh nghiệm cho Việt Nam” là công trình nghiên cứu đã được cá nhân tôi thực hiện cũng như hoàn thành toàn bộ, và dưới sự hướng dẫn khoa học của PGS. TS Trần Nam Tiến.

Các nội dung tôi đã tham khảo và trình bày trong luận văn đều được trích dẫn đầy đủ theo đúng quy định. Kết quả nghiên cứu được trình bày trong luận văn này trung thực và chưa từng được công bố ở các nghiên cứu khác.

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm với lời cam đoan trên.

**Học viên**



**Lê Võ Minh Thy**

## LỜI CẢM ƠN

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban Giám hiệu, phòng đào tạo sau đại học, trường Đại Học Bà Rịa – Vũng Tàu đã tạo mọi điều kiện cho tôi trong quá trình học tập và hoàn thành luận văn này.

Xin gửi lời tri ân tới quý thầy, quý cô đã tận tình giảng dạy lớp cao học MOS22K4, chuyên ngành Đông Phương học, trường Đại Học Bà Rịa – Vũng Tàu, niên khóa 2021 – 2023.

Xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến PGS – TS.Trần Nam Tiến đã tận tình giúp đỡ, chỉ bảo tôi trong suốt quá trình thực hiện luận văn.

Tôi xin chân thành cảm ơn thư viện Tp. Đà Lạt đã nhiệt tình giúp đỡ và ủng hộ. Xin gửi lời cảm ơn tới tất cả bạn bè, đồng nghiệp và gia đình những người luôn ủng hộ, động viên và tạo mọi điều kiện tốt nhất để tôi hoàn thành luận văn này.

Trân trọng cảm ơn!

**Học viên**



**Lê Võ Minh Thy**

## Mục lục

LỜI CAM ĐOAN.....	i
LỜI CẢM ƠN.....	ii
MỞ ĐẦU .....	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Mục tiêu nghiên cứu .....	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu .....	3
4. Phương pháp nghiên cứu .....	3
5. Lịch sử nghiên cứu vấn đề .....	3
6. Kết cấu luận văn .....	7
Chương 1.....	8
CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN.....	8
1.1. Tổng quan.....	8
1.1.1 Khái quát về cải cách toàn diện và sâu rộng.....	10
1.1.2 Chính sách chuyển đổi thể chế kinh tế .....	16
1.2. Tình hình cải cách nông thôn Trung Quốc trước năm 2012 – những tiền đề thực tiễn .....	22
1.2.1. Bối cảnh.....	22
1.2.2. Cải cách nông thôn Trung Quốc (1978 – 1991) .....	23
1.2.3. Cải cách nông thôn Trung Quốc (1992 – 2000) .....	24
1.2.4. Cải cách nông thôn Trung Quốc (2000 – 2008) .....	25
1.2.5. Cải cách nông thôn Trung Quốc (2008 – 2012) .....	27
1.3. Một số nhận xét.....	28

<b>Chương 2.....</b>	<b>32</b>
<b>CHIẾN LƯỢC TÁI THIẾT NÔNG THÔN TRUNG QUỐC.....</b>	<b>32</b>
<b>2.1. Bối cảnh lịch sử.....</b>	<b>32</b>
<b>2.2. Quá trình cải cách nông thôn Trung Quốc (2012 – 2017).....</b>	<b>34</b>
2.2.1. Chủ trương cải cách.....	34
2.2.2. Cải cách nông thôn (2012 – 2017).....	39
<b>2.3. Cải cách nông thôn (2017 – 2022).....</b>	<b>45</b>
2.3.1. Chủ trương cải cách.....	45
2.3.2. Cải cách nông thôn giai đoạn 2017 - 2022.....	48
<b>2.4. Một số nhận xét.....</b>	<b>60</b>
<b>Chương 3.....</b>	<b>63</b>
<b>KINH NGHIỆM – GIẢI PHÁP CHO VIỆT NAM.....</b>	<b>63</b>
<b>3.1. Đặt vấn đề.....</b>	<b>63</b>
<b>3.2. Kinh nghiệm.....</b>	<b>63</b>
<b>3.3. Giải pháp cho Việt Nam.....</b>	<b>72</b>
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>75</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>1</b>

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Trung Quốc là một quốc gia đông dân nhất thế giới (1,412 tỷ người năm 2022), với 64,46% dân số sống ở khu vực nông thôn, tương đương với 710 triệu người. Mục tiêu Trung Quốc đang đeo đuổi là xây dựng “đời sống trung lưu toàn diện”, xây dựng một “xã hội hài hòa” nên vấn đề hàng đầu được đặt ra là làm gì và làm như thế nào để phát triển nông nghiệp, tăng thu nhập và cải thiện đời sống người dân nông thôn ở quốc gia này.

Chính phủ Trung Quốc luôn coi cải cách nông thôn ở Trung Quốc là một chiến lược quan trọng nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống và phát triển bền vững trong các khu vực nông thôn. Mục tiêu của cải cách này là giảm độ chênh lệch kinh tế và xã hội giữa các khu vực thành thị và nông thôn, tạo điều kiện để mọi người ở nông thôn có cơ hội tương đương hơn để hưởng lợi từ sự phát triển và tiến bộ kinh tế.

Từ năm 2012 đến nay, cải cách nông thôn của Trung Quốc tập trung vào cải thiện hạ tầng, giáo dục, y tế và các dịch vụ khác trong khu vực nông thôn, nâng cao chất lượng cuộc sống của những người sống và làm việc ở đây. Cải cách nông thôn còn tăng cường hiệu suất nông nghiệp, cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và tài chính để nâng cao thu nhập của nông dân và đảm bảo an sinh xã hội cho họ; góp phần bảo vệ môi trường và sử dụng tài nguyên đất, nước một cách thông minh giúp duy trì sự phát triển lâu dài của nông thôn. Đồng thời, có thể giúp giảm áp lực đô thị hóa bằng cách cải thiện điều kiện sống và cơ hội kinh doanh ở nông thôn, từ đó giảm áp lực di cư từ nông thôn sang thành thị.

Quá trình cải cách nông thôn ở Trung Quốc mang lại nhiều ý nghĩa quan trọng, làm giảm độ chênh lệch giữa các khu vực thành thị và nông thôn, tạo ra một sự phân phối kinh tế và xã hội công bằng hơn; cải thiện điều kiện sống và cơ hội cho những người ở nông thôn, mang lại nhiều lợi ích cho cả cộng đồng nông thôn và đất nước Trung Quốc trong việc xây dựng một xã hội công bằng, phát triển và bền vững.

Cải cách nông thôn ở Trung Quốc cũng để lại nhiều kinh nghiệm quan trọng để Việt Nam có thể tham khảo, học hỏi và áp dụng trong quá trình phát triển nông thôn của mình. Do đó, học viên chọn đề tài “Cải cách nông thôn Trung Quốc giai đoạn 2012-2022, một số kinh nghiệm cho Việt Nam” làm luận văn tốt nghiệp chương trình cao học “Đông phương học” – Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu.

## **2. Mục tiêu nghiên cứu**

### **Mục tiêu chung**

- Nghiên cứu một số vấn đề lý luận và thực tiễn cải cách nông thôn Trung Quốc từ năm 1978 đến nay.

- Làm rõ những nhân tố tác động cải cách nông thôn Trung Quốc (những thời cơ, thách thức của triển vọng về công cuộc cải cách nông thôn Trung Quốc giai đoạn 1978 – 2012) và những nhân tố cơ bản tác động cải cách nông thôn Trung Quốc giai đoạn 2012-2022).

- Làm rõ bối cảnh lịch sử, chính sách, những thành tựu, hạn chế trong quá trình cải cách nông thôn của Trung Quốc giai đoạn 2012-2022.

- đúc kết một số bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

### **Mục tiêu cụ thể**

Về lý luận, luận văn làm sáng tỏ các khái niệm về thực trạng phát triển liên quan đề tài: cải cách nông thôn, cải cách toàn diện và sâu rộng, thể chế kinh tế; mối quan hệ biện chứng giữa cải cách nông thôn với cải cách nông nghiệp và nông dân ở Trung Quốc (từ năm 2012 đến nay); cơ sở lý luận để Trung Quốc xây dựng chính sách chuyển đổi thể chế kinh tế; thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa; “Giấc mộng Trung Quốc”; “Phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa”.

Từ mục tiêu nghiên cứu “quá trình cải cách nông thôn của Trung Quốc”, nội dung nghiên cứu chính mà luận văn hướng đến là phân tích, đánh giá những thành tựu trong quá trình cải cách nông thôn của Trung Quốc giai đoạn từ 2012-2022, với mục tiêu xây dựng “đời sống trung lưu toàn diện” và “xã hội hài hòa” mà Trung Quốc đang



theo đuôi. Cụ thể:

- Tìm hiểu và phân tích về các giai đoạn cải cách nông thôn Trung Quốc
- Phân tích những thành tựu và thách thức trong tiến trình cải cách nông thôn của Trung Quốc
- Cung cấp một số kinh nghiệm tham khảo và gợi mở cho Việt Nam

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

**Đối tượng nghiên cứu:**

Cải cách nông thôn Trung Quốc

**Phạm vi nghiên cứu:**

Phạm vi về không gian: Trung Quốc, Việt Nam

Phạm vi về thời gian: giai đoạn 2012-2022

Phạm vi về nội dung nghiên cứu: - Quá trình cải cách nông thôn của Trung Quốc giai đoạn 2012-2022, đúc kết một số bài học kinh nghiệm – tham chiếu cho Việt Nam.

### **4. Phương pháp nghiên cứu**

Để thực hiện được mục tiêu nghiên cứu, học viên đã sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa Mác – Lênin kết hợp với thực tế cụ thể của Trung Quốc trong việc tích cực xử lý và tập trung giải quyết vấn đề nông nghiệp, nông thôn, nông dân, mở mang thành công con đường thắng lợi của cuộc cách mạng dân chủ mới và con đường phát triển sự nghiệp xã hội chủ nghĩa.

Phương pháp nghiên cứu được sử dụng chủ yếu trong luận văn này: phương pháp lịch sử; phương pháp logic, phân tích, tổng hợp.

### **5. Lịch sử nghiên cứu vấn đề**

#### **5.1. Các nghiên cứu ngoài nước**

Trong phạm vi các vấn đề về nông nghiệp, nông thôn và các chính sách cải cách nông thôn ở Trung Quốc.

Lịch sử Trung Quốc thời kỳ hiện đại để lại dấu ấn sâu đậm những bước thăng trầm trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, thành công nhiều nhưng thất bại cũng không ít, thậm chí có giai đoạn nền kinh tế Trung Quốc đã rơi vào tình trạng hỗn loạn, cùng cực. Tuy nhiên, trong vòng bốn thập kỷ trở lại đây công cuộc cải cách và mở cửa đã khiến đất nước này đã có những bước tiến kỳ diệu trên con đường phát triển kinh tế.

Doãn Dũng Khâm và một số tác giả khác đã phác họa bức tranh lịch sử sinh động về “Những biến đổi lớn lịch trình cải cách kinh tế Trung Quốc năm 1978-2004” giúp cho người đọc nhận thức tương đối đầy đủ quá trình cải cách nông thôn Trung Quốc trong những năm chuẩn bị kết thúc chiến tranh lạnh, tiến tới hội nhập quốc tế. (Doãn Dũng Khâm, 2005)

Lu Feng, Yang Yewei, nghiên cứu và “Ước tính các yếu tố làm thay đổi tỷ trọng lực lượng lao động nông nghiệp của Trung Quốc” (Yang Yewei, 2012)

Yin Jinghua, Gu Guoda, phân tích xu hướng cung cầu ngũ cốc trung và dài hạn ở Trung Quốc (Yin Jinghua, Gu Guoda, 2015).

Liu Maosong, “Nghiên cứu chiến lược công nghiệp hóa nông nghiệp huyện Động Đình Hồ - Trên con đường hiện đại hóa nông nghiệp ở các vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm” (Liu Maosong, 2011)

Xiang Jiquan, Chu Changyou đi sâu vào việc nghiên cứu “sự phát triển và lựa chọn chính sách về “các vấn đề nông thôn mới” Trung Quốc. Tác giả đã lý giải những cơ sở xây dựng chính sách và hiệu quả của nó trong giải quyết một số vấn đề nổi bật trong cải cách nông thôn (Xiang Jiquan, Chu Changyou, 2017)

Tại cuộc triển lãm “Đường tới sự hồi sinh” do Bảo tàng Quốc gia ở Bắc Kinh tổ chức (tháng 12/2012), Tập Cận Bình chính thức tuyên bố về “giác mộng Trung Hoa”. Sau một chặng đường phát triển ngoạn mục nhờ cải cách, mở cửa, Trung Quốc đã vươn lên có nền kinh tế lớn thứ hai thế giới. Do đó, có khá nhiều nghiên cứu về cải cách nông thôn Trung Quốc. Herman, J.; Zhao, Y. và Jiang, B., đã nghiên cứu những “Kinh nghiệm và bài học Trung Quốc rút ra trong phát triển nông nghiệp từ năm

1949”. (Herman, J.; Zhao, Y. và Jiang, B., 2017). Huang Jikun nghiên cứu và đánh giá “40 năm cải cách phát triển nông nghiệp của Trung Quốc và những lựa chọn chính sách trong tương lai” (Huang Jikun, 2018); và những tác động, động lực chuyển đổi kinh tế nông thôn nhanh chóng và toàn diện ở Trung Quốc (Huang Jikun, 2021).

Giải quyết việc làm, đào tạo, phát triển giáo dục cho vùng nông thôn Trung Quốc là một chủ đề Wu Zhaoming bàn ánh khá sâu sắc trong công trình “Tổng quan, những điểm nóng và xu hướng nghiên cứu về giáo dục, đào tạo nghề cho nông dân trong quá trình chuyên nghiệp hóa” (Wu Zhaoming, 2021)

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu của nước ngoài, chủ yếu là của các nhà khoa học Trung Quốc. Họ đã có những nghiên cứu khá toàn diện và đầy đủ về cải cách của Trung Quốc nói chung, cải cách nông thôn, nói riêng. Các nghiên cứu ấy đã ghi nhận những thành tựu cùng quá trình chuyển biến của cải cách, tác động hầu như trên tất cả các lĩnh vực.

## **5.2. Các nghiên cứu trong nước**

Phần lớn các nghiên cứu về cải cách nông thôn Trung Quốc thường tập trung được công bố trên các tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc, Đông Bắc Á, Cộng sản, Khoa học chính trị .... của các học giả Việt Nam từng nhiều năm đeo đuổi nghiên cứu về Trung Quốc.

Phan Thị Hiền nghiên cứu về chính sách xây dựng nông thôn mới XHCN ở Trung Quốc (Phan Thị Hiền, 2008).

Nguyễn Xuân Cường đã có hàng loạt công bố nghiên cứu về thành tựu cải cách của Trung Quốc trong 40 năm qua, kể cả những nghiên cứu chuyên sâu so sánh giữa cải cách Trung Quốc và đổi mới của Việt Nam, từ đó rút r a được nhiều vấn đề hàm ý chính sách cho Việt Nam (Nguyễn Xuân Cường, 2006), (Nguyễn Xuân Cường, 2009), (Nguyễn Xuân Cường, 2018)

Hoàng Thế Kiệt nghiên cứu hàng loạt vấn đề về xây dựng nông thôn mới ở Trung Quốc như thể chế, chính sách, phát triển nông nghiệp, xây dựng cơ sở hạ tầng,

khoa học công nghệ, giáo dục, việc làm .... (Hoàng Thế Kiệt, 2010)

Nguyễn Trọng Bình nghiên cứu chủ đề “Xây dựng nông thôn mới ở Trung Quốc: Thành tựu và kinh nghiệm”. Tác giả đã phác họa toàn cảnh bức tranh cải cách nông thôn Trung Quốc trong gần hai thập niên đầu thế kỉ 21, đúc kết ý nghĩa, kinh nghiệm khá sâu sắc (Nguyễn Trọng Bình, 2018)

Phan Thị Thu Dung, đã có một số nghiên cứu công bố trên các tạp chí Cộng sản, Nghiên cứu Trung Quốc về cải cách, cải cách nông thôn. Tác giả tiếp cận vấn đề nghiên cứu theo nhiều chiều hướng khác nhau trong tổng thể các mối quan hệ quốc tế học, kinh tế học, khu vực học... làm nổi bật “Một số thành tựu nổi bật của Trung Quốc từ sau Đại hội 19 đến nay...” (Phan Thị Thu Dung, 2022)

Tô Vĩnh Sơn là một trong những học giả có nhiều công trình nghiên cứu về Trung Quốc. Trong nghiên cứu “Cải cách sâu sắc và toàn diện phát triển chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc” công bố trên tạp chí Cộng sản tác giả đã phân tích những giá trị đặc sắc về đường lối, lý giải những cơ sở lý luận và thực tiễn, tổng kết những thành tựu quan trọng trong cải cách của Trung Quốc.

Các nghiên cứu nêu trên đều đưa ra những đánh giá sâu về từng lĩnh vực, từng khía cạnh và nhân tố tác động đem tới sự thành công cho công cuộc cải cách, mở cửa của Trung Quốc.

Với những vấn đề lý luận và thực tiễn về nông nghiệp, nông dân, nông thôn - Kinh nghiệm Việt Nam, kinh nghiệm Trung Quốc được nghiên cứu, phản ánh, phân tích, đánh giá rất sâu sắc rằng, là một nước nông nghiệp nửa thực dân nửa phong kiến, lực lượng sản xuất xã hội còn chưa phát triển, kinh tế, văn hóa hết sức lạc hậu. Muốn lãnh đạo nhân dân giành lấy chính quyền, tiến hành cách mạng và xây dựng chủ nghĩa xã hội trong điều kiện xã hội như vậy, cần phải luôn luôn đặt vấn đề nông nghiệp, nông thôn, nông dân vào vị trí quan trọng, và xử lý nó với tư cách là một vấn đề có tính toàn cục, có tính chiến lược.

Sự nghiệp cải cách, mở cửa vĩ đại của Trung Quốc bắt đầu từ nông thôn; thúc

đẩy sự nghiệp cải cách, mở cửa vĩ đại của Trung Quốc cũng lấy cải cách, phát triển nông thôn làm nền tảng quan trọng, đi sâu nghiên cứu những mâu thuẫn và vấn đề mà cải cách, phát triển nông thôn gặp phải, vạch rõ tư tưởng chỉ đạo, mục tiêu nhiệm vụ, những nguyên tắc lớn thúc đẩy cải cách, phát triển nông thôn trong tình hình mới, là cương lĩnh hành động thúc đẩy cải cách, phát triển nông thôn Trung Quốc trong giai đoạn tới.

## **6. Kết cấu luận văn**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, nội dung chính của luận văn sẽ được bố cục theo cấu trúc gồm 3 chương như sau:

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn

Chương 2: Chiến lược tái thiết nông thôn

Chương 3: Kinh nghiệm

## **Chương 1**

### **CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN**

#### **1.1. Tổng quan**

##### ***Cải cách***

Từ “cải cách” thường được sử dụng để mô tả quá trình thay đổi và cải thiện một hệ thống, tổ chức, hoặc quy trình nào đó để đạt được hiệu suất hoặc mang lại những cải tiến tốt hơn. Cải cách có thể xảy ra ở nhiều lĩnh vực khác nhau, bao gồm chính trị, kinh tế, giáo dục, y tế, và nhiều lĩnh vực khác.

Trong ngữ cảnh chính trị, cải cách thường liên quan đến việc thay đổi cấu trúc và quy trình của chính phủ để tạo ra sự hiệu quả và công bằng hơn. Trong kinh tế, cải cách có thể áp dụng để nâng cao năng suất, giảm chi phí, và tăng cường sự cạnh tranh. Trong giáo dục, cải cách có thể bao gồm các biện pháp để cải thiện chất lượng giáo dục và tạo ra môi trường học tốt hơn.

Tóm lại, cải cách là quá trình thay đổi có mục tiêu làm cho hệ thống hoặc tổ chức trở nên hiệu quả hơn và đáp ứng tốt hơn đối với nhu cầu và mong muốn của cộng đồng hoặc xã hội.

##### ***Nông thôn***

Thuật ngữ “nông thôn” thường được sử dụng để mô tả các khu vực nằm ngoài ô của thành phố hoặc là những vùng quê, nơi có nền kinh tế chủ yếu là nông nghiệp và mật độ dân số thường ít hơn so với thành thị. Nông thôn thường có đặc điểm như đồng cỏ, ruộng đất, làng xóm, và có thể có sự đa dạng về đời sống, văn hóa, và kinh tế so với thành thị.

Ở nông thôn, nền kinh tế thường phụ thuộc chủ yếu vào các hoạt động nông nghiệp như trồng trọt và chăn nuôi. Dân số thường dựa vào làm nông, ngư dân, hoặc các ngành nghề liên quan đến nông nghiệp. Nông thôn có thể mang đến một cách sống chậm rãi và gần gũi với thiên nhiên hơn so với cuộc sống thành thị.

Tình hình và đặc điểm của nông thôn có thể thay đổi đáng kể theo vùng lãnh thổ, quốc gia và thời kỳ lịch sử. Một số nơi có nông thôn phát triển, nơi có hạ tầng và dịch vụ công cộng tốt, trong khi một số nơi khác có thể gặp khó khăn trong việc tiếp cận các tiện ích và cơ sở hạ tầng.

### ***Cải cách nông thôn***

Cải cách nông thôn là quá trình thực hiện các biện pháp nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống và tình hình kinh tế trong các khu vực nông thôn. Mục tiêu của cải cách nông thôn thường là tăng cường năng suất nông nghiệp, cải thiện hạ tầng và dịch vụ cơ bản, nâng cao chất lượng giáo dục và y tế, và thúc đẩy phát triển kinh tế đa dạng.

Quá trình cải cách nông thôn là quá trình áp dụng các phương pháp nông nghiệp hiện đại, cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và giáo dục nông dân để tối ưu hóa sản xuất; xây dựng và cải thiện hạ tầng giao thông, điện, nước, và viễn thông để tạo điều kiện thuận lợi cho nông dân và doanh nghiệp nông nghiệp; khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp khác ngoài nông nghiệp để giảm thiểu sự phụ thuộc vào một nguồn thu nhập duy nhất; cung cấp các dịch vụ giáo dục và y tế chất lượng để tăng cường sức khỏe và kiến thức cho cộng đồng. Cải cách nông thôn thường là một phần của chiến lược phát triển toàn diện nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống và giảm bất đồng bộ phát triển giữa các khu vực nông thôn và thành thị; tạo điều kiện thúc đẩy sáng tạo và khởi nghiệp, cũng như tạo ra các cơ hội kinh doanh mới trong khu vực nông thôn.

Thực tiễn Trung Quốc còn cho thấy cải cách nông thôn thường chú trọng cơ hội tiếp cận và sử dụng công nghệ mới, từ việc áp dụng máy móc nông nghiệp đến việc sử

dụng công nghệ thông tin để nâng cao quản lý nông dân và thị trường sản phẩm. Phát triển các chiến lược bảo vệ môi trường và sử dụng bền vững tài nguyên tự nhiên để đảm bảo sự phát triển kéo dài và giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường. Thúc đẩy sự hợp tác giữa các nông dân và cộng đồng để chia sẻ nguồn lực và kinh nghiệm, tăng cường sức mạnh cộng đồng và giảm thiểu rủi ro. Xây dựng và thực hiện các chính sách và kế hoạch phát triển địa phương để đáp ứng nhu cầu và đặc điểm cụ thể của từng cộng đồng nông thôn. Phát triển các chương trình giáo dục và đào tạo nghề nhằm tạo cơ hội cho thanh niên ở nông thôn, giúp họ phát triển kỹ năng cần thiết cho thị trường lao động.

Những biện pháp nêu trên đã tạo ra một chiến lược toàn diện để cải cách và phát triển nông thôn Trung Quốc, hướng tới mục tiêu tăng cường sức mạnh của cộng đồng nông thôn.

### **1.1.1 Khái quát về cải cách toàn diện và sâu rộng**

“Cải cách toàn diện và sâu rộng” thường đề cập đến quá trình thay đổi và cải thiện một hệ thống, tổ chức hoặc lĩnh vực nào đó một cách toàn diện và chi tiết.

Trong đó, “toàn diện” được hiểu là quá trình đối với toàn bộ hệ thống hoặc tổ chức, không chỉ giới hạn ở một số khía cạnh cụ thể.

“Sâu rộng” chỉ sự sâu sắc và chi tiết trong việc thay đổi. Thay vì chỉ giải quyết vấn đề ở mức bề nổi, cải cách sâu rộng đưa ra những thay đổi quyết liệt và chi tiết tại mức độ sâu sắc trong tổ chức hoặc hệ thống.

Cải cách toàn diện và sâu rộng đòi hỏi sự đánh giá và can thiệp vào nhiều khía cạnh khác nhau để đảm bảo rằng tất cả các yếu tố quan trọng đều được xem xét và cải thiện, không giới hạn ở một phần cụ thể của tổ chức hoặc hệ thống, mà thường áp dụng cho toàn bộ tổ chức hoặc một lĩnh vực rộng lớn.



Cải cách toàn diện và sâu rộng thường đòi hỏi sự hợp tác giữa nhiều lĩnh vực chuyên môn và đội ngũ người chuyên gia để đảm bảo rằng mọi khía cạnh đều được đánh giá và cải thiện; thường không diễn ra nhanh chóng, đòi hỏi sự cam kết lâu dài và nhất quán từ tất cả các bên liên quan. Nó không chỉ tập trung vào việc sửa chữa các vấn đề hiện tại mà còn định hình lại tổ chức hoặc hệ thống để tạo ra các ưu điểm tương hỗ và hiệu suất tối ưu. Cải cách phải liên kết chặt chẽ với cộng đồng, bao gồm việc lắng nghe ý kiến, đối thoại và tích hợp các giải pháp dựa trên nhu cầu và mong muốn cụ thể của cộng đồng.

Đào tạo và phát triển nhân sự là yếu tố quan trọng trong cải cách, như: cung cấp kỹ năng mới, nâng cao năng lực quản lý và thúc đẩy sự đổi mới. Thực hiện hệ thống theo dõi và đánh giá để đo lường hiệu suất, xác định những thay đổi cần thiết và đảm bảo rằng mục tiêu của cải cách đang được đạt đến. Hướng cải cách tới sự bền vững trong việc duy trì và phát triển theo thời gian. Điều này bao gồm việc xem xét và điều chỉnh chiến lược theo phản hồi và biến động trong môi trường. Khuyến khích và hỗ trợ nghiên cứu và đổi mới để áp dụng những phương pháp và công nghệ tiên tiến vào quá trình cải cách. Đồng thời, cải cách toàn diện và sâu rộng cần có sự hỗ trợ chính trị và lãnh đạo mạnh mẽ để đảm bảo sự cam kết và triển khai các biện pháp cần thiết; đòi hỏi sự hòa nhập giữa các khía cạnh khác nhau của tổ chức hoặc hệ thống và yêu cầu một chiến lược cẩn thận để đảm bảo rằng mọi biện pháp đều hỗ trợ và tương tác với nhau một cách hài hòa.

Tóm lại, cải cách toàn diện và sâu rộng là quy trình phức tạp và đòi hỏi sự tập trung và quản lý thông tin cẩn thận để đảm bảo rằng mọi khía cạnh đều được xem xét và cải thiện một cách hiệu quả. Trong văn kiện Đảng Cộng sản Trung Quốc, “cải cách toàn diện và sâu rộng” là tên gọi Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khóa XVIII của Đảng Cộng sản Trung Quốc (tháng 11/2013) “Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc về một số vấn đề trọng đại liên quan tới cải cách sâu

rộng toàn diện”. Nghị quyết này chủ trương cải cách toàn diện và sâu rộng, thực hiện “giác mộng Trung Quốc”, “phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa”.

### ***Thể chế***

Thuật ngữ “thể chế” thường được sử dụng để mô tả cách tổ chức và quản lý các hoạt động trong một hệ thống, tổ chức, hay cơ sở kinh tế xã hội. Thể chế bao gồm các quy tắc, quy định, quy trình và cấu trúc tổ chức mà một tổ chức hoặc hệ thống sử dụng để tổ chức và quản lý các hoạt động của mình.

Đặc điểm của thể chế phản ánh thông qua cấu trúc tổ chức (tổ chức được tổ chức và chia cấp bậc, bao gồm cả mối quan hệ giữa các bộ phận và đơn vị khác nhau), quy tắc và quy định (các quy tắc và nguyên tắc mà mọi người trong tổ chức cần tuân theo để đảm bảo sự hoạt động hiệu quả và tuân thủ các chuẩn mực), quy trình làm việc (các quy trình và phương pháp thực hiện công việc, từ quá trình sản xuất đến quá trình quản lý và quyết định), chức năng và trách nhiệm (nhiệm vụ cụ thể của từng đơn vị và nhân viên, đồng thời gán trách nhiệm để đảm bảo mọi người hoạt động đúng với kế hoạch), hoạt động quản lý và lãnh đạo (các nguyên tắc và phương pháp quản lý, lãnh đạo và ra quyết định trong tổ chức).

Thể chế cũng bao gồm cách tổ chức giao tiếp cả nội bộ (trong tổ chức) và ngoại bộ (với bên ngoài, như khách hàng, đối tác, cộng đồng). Xác định phương pháp quyết định được đưa ra và quản lý rủi ro trong tổ chức, như thu thập, xử lý thông tin, đưa ra quyết định chiến lược.

Thể chế còn xác định các chính sách và chuẩn mực đạo đức mà tổ chức sẽ tuân theo trong các hoạt động kinh doanh và tương tác với cộng đồng; xác định cách tổ chức đánh giá và thưởng cho nhân viên, có thể thông qua các hệ thống đánh giá hiệu suất, chính sách tăng lương, hoặc các chính sách khác liên quan đến nhân sự. Đồng thời, quy định cách tổ chức hỗ trợ sự học và phát triển của nhân viên, bao gồm cả các chính sách

đào tạo và phát triển nghề nghiệp; quyết định cách tổ chức quản lý tài chính, bao gồm cách quản lý nguồn lực tài chính, đầu tư, và chi tiêu.

Thế chế còn liên quan đến cách mà giá trị, tầm nhìn, và văn hóa tổ chức được xây dựng và duy trì trong quá trình hoạt động hàng ngày, tạo nên một hệ thống phức tạp và được gọi là "thế chế" của tổ chức, đóng vai trò quan trọng trong việc định hình và hỗ trợ mục tiêu và chiến lược tổ chức. Cải cách thế chế thường là một phần quan trọng của các nỗ lực cải cách tổ chức.

### ***Thế chế kinh tế***

“Thế chế kinh tế” thường được hiểu là cấu trúc tổ chức và quy tắc hoạch định chính sách một nền kinh tế. Nó bao gồm các quy tắc, chính sách, và các yếu tố khác mà các nước, tổ chức, hay cộng đồng sử dụng để quản lý và điều hành các hoạt động kinh tế.

Thế chế kinh tế phản ánh loại hệ thống kinh tế mà một quốc gia hoặc khu vực sử dụng, bao gồm hệ thống kinh tế thị trường, kinh tế quốc doanh, hay các hình thức kinh tế kết hợp; đồng thời xác định mức độ can thiệp của nhà nước và sự tự do của thị trường trong quyết định về sản xuất, phân phối, và sử dụng tài nguyên; quy định cách quốc gia quản lý tài chính công, bao gồm thu nhập, chi tiêu, và nợ công. Thông qua chính sách tiền tệ, xác định cách quốc gia quản lý tiền tệ, bao gồm cách kiểm soát lạm phát, lãi suất, và tình trạng tiền tệ. Quy định cách quốc gia tham gia vào thị trường quốc tế, bao gồm cách quản lý mối quan hệ thương mại, thuế quan, và chính sách xuất nhập khẩu.

Thế chế kinh tế còn bao gồm hệ thống quy tắc và luật lệ mà các doanh nghiệp và cá nhân phải tuân theo trong quá trình hoạt động kinh tế. Quy định cách quản lý và điều hành nguồn nhân lực của quốc gia, bao gồm cả chính sách lao động và giáo dục để hỗ trợ sự phát triển kinh tế, chính sách đầu tư và phát triển, các biện pháp để khuyến

khích đầu tư và phát triển kinh tế, bao gồm chính sách thuận lợi, hỗ trợ tài chính, và quy tắc đầu tư. Quy định cách quản lý tài nguyên và môi trường của đất nước, bao gồm các biện pháp để bảo vệ môi trường và duy trì sự cân bằng giữa phát triển và bảo vệ môi trường. Xác định cách quốc gia quản lý và kiểm soát các ngành công nghiệp và doanh nghiệp, bao gồm chính sách về động cơ công nghiệp, tiêu chuẩn chất lượng, và quy tắc cạnh tranh.

Thế chế kinh tế còn là cách quốc gia quản lý thuế và chính sách thu nhập để tái phân phối và tài trợ cho các chương trình xã hội và dự án cần thiết. Đối với các quốc gia tham gia vào nền kinh tế toàn cầu, chính sách tài chính quốc tế bao gồm cách họ tương tác với tổ chức tài chính quốc tế, ngân hàng quốc tế và các diễn đàn quốc tế.

Thế chế kinh tế cung cấp hướng dẫn về cách quốc gia đầu tư trong giáo dục và nghiên cứu để tạo ra sức lao động có chất lượng và thúc đẩy sự đổi mới và phát triển. Đảm bảo rằng tài nguyên kinh tế được phân phối công bằng, hợp lý, và tối ưu hóa sự hài hòa giữa các phân khúc xã hội. Bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng thông qua các biện pháp như chính sách chất lượng, quy định an toàn, và quy tắc về quảng cáo. Quản lý thị trường lao động để đảm bảo sự công bằng và an toàn cho người lao động, bao gồm cả chính sách về lợi ích, giờ làm việc, và quyền lao động. Hỗ trợ và thúc đẩy sự đổi mới trong các ngành công nghiệp quyết định tại quốc gia, bao gồm cả chính sách hỗ trợ và khuyến khích đầu tư nghiên cứu và phát triển. Xây dựng và duy trì các biện pháp để ngăn chặn và chống lại tham nhũng trong các cấp độ quốc gia và doanh nghiệp. Áp dụng các chính sách để thúc đẩy và quản lý quá trình chuyển đổi kỹ thuật số trong nền kinh tế. Quản lý quan hệ với quốc tế và hỗ trợ đầu tư trực tiếp nước ngoài để tăng cường tương tác và hợp tác quốc tế.

Thế chế kinh tế đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng thương hiệu quốc gia trong bối cảnh toàn cầu hóa và cung cấp cơ sở hạ tầng để hỗ trợ sự phát triển kinh tế và xã hội. Các thay đổi trong thế chế kinh tế có thể ảnh hưởng đến năng suất, phân

phôi tài nguyên, và chất lượng cuộc sống trong một quốc gia hay khu vực. Do đó, cùng với nhiều yếu tố khác, Thể chế kinh tế có vị trí quan trọng trong việc hình thành và thúc đẩy sự phát triển kinh tế của một quốc gia hay khu vực.

### ***Thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa***

Từ những năm 90 của thế kỷ 20, Trung Quốc đẩy mạnh công cuộc cải cách, ban hành hàng loạt chính sách mở cửa. Tại Hội nghị Trung ương 3 khóa 14 (năm 1993) thông qua “Quyết định về một số vấn đề xây dựng thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa”.

“Thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa” (Social Market Economy) là một mô hình kinh tế kết hợp giữa các yếu tố của thị trường và các yếu tố xã hội chủ nghĩa. Mô hình này thường được sử dụng để mô tả nền kinh tế Trung Quốc, Việt Nam và một số nền kinh tế khác.

“Thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa” giữ vai trò quan trọng của thị trường và cạnh tranh trong quyết định về sản xuất, phân phối, và giá cả. Nguyên tắc cạnh tranh được coi là quan trọng để thúc đẩy hiệu quả và đổi mới kinh tế. Nhà nước tham gia vào thị trường để điều chỉnh và bảo vệ, đặc biệt là trong việc tạo ra một môi trường công bằng, bảo vệ quyền lợi của người lao động, và ngăn chặn lạm dụng quyền lực kinh tế. Hệ thống bảo đảm xã hội mạnh mẽ và các chính sách để bảo vệ người lao động. Các doanh nghiệp thường đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì một chuỗi cung ứng ổn định và bền vững. Quan tâm đặc biệt đến bảo vệ môi trường và sự phát triển bền vững. Thể chế này thường có chính sách môi trường và năng lực sản xuất xanh để giữ cho phát triển kinh tế không gây hại đến môi trường. Hệ thống thuế thường được thiết kế để có ý nghĩa phân bổ và bảo vệ xã hội, và có thể có các chính sách chi trả xã hội mạnh mẽ để hỗ trợ những người có thu nhập thấp. Hợp tác giữa các bên liên quan được coi là quan trọng để đảm bảo mối quan hệ công bằng và bền vững.

“Thế chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa” chú trọng đầu tư vào giáo dục và đào tạo nhằm tạo ra sức lao động có chất lượng; hỗ trợ và khuyến khích nghiên cứu và phát triển công nghệ mới, đặc biệt là trong các lĩnh vực có tiềm năng cao để cải thiện chất lượng cuộc sống và nâng cao hiệu suất kinh tế. Đối với các nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, quản lý quan hệ với cộng đồng quốc tế và các tổ chức quốc tế có thể được thiết kế để hỗ trợ giáo dục, phát triển và bảo vệ môi trường toàn cầu; có chính sách hỗ trợ gia đình, quản lý dân số và lao động để đảm bảo cho sự phát triển lành mạnh của thị trường lao động. Bảo vệ người nông dân và hỗ trợ phát triển bền vững của nông thôn, đồng thời đảm bảo an sinh xã hội cho những người làm việc trong ngành nông nghiệp, đảm bảo rằng mọi người đều có quyền lợi cơ bản. Hợp tác chặt chẽ với các tổ chức phi lợi nhuận, doanh nghiệp xã hội, và cộng đồng để thúc đẩy những giải pháp xã hội và mô hình kinh doanh bền vững; quan tâm việc xây dựng các biện pháp để ngăn chặn tham nhũng và tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm trong quản lý kinh tế.

“Thế chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa” thường có chính sách thể thao và giải trí để tăng cường chất lượng cuộc sống và khám phá các khía cạnh văn hóa, thường nhấn mạnh sự cân bằng giữa thị trường và nhà nước, giữa lợi ích cá nhân và lợi ích xã hội, nhằm đảm bảo sự công bằng và bền vững trong phát triển kinh tế.

Thế chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa thường nhấn mạnh sự cân bằng giữa thị trường và nhà nước, giữa lợi ích cá nhân và lợi ích xã hội, nhằm đảm bảo sự công bằng và bền vững trong phát triển kinh tế.

### **1.1.2 Chính sách chuyển đổi thể chế kinh tế**

Chính sách chuyển đổi thể chế kinh tế thường chỉ các biện pháp và quyết định được thực hiện để thay đổi hoặc cải cách cấu trúc và quy tắc của một hệ thống kinh tế. Đây có thể là một quá trình dài hạn và phức tạp, thường được thực hiện với mục tiêu cải thiện hiệu suất kinh tế, tăng trưởng bền vững, và nâng cao chất lượng cuộc sống.

Mục tiêu của chính sách chuyển đổi thể chế kinh tế là giảm gánh nặng quy định và quy trình hành chính, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp và đầu tư. Cải thiện hệ thống tư pháp và bảo vệ quyền sở hữu để tăng cường tính minh bạch và an toàn cho các giao dịch kinh doanh. Mở cửa thị trường để tạo điều kiện cạnh tranh, giảm giới hạn về nhập khẩu và xuất khẩu, khuyến khích đầu tư nước ngoài và thúc đẩy sự đổi mới. Chuyển giao quyền quản lý và sở hữu từ các tổ chức nhà nước sang tư nhân. Privatization thường là một phần quan trọng của chính sách chuyển đổi thể chế. Điều chỉnh hệ thống thuế để tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp và tăng cường nguồn thu nhập của nhà nước. Cải thiện hệ thống ngân hàng, tài chính, và thị trường chứng khoán để tạo điều kiện tài chính ổn định và hỗ trợ đầu tư. Xây dựng hoặc cải thiện hệ thống an sinh xã hội để bảo vệ những người yếu đuối và giảm bớt tác động xã hội của các biện pháp chuyển đổi. Tạo ra các chính sách nhằm bảo vệ môi trường và thúc đẩy sự phát triển bền vững. Đầu tư trong giáo dục và đào tạo lao động để nâng cao chất lượng nhân sự và tăng cường khả năng cạnh tranh của lao động. Hỗ trợ nghiên cứu và phát triển để thúc đẩy sự đổi mới và cải thiện sức cạnh tranh.

Chính sách chuyển đổi thể chế kinh tế còn là chính sách “mở cửa” thúc đẩy hội nhập quốc tế để tạo ra cơ hội mới cho doanh nghiệp và tăng cường cạnh tranh, nhưng vẫn không gia tăng sự chênh lệch xã hội, mà thay vào đó tạo cơ hội công bằng cho mọi tầng lớp; bảo vệ nguồn nước và năng lượng, đồng thời khuyến khích sử dụng nguồn năng lượng sạch và bền vững. Tạo ra môi trường thuận lợi để đầu tư và khởi nghiệp, bao gồm cả chính sách thuế và hỗ trợ tài chính. Phát triển chính sách để thúc đẩy sự đổi mới trong các ngành công nghiệp quan trọng và cung cấp đào tạo kỹ năng phù hợp. Tăng cường quản lý tài chính công cộng để đảm bảo sự bền vững và minh bạch trong việc sử dụng nguồn lực. Quản lý và tối ưu hóa mối quan hệ với các tổ chức tài chính quốc tế để đảm bảo sự ổn định và hỗ trợ tài chính.

Chính sách chuyển đổi thể chế thường phải linh hoạt và điều chỉnh liên tục để đối mặt với thách thức và cơ hội mới trong môi trường kinh tế đang biến động. Đồng thời, sự tham gia của cộng đồng, doanh nghiệp, và người dân là quan trọng để đảm bảo rằng chính sách được thiết kế và triển khai một cách hiệu quả và công bằng. Đối với nhiều quốc gia, chính sách chuyển đổi thể chế kinh tế là một phân quan trọng của quá trình hội nhập quốc tế và phát triển bền vững.

### ***Giác mộng Trung Quốc***

Thuật ngữ “Giác mộng Trung Hoa” thường được sử dụng để mô tả một tầm nhìn lớn và lâu dài về sự phục hồi và phát triển của Trung Quốc thành một quốc gia mạnh mẽ, giàu có, và ảnh hưởng lớn đến cả thế giới. Đây thường là một khái niệm liên quan đến sự phục hồi của Trung Quốc sau nhiều thế kỷ mất mát và những thách thức trong thời kỳ hiện đại.

Giác mộng Trung Hoa là khôi phục và xây dựng lại vị thế của Trung Quốc trong cộng đồng quốc tế, với sự nhấn mạnh vào văn hóa lâu dài và đóng góp lịch sử, hướng tới mục tiêu trở thành một trong những nền kinh tế lớn nhất thế giới; đưa đất nước này vào thế giới hiện đại, với sự chú trọng vào cải thiện giáo dục, y tế, và các dịch vụ cơ bản. Trung Quốc đặt mục tiêu trở thành một trung tâm của sự đổi mới và phát triển công nghệ, với sự đầu tư mạnh mẽ vào nghiên cứu và phát triển; bảo vệ môi trường và đảm bảo rằng sự phát triển là bền vững và không gây hại đến môi trường. Trung Quốc mong muốn đảm bảo an ninh quốc gia và thể hiện vai trò ngày càng lớn trong các mối quan hệ quốc tế, cả trong khu vực và trên thế giới.

Giác mộng Trung Hoa cũng bao gồm sự độc lập và tự chủ, không phụ thuộc quá nhiều vào nguồn lực và công nghệ từ các quốc gia khác; hướng tới việc bảo tồn và phát triển văn hóa truyền thống và ngôn ngữ, đồng thời thúc đẩy sự hiểu biết và tương tác văn hóa với thế giới. Trung Quốc muốn đóng góp vào đối thoại văn hóa quốc tế và hòa nhập vào cộng đồng quốc tế thông qua nghệ thuật, giáo dục, và các hoạt động văn hóa



khác. Trung Quốc mong muốn đóng góp tích cực vào các tổ chức quốc tế, hợp tác với các quốc gia khác và tham gia vào giải quyết các vấn đề toàn cầu.

### ***Phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa***

Thuật ngữ “Phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa” thường được sử dụng để chỉ đến một mục tiêu lớn và tầm nhìn chiến lược của Trung Quốc liên quan đến sự phát triển và định vị của mình trong cấp độ quốc gia và quốc tế. Thuật ngữ này thường được liên kết với quan điểm và tầm nhìn của Đảng Cộng sản Trung Quốc.

“Phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa” được liên kết với việc tôn vinh và tái hiện lịch sử dựa trên quan điểm Trung Quốc về sự vững mạnh và đóng góp lớn của nó trong quá khứ. Từ đó, đặt mục tiêu trở thành một trong những nền kinh tế lớn nhất thế giới và tạo ra một xã hội thịnh vượng; tăng cường khả năng quốc phòng và đảm bảo an ninh quốc gia; nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân thông qua phát triển giáo dục, y tế, và giảm bớt bất bình đẳng xã hội. Bảo tồn và phát triển văn hóa truyền thống và ngôn ngữ, đồng thời thúc đẩy sự hiểu biết và tương tác văn hóa với thế giới. Đóng góp vào các diễn đàn quốc tế, tham gia đối thoại với các quốc gia khác và hòa nhập vào cộng đồng quốc tế. Tăng cường nỗ lực để bảo vệ môi trường và phát triển một kinh tế bền vững. Đảm bảo độc lập và tự chủ trong quyết định và phát triển quốc gia. Kiểm soát sự phát triển của công nghệ thông tin và quản lý dữ liệu để đảm bảo an ninh và quyền lợi của quốc gia. Hỗ trợ và khuyến khích nghiên cứu và đổi mới trong các lĩnh vực chiến lược để nâng cao độ cạnh tranh và sáng tạo. Phát triển nông thôn bền vững, hỗ trợ nông dân và nâng cao chất lượng cuộc sống trong khu vực nông thôn. Xây dựng mối quan hệ đối tác vững chắc và hợp tác tích cực với các quốc gia khác và tổ chức quốc tế. Mở rộng và củng cố quan hệ ngoại giao, hợp tác với các quốc gia và tổ chức quốc tế.

“Phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa” là một nội dung quan trọng của chính sách và chiến lược toàn diện của Trung Quốc trong nỗ lực để định hình tương lai của

mình trong bối cảnh một thế giới ngày càng biến động luôn đòi hỏi sự chủ động và sáng tạo.

### ***Đời sống trung lưu toàn diện***

Thuật ngữ “đời sống trung lưu toàn diện” thường được sử dụng để mô tả một chất lượng cuộc sống đầy đủ, cân đối và đa chiều cho mọi tầng lớp xã hội. Nó thường được liên kết với những mục tiêu và chính sách nhằm đảm bảo rằng mọi người đều có cơ hội và điều kiện để tham gia và hưởng lợi từ sự phát triển kinh tế và xã hội.

Theo tư duy của Trung Quốc, để đảm bảo một “đời sống trung lưu toàn diện” nhà nước cung cấp các dịch vụ an sinh xã hội như y tế, giáo dục, nhà ở, và bảo hiểm xã hội để đảm bảo rằng mọi người đều có quyền lợi và tiếp cận đầy đủ vào những yếu tố quan trọng này. Khuyến khích và tạo điều kiện để mọi người có cơ hội được đào tạo và phát triển kỹ năng, từ đó tạo ra cơ hội nghề nghiệp và sự tiến bộ trong sự nghiệp. Đảm bảo sự công bằng trong phân phối thu nhập và lợi nhuận, giảm độ chênh lệch xã hội. Tăng cường phát triển kinh tế mà không tăng cường bất bình đẳng và mất mát xã hội. Quản lý môi trường một cách bền vững để đảm bảo rằng sự phát triển không gây hại đến môi trường và nguồn lực. Tạo điều kiện cho sự tham gia tích cực trong cộng đồng và xây dựng các môi trường xã hội tích cực. Hỗ trợ những người yếu đuối trong xã hội và đảm bảo rằng mọi người đều có quyền lợi và bảo vệ xã hội. Tạo ra các chính sách và điều kiện để khuyến khích cuộc sống gia đình cân đối và lành mạnh. Quản lý và cung cấp thời gian tự do cho nhân viên, đảm bảo rằng mọi người có thời gian cho gia đình, giáo dục và giải trí. Tôn trọng và khuyến khích sự đa dạng văn hóa và xã hội, tạo điều kiện cho sự tương tác và hiểu biết giữa các cộng đồng và nhóm dân tộc.

“Đời sống trung lưu toàn diện” thường được xem là một mục tiêu quan trọng trong việc xây dựng một xã hội công bằng và bền vững, nơi mọi người có cơ hội phát triển và hưởng lợi từ sự tiến bộ kinh tế và xã hội.

### ***Xã hội hài hòa***

Thuật ngữ “xã hội hài hòa” thường được sử dụng trong các văn kiện Đảng Cộng sản Trung Quốc, mô tả một trạng thái trong xã hội mà mọi người có cơ hội và quyền lợi cơ bản tương đồng, không có sự chênh lệch quá lớn về thu nhập, giáo dục, sức khỏe và các cơ hội khác. Mục tiêu của xã hội hài hòa là tạo ra một môi trường công bằng, nơi mọi người đều có thể tham gia và hưởng lợi từ sự phát triển.

“Xã hội hài hòa” phải đảm bảo rằng thu nhập được phân phối công bằng, giảm bớt chênh lệch quá lớn giữa các tầng lớp xã hội. Tạo cơ hội giáo dục bình đẳng cho tất cả mọi người, không phụ thuộc vào điều kiện kinh tế hoặc xã hội. Đảm bảo mọi người có quyền lợi vào các dịch vụ y tế và an sinh xã hội, giảm bớt bất bình đẳng về sức khỏe. Tạo cơ hội công bằng cho mọi người trong lĩnh vực lao động và nghề nghiệp, không có định kiến và chênh lệch. Hỗ trợ gia đình và trẻ em thông qua các chính sách hỗ trợ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe. Xây dựng hạ tầng giao thông công cộng để tạo điều kiện cho mọi người dễ dàng di chuyển và kết nối. Tăng cường năng lực và tự chủ của cộng đồng, đảm bảo mọi người đều có giọng nói và quyền lợi trong quyết định cộng đồng. Phát triển kinh tế một cách bền vững để không gây hại đến môi trường và tạo ra lợi ích cho toàn bộ xã hội. Khuyến khích sự đa dạng và đối thoại xã hội, tạo cơ hội cho mọi người hiểu biết và tương tác. Giảm bất bình đẳng về quyền lực và đảm bảo rằng quyền lực được sử dụng một cách công bằng và minh bạch.

“Xã hội hài hòa” còn yêu cầu chính quyền và đoàn thể các cấp hỗ trợ phát triển khu vực nông thôn, giúp nông dân có cơ hội phát triển và đảm bảo an sinh xã hội. Bảo vệ nguồn nước và môi trường, giảm thiểu tác động tiêu cực của hoạt động con người. Xây dựng hệ thống thương mại công bằng để giảm bất bình đẳng giữa các quốc gia và kích thích phát triển toàn cầu. Khuyến khích sự đối thoại văn hóa và giáo dục, giúp mọi người hiểu biết và tôn trọng nhau. Khuyến khích sự tham gia vào hoạt động thể thao và giải trí, tạo cơ hội cho giải trí và tương tác xã hội. Cung cấp thời gian tự do và chính

sách làm việc linh hoạt để cân bằng giữa cuộc sống và công việc. Thúc đẩy chính sách phòng chống phân biệt đối xử dựa trên giới, sắc tộc, tôn giáo và các yếu tố khác. Đảm bảo an ninh và an toàn cho mọi người thông qua các biện pháp như cải thiện lực lượng an ninh và giáo dục về an toàn. Xây dựng hệ thống tài chính công bằng và bền vững, giảm thiểu tác động tiêu cực đối với những tầng lớp kinh tế yếu đuối. Hợp tác với cộng đồng quốc tế để giải quyết các thách thức toàn cầu và chia sẻ kinh nghiệm trong xây dựng xã hội hài hòa.

Xã hội hài hòa là một mục tiêu phức tạp và đòi hỏi sự hợp tác và đóng góp của nhiều bên liên quan, bao gồm cả chính phủ, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cộng đồng. Các chính sách cụ thể có thể thay đổi tùy thuộc vào tình hình cụ thể của mỗi quốc gia và cộng đồng.

## **1.2. Tình hình cải cách nông thôn Trung Quốc trước năm 2012 – những tiền đề thực tiễn**

### **1.2.1. Bối cảnh**

Cuối những năm 70 của thế kỉ 20, Trung Quốc đã bắt đầu một quá trình cải cách kinh tế và xã hội quy mô lớn. Vì trước năm 1978, Trung Quốc phải trải qua tình hình kinh tế khó khăn với nền kinh tế tập trung và hệ thống quản lý kinh tế quan liêu bao cấp. Đảng Cộng sản Trung Quốc đã nhận thức được rằng để giữ vững quyền lực và ổn định, họ cần phải cải thiện mức sống của nhân dân thông qua phát triển kinh tế. Do đó, cải cách, nhất là cải cách nông thôn trở thành sự cần thiết để đảm bảo sự phát triển kinh tế và giảm đói nghèo.

Trung Quốc tiến hành cải cách nông thôn (1978 – 2012) trong bối cảnh các nước láng giềng như Nhật Bản, Hàn Quốc đã hết sức thành công trong mô hình kinh tế thị trường và tư bản. Điều đó làm cho lãnh đạo Trung Quốc nhận thức được giá trị của việc mở cửa và thúc đẩy kinh tế thị trường. Sự “mở cửa” cũng mang lại cơ hội cho giao lưu văn hóa và kinh tế với thế giới bên ngoài, tạo ra không khí tích cực và điều kiện thuận lợi cho quá trình hội nhập quốc tế.

Tình hình trong nước, sau cuộc cách mạng văn hóa Trung Quốc (1966-1976) nông thôn Trung Quốc đối diện với những biến động hết sức lớn lao. Chính sách cải cách đất đai và các biện pháp xây dựng phong trào hợp tác hóa nông nghiệp đã gây ra sự thất thoát và gián đoạn trong sản xuất và ảnh hưởng nhiều mặt đến đời sống bà con nông dân. Hàng triệu nông dân phải đối mặt với thách thức lớn từ việc mất mát nguồn lực và sự không ổn định trong quản lý. Nông dân được kêu gọi thực hiện chia sẻ công bằng đất đai, tuy nhiên, điều này đã gây ra những khó khăn và mất mát lớn trong sản xuất nông nghiệp. Do những biến động lớn trong nông thôn, đói nghèo và khó khăn trong cuộc sống của người dân nông thôn ngày càng gia tăng. Nhiều gia đình phải đối mặt với thiếu thốn thức ăn và các nguyên liệu cần thiết khác.

Trong thập kỷ 1970, nông thôn Trung Quốc đối mặt với tình trạng kỹ thuật lạc hậu trong sản xuất nông nghiệp. Sự thiếu hụt về công nghệ, đồng thời với hệ thống quản lý đất đai không hiệu quả, đã gây hạn chế lớn trong năng suất và chất lượng nông sản. Hạ tầng nông thôn yếu kém không đảm bảo nhu cầu đi lại, thiếu điện, nước sạch trầm trọng.

Trước tình hình ấy, cải cách nông thôn Trung Quốc được đặt ra rất bức xúc, nhằm đem đến những thay đổi đáng kể trong kinh tế Trung Quốc, với việc mở cửa thị trường, thuận lợi cho đầu tư nước ngoài và thúc đẩy sự phát triển kinh tế, tăng chất lượng cuộc sống. Quá trình cải cách được tiến hành bằng cách mở cửa cánh cửa kinh tế, thuận lợi cho đầu tư nước ngoài và xây dựng các khu kinh tế đặc biệt. Sự mở cửa này đã giúp Trung Quốc tích lũy được vốn và công nghệ nước ngoài; cải thiện mức sống, tăng cường giáo dục, và mở rộng cơ hội nghề nghiệp.

### **1.2.2. Cải cách nông thôn Trung Quốc (1978 – 1991)**

Giai đoạn 1978 – 1991, cải cách nông thôn Trung Quốc chú trọng xây dựng thể chế kinh tế mới nông thôn, đề ra những giải pháp hữu hiệu nhằm thúc đẩy sự phát triển của sức sản xuất, tháo gỡ những vướng mắc trong tư duy và thực tiễn kinh tế nông nghiệp, nông thôn.

“Đến năm 1990, cơ cấu GDP theo ngành ở Trung Quốc lần lượt là: nông nghiệp: 27,1%, công nghiệp: 41,6%, dịch vụ: 31,3%. Cơ cấu GDP của nông thôn theo ngành nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ lần lượt là 46,1%; 46,3%; 7,6%. Thu nhập bình quân đầu người ở nông thôn là 708 NDT năm 1991. Số người nghèo đói trong giai đoạn này đã giảm xuống còn khoảng 80 triệu người. Đến năm 1992, Trung Quốc đã có 517 thành phố” (Nguyễn Xuân Cường, 2009).

### **1.2.3. Cải cách nông thôn Trung Quốc (1992 – 2000)**

Từ năm 1992 đến 2000, Trung Quốc tiến hành cải cách nông thôn theo định hướng kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa. Đại hội 14 của Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 1992 nêu rõ, mục tiêu của cải cách thể chế kinh tế là xây dựng thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa.

Tháng 2 năm 1993, Trung ương ra thông báo nêu rõ, thả nổi giá cả, thả nổi kinh doanh dưới sự điều tiết vĩ mô của Nhà nước, thúc đẩy hơn nữa theo hướng sản xuất lương thực hàng hóa, thị trường hóa kinh doanh. Sau đó lại xác định rõ khi hết hạn khoán đất đai, sẽ kéo dài thêm 30 năm, đồng thời thực hiện chính sách "bảo đảm định lượng, thả nổi giá cả" thu mua lương thực, tăng cường điều tiết vĩ mô đối với thị trường lương thực. Điều này đánh dấu việc thu mua, tiêu thụ lương thực bắt đầu ra khỏi "chế độ hai giá", đi tới thể chế thu mua, tiêu thụ tự do trên thị trường thông qua điều tiết vĩ mô của Nhà nước. Đồng thời, thông qua đẩy nhanh cải cách quyền sở hữu tài sản, đẩy nhanh tiến bộ kỹ thuật, cải thiện quản lý nội bộ..., xí nghiệp hương trấn đã phát triển chưa từng có, trở thành lực lượng chủ thể của kinh tế nông thôn và trụ cột quan trọng trong nền kinh tế quốc dân của Trung Quốc.

Nhiệm vụ trọng tâm của thời kì này là đẩy mạnh cải cách nông thôn và nông nghiệp, hoàn thiện chế độ “khoán ruộng đất”. Phát triển mạnh mẽ nền kinh tế hàng hóa trong nông nghiệp và nông thôn; sản xuất nhiều và đa dạng các loại sản phẩm lương thực, thực phẩm. Cải tiến chế độ thu mua các mặt hàng nông sản của nông dân theo cơ chế thị trường, có sự khuyến khích trong sản xuất; tạo điều kiện mở rộng thị trường

kích thích nhu cầu tiêu dùng và sản xuất.

Đây là giai đoạn công cuộc cải cách nông thôn Trung Quốc tiến hành trong bối cảnh Đảng Cộng sản Trung Quốc đang chỉ đạo xây dựng thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa. Cải cách nông thôn không ngừng đi vào chiều sâu theo yêu cầu xây dựng thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa. Thời kỳ này, lần đầu tiên lực lượng lao động nông thôn đã chuyển dịch tới các thành phố và chuyển dịch xuyên khu vực với quy mô lớn, đã hình thành "làn sóng nông dân làm thuê". Để định hướng lực lượng lao động nông thôn di chuyển một cách có trật tự, Nhà nước đã áp dụng một loạt chính sách, giải pháp nhằm tăng cường sự định hướng và quản lý đối với làn sóng di chuyển lực lượng lao động nông thôn. Qua cải cách ở giai đoạn này, các nguồn lực sản xuất ở nông thôn Trung Quốc đã được phân bổ theo nhu cầu thị trường.

#### **1.2.4. Cải cách nông thôn Trung Quốc (2000 – 2008)**

Cải cách nông thôn Trung Quốc 2001 – 2008 diễn ra trong bối cảnh Trung Quốc đã và đang hội nhập kinh tế quốc tế mạnh mẽ và sâu rộng. Năm 2001, Trung Quốc gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO), ghi dấu ấn sâu sắc trong tiến trình cải cách và hội nhập toàn diện vào quá trình toàn cầu hóa.

Quá trình cải cách nông thôn Trung Quốc giai đoạn 1978 – 2000 đã có những tác động tích cực, góp phần thúc đẩy tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, tham gia mạnh mẽ thị trường thế giới đem lại nhiều lợi ích cho nền kinh tế nông nghiệp, nông thôn của Trung Quốc. Quá trình hội nhập và gia nhập WTO của Trung Quốc đã tạo điều kiện cơ bản cho phát triển các mặt hàng nông sản của quốc gia này thâm nhập vào thị trường rộng lớn của khu vực và thế giới; tạo môi trường và điều kiện thực hiện một cách hiệu quả quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Việc Trung Quốc hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng và gia nhập WTO lại đặt ra những thử thách to lớn cho quá trình cải cách nông thôn của nước này. Những câu hỏi lớn được đặt ra trong cải cách nông thôn Trung Quốc: làm gì ? làm như thế nào để nông thôn trở thành khu vực đáng sống, văn minh, giàu mạnh, dân chủ? Đây cũng là

tiền đề quan trọng để Trung Quốc đẩy mạnh cải cách nông thôn. Do đó, tháng 12 năm 2002, Luật Nông nghiệp nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa được sửa đổi, quy định sử dụng thị trường để điều tiết kinh doanh sản phẩm nông nghiệp, tạo ra mối liên kết giữa sản xuất và tiêu dùng. Từ năm 2003 Trung Quốc xác định vấn đề nông thôn, nông nghiệp và nông dân (tam nông) là trọng tâm trong chiến lược phát triển của nước này, yêu cầu mọi hoạt động trong công tác của Đảng và Nhà nước phải tập trung cho “Tam nông”. Năm 2004, nhiều loại thuế được xóa bỏ như thuế chăn nuôi, thuế đặc sản nông nghiệp (trừ thuốc lá), thuế nông nghiệp ở một số vùng. Chính phủ thực hiện trợ cấp trực tiếp cho nông dân trồng lương thực. Nông dân tại các vùng trồng lương thực trọng yếu được trợ cấp về cây giống, mua máy móc nông nghiệp cỡ lớn...

Quá trình cải cách nông thôn Trung Quốc đã giành được những thành tựu to lớn. Tại phiên họp toàn thể lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa 17 (cuối năm 2008) đã đúc kết:

“Các chính sách, chính sách lớn do Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra về một số vấn đề lớn về thúc đẩy cải cách và phát triển nông thôn đã được triển khai thực hiện.

Năm 2008, các địa phương, ban ngành đã tận tâm thực hiện các quyết định, sự sắp xếp của Trung ương, vượt qua các đợt thiên tai lớn và nhiều khó khăn, rủi ro, nông nghiệp, nông thôn tiếp tục duy trì phát triển tốt. Sản xuất nông nghiệp lại bội thu, tổng sản lượng ngũ cốc đạt mức cao mới, thu nhập của nông dân tăng nhanh, tiện ích công cộng ở nông thôn tăng nhanh, mối quan hệ giữa đảng bộ nông thôn với cán bộ quần chúng và quần chúng tiếp tục được cải thiện. Tình hình nông nghiệp, nông thôn tốt đẹp đã tạo nền tảng vững chắc để Đảng và đất nước xử lý thắng lợi các sự kiện lớn, xử lý đúng đắn các tình huống khó khăn, góp phần quan trọng vào việc duy trì phát triển kinh tế ổn định, nhanh chóng và duy trì sự hài hòa, ổn định xã hội” (Đảng Cộng sản Trung Quốc (2009).

Qua 30 năm (1978 – 2008) cải cách nông thôn Trung Quốc đã đạt được kết quả



to lớn, “an ninh lương thực cho hơn 1,3 tỉ dân được bảo đảm; sản lượng lương thực tăng từ 304,7 triệu tấn năm 1978 lên 501,5 triệu tấn năm 2007; số người nghèo đói nông thôn giảm từ 250 triệu người năm 1978 xuống 14,9 triệu người năm 2007; đời sống của cư dân nông thôn được cải thiện rõ rệt, thu nhập của nông dân cũng tăng từ 133,6 NDT năm 1978 lên 4761 NDT năm 2008” (Nguyễn Xuân Cường (2009)).

### **1.2.5. Cải cách nông thôn Trung Quốc (2008 – 2012)**

Cải cách nông thôn Trung Quốc giai đoạn 2008 – 2012 được thực hiện trên cơ sở đường lối của Đại hội XVII của Đảng Cộng sản Trung Quốc (tháng 10/2007), xây dựng một xã hội khá giả toàn diện, thực hiện *phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa*. Đây là những nguyên tắc để Trung Quốc đẩy mạnh điều chỉnh chính sách, tập trung vào cải cách nông thôn, chuyển đổi phương thức, mô hình tăng trưởng theo hướng bền vững. Tăng cường các chính sách an sinh xã hội để giữ vững ổn định chính trị, làm nền tảng cho phát triển kinh tế, theo đó tập trung giải quyết vấn đề việc làm, phân phối thu nhập nhằm rút ngắn khoảng cách giàu nghèo, tăng ngân sách cho giáo dục, y tế ở vùng nông thôn.

Quá trình cải cách nông thôn Trung Quốc giai đoạn 2008 – 2012 tạo điều kiện cho các ngành nghề trong nông nghiệp và khu vực nông thôn phát triển mạnh mẽ, thúc đẩy phát triển các thành phần kinh tế, nhất là các doanh nghiệp tư nhân.

“Đến cuối năm 2010, đã có 1.100 doanh nghiệp đầu đàn, quy mô lớn hoạt động trong gia công và lưu thông sản phẩm nông nghiệp, doanh thu của các doanh nghiệp đầu đàn đạt 150 tỷ nhân dân tệ. Bên cạnh các doanh nghiệp đầu đàn hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, từ năm 2011 đến nay, số lượng các hợp tác xã chuyên ngành và các hiệp hội ở nông thôn cũng không ngừng tăng lên; việc thực hiện mục tiêu “một xã một doanh nghiệp, một trấn một sản phẩm” đã đạt được bước tiến quan trọng; cơ cấu kinh tế nông nghiệp được chuyển đổi theo hướng tích cực, hiệu quả kinh tế nông nghiệp và thu nhập của người nông dân đều tăng lên. Thu nhập từ ngành dịch vụ đã trở thành một trong ba nguồn thu nhập chính của người nông dân ở nhiều địa phương”

(Nguyễn Trọng Bình, 2018).

Cải cách nông thôn tạo điều kiện cho nền kinh tế nông nghiệp phát triển nhanh chóng, thu nhập thuần bình quân của người nông dân tăng lên đáng kể. “Sản lượng và chất lượng của sản phẩm nông nghiệp không ngừng tăng lên. Năm 2012, tổng sản lượng lương thực của Trung Quốc là 589,57 triệu tấn, tổng sản lượng bông là 6,84 triệu tấn; tổng sản phẩm dầu thực vật (đậu phộng, dầu hạt cải, hạt vừng...) là 34,76 triệu tấn; sản lượng thịt bò, thịt dê và thịt lợn là 82,2 triệu tấn, tổng sản lượng sữa bò là 37,44 triệu tấn” (Nguyễn Trọng Bình, 2018).

Quá trình cải cách góp phần quan trọng cải thiện về mức sống và thu nhập ở một số vùng nông thôn về điều kiện nhà ở, giáo dục và y tế. Chính phủ Trung Quốc đã triển khai các chính sách để giảm nghèo và xóa đói ở các vùng nông thôn. Các chương trình như “Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo” đã đạt được một số thành tựu đáng kể trong việc cải thiện mức sống của những người nghèo.

Trong quá trình cải cách, có sự dịch chuyển từ nông nghiệp truyền thống đến nông nghiệp hiện đại và các hoạt động kinh tế đa dạng, làm thay đổi cơ cấu kinh tế nông thôn và mang lại sự đa dạng trong nguồn thu nhập cho cộng đồng nông dân. Trung Quốc đã mở rộng thị trường nông sản và xuất khẩu, tận dụng cơ hội từ thị trường quốc tế, mang lại nguồn thu nhập cho nông dân và giúp nâng cao năng suất.

Tóm lại, cải cách nông thôn trong giai đoạn từ 1978 đến 2012 đã đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế và xã hội của Trung Quốc, tạo ra những thay đổi lớn trong lối sống và điều kiện sống của người dân nông thôn. Tuy nhiên, cũng có những thách thức và vấn đề tiếp tục tồn tại, đặt ra nhiều yêu cầu cho chính sách và biện pháp tiếp theo.

### **1.3. Một số nhận xét**

Trung Quốc đã trải qua một quá trình cải cách nông thôn (1978 - 2012,) quy mô rộng lớn. Đảng Cộng sản Trung Quốc chủ trương “lấy xây dựng kinh tế làm trung tâm”, chuyển đổi thể chế kinh tế nông nghiệp – nông thôn với việc “khoán ruộng đất”,

“phát triển xí nghiệp hương trấn” ở nông thôn.

Chính sách “khoán ruộng đất”, “phát triển xí nghiệp hương trấn” ở nông thôn tạo điều kiện cho mỗi gia đình nông dân được giao quản lý một miếng đất nhất định và có quyền sử dụng sản phẩm nông sản của mình. Chính phủ Trung Quốc còn thực hiện các chính sách hỗ trợ để cải thiện đời sống và điều kiện làm việc của người nông dân, bao gồm việc xây dựng hạ tầng nông thôn, cung cấp các dịch vụ y tế và giáo dục, và khuyến khích xây dựng nền kinh tế nông nghiệp hiện đại. Qua các biện pháp như chuyển đổi từ các phương thức truyền thống sang kỹ thuật nông nghiệp hiện đại, sử dụng phân bón và thuốc trừ sâu, cải cách hạ tầng nông thôn, Trung Quốc đã đạt được tăng trưởng đáng kể trong sản xuất nông sản. Cải cách nông thôn đã tạo điều kiện cho một số người nông dân chuyển đổi từ nông nghiệp sang các ngành công nghiệp và dịch vụ tại các thành phố lớn, đóng góp vào quá trình đô thị hóa.

Cải cách nông thôn Trung Quốc trong giai đoạn 1978 – 2012 đã thực hiện những chính sách mới hoặc điều chỉnh chính sách hiện tại để đáp ứng các thách thức và cơ hội mới mà nông thôn đang đối mặt. Thông qua cải cách, chính phủ Trung Quốc đã thực hiện các chính sách mới để hỗ trợ nông dân, bảo vệ quyền lợi của họ và khuyến khích phát triển bền vững trong nông thôn, mở cửa thị trường nông sản và hợp tác với cộng đồng quốc tế để tối ưu hóa cơ hội xuất khẩu và nhập khẩu; đổi mới công nghệ trong nông nghiệp, cải thiện hiệu suất nông nghiệp và giảm công sức lao động; chống lại nghèo đói và bất bình giữa các khu vực nông thôn và thành thị. Vấn đề về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững giữ vị trí quan trọng trong các chính sách mới, đặc biệt là để giải quyết vấn đề ô nhiễm nước, đất đai, và sử dụng tài nguyên.

Về mặt lý luận, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã tích lũy nhiều kinh nghiệm quý báu về cải cách, xây dựng nông thôn; xác định và kiên trì địa vị nền tảng nông nghiệp, coi trọng và giải quyết tốt vấn đề “Tam nông” – xem đó là “chìa khóa” để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cải cách nông thôn. Đảng Cộng sản Trung Quốc với các cơ quan chuyên môn của mình đã xác định những cơ sở lý luận về cải cách, nhất là cải

cách nông thôn, định ra những phạm trù, chuẩn mực các khái niệm: cải cách, cải cách nông thôn, “đời sống trung lưu toàn diện”, “xã hội hài hòa”, xây dựng chính sách chuyển đổi thể chế kinh tế, thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, “Phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa”. Đây cũng là một trong “Tám điều cần làm rõ” của Tổng Bí thư Tập Cận Bình:

“Làm rõ kiên trì và phát triển CNXH đặc sắc Trung Quốc, nhiệm vụ chung là thực hiện hiện đại hóa XHCN và phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa. Trên cơ sở xây dựng thành công xã hội khá giả toàn diện, chia làm hai bước đến giữa thế kỷ này xây dựng thành công cường quốc hiện đại hóa XHCN giàu mạnh, dân chủ, văn minh, hài hòa, tươi đẹp. Cần phải kiên trì tư tưởng phát triển *lấy nhân dân làm trung tâm*, không ngừng thúc đẩy sự phát triển toàn diện của con người, toàn thể nhân dân cùng nhau giàu có. Đây được coi là luận đoán chính trị to lớn của Đại hội XIX” (Bộ Tuyên truyền, 2018, tr.65).

Nghiên cứu cải cách nông thôn Trung Quốc trong những năm 1978 – 1992 cho thấy những tiền đề được đúc kết từ thực tiễn cải cách là những bài học kinh nghiệm quý báu để Đảng và Nhà nước Trung Quốc tiếp tục công cuộc cải cách nông thôn trong những năm đến.

Quá trình cải cách nông thôn đã có nhiều vấn đề mới đã xuất hiện, đòi hỏi Chính phủ Trung Quốc phải tiếp tục vượt qua thách thức, xử lý tốt những vấn đề do thực tiễn đặt ra trong cuộc cải cách, như phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, và giảm bất bình đẳng; cải tiến công nghệ, đặc biệt là các công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo, tác động đến cải cách nông thôn bằng cách cải thiện quản lý nông sản, tăng cường năng suất, và cung cấp các giải pháp kỹ thuật mới. Biến đổi khí hậu cũng tạo ra những thách thức mới đối với nông dân và cộng đồng nông thôn, đòi hỏi Chính phủ phải thực hiện chính sách và biện pháp mới để tăng cường sự chịu đựng của nông dân đối với tác động của biến đổi khí hậu.

Từ thực tiễn đô thị hóa và di cư từ nông thôn sang thành thị tiếp tục đặt ra

những thách thức và cơ hội mới cho cải cách nông thôn. Sự thay đổi trong môi trường quốc tế và các mối quan hệ thương mại tác động đến nông thôn Trung Quốc thông qua tăng cường xuất khẩu nông sản và đối mặt với các thách thức liên quan đến thị trường quốc tế.

Các nhân tố nêu trên là những nhân tố từ thực tiễn cho thấy sẽ tiếp tục tác động công cuộc cải cách nông thôn Trung Quốc sau năm 2012.

## Chương 2

### CHIẾN LƯỢC TÁI THIẾT NÔNG THÔN TRUNG QUỐC

#### 2.1. Bối cảnh lịch sử

Năm 2012, hoà bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn. Châu Á - Thái Bình Dương tiếp tục khẳng định mạnh mẽ xu hướng trở thành trung tâm kinh tế - chính trị của thế giới. Các nước lớn như: Mỹ, Trung Quốc, Nga, Ấn Độ, Nhật Bản, Đức, Anh, Pháp, Canada đều điều chỉnh theo hướng coi trọng khu vực Châu Á - Thái Bình Dương hơn trong chính sách đối ngoại của mình.

Trải qua hơn 40 năm tiến hành công cuộc cải cách mở cửa, Trung Quốc đã thu được những thành quả khá quan trọng trong phát triển kinh tế. Trung Quốc đã hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới. Cho nên, những diễn biến tình hình thế giới trong tiến trình toàn cầu hóa đã chi phối sâu sắc đến chính sách kinh tế của mọi quốc gia trên thế giới, trong đó có Trung Quốc.

Từ sau khủng hoảng tài chính toàn cầu, đặc biệt từ Đại hội 18 Đảng Cộng sản Trung Quốc (năm 2012) đến nay, nền kinh tế Trung Quốc phải đối mặt với nhiều thách thức. Do đó, Trung Quốc phải tích cực tìm kiếm động lực mới cho tăng trưởng kinh tế, chuyển đổi mô hình phát triển kinh tế, giải quyết những thách thức về mô hình tăng trưởng chủ yếu dựa vào tài nguyên và nhân công rẻ, dựa vào đầu tư lớn và xuất khẩu mạnh trước đây. Tháng 10/2015, tại phiên họp toàn thể lần thứ năm của Ban Chấp hành Trung ương khóa 18, Chủ tịch Tập Cận Bình đề xuất “triết lý phát triển mới”, đề cao sự đổi mới, phối hợp, xanh, cởi mở và chia sẻ; đánh dấu một sự thay đổi căn bản đối với toàn bộ bối cảnh phát triển của Trung Quốc. Sau đó, tại Hội nghị Công tác kinh tế Trung ương tháng 12/2017, khái niệm “Tu tưởng Tập Cận Bình về kinh tế xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc thời đại mới”. Kể từ đó, tư tưởng này đã trở thành một động lực quan trọng thúc đẩy sự phát triển kinh tế của Trung Quốc, và tất yếu sẽ tiếp tục đóng vai trò điều hướng, dẫn dắt các hoạt động kinh tế nước này trong giai

đoạn sắp tới.

Từ năm 2012 cải cách nông thôn được tiến hành mạnh mẽ, như cải cách chế độ sở hữu đất tập thể ở nông thôn, cải cách luật lao động, cải cách doanh nghiệp nhà nước, cải cách tài chính tiền tệ. Trong cải cách chế độ sở hữu đất tập thể và chế độ hộ khẩu ở nông thôn tập trung vào việc cải cách là thể chế quản lý đất đai hiện hành, cho phép chuyển nhượng với đất thuộc sở hữu tập thể ở nông thôn, nhằm khơi thông vốn cho sản xuất nông nghiệp, tạo ra hiệu ứng tích tụ ruộng đất.

Năm 2017, sau Đại hội 19, Trung Quốc đã đưa ra định hướng lớn “ba mới, một cao” với mục tiêu bứt phá, vượt Mỹ để trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới. Năm 2021, trong bối cảnh kinh tế toàn cầu lao đao vì đại dịch, Trung Quốc đã thành công “đi ngược dòng” với mức tăng trưởng GDP đạt 8,1%.

Tại buổi lễ kỉ niệm 100 năm thành lập Đảng Cộng Sản Trung Quốc (1/7/1921 - 1/7/2021), Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Chủ tịch Quân ủy Trung ương Tập Cận Bình đã đọc bài diễn văn quan trọng, nhìn lại chặng đường quang vinh qua 100 năm lãnh đạo, hướng tới tương lai xán lạn của sự nghiệp phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Hoa. “Dưới sự phấn đấu của toàn Đảng và nhân dân các dân tộc trên cả nước, Trung Quốc đã thực hiện thành công mục tiêu 100 năm thứ nhất, xây dựng toàn diện xã hội khá giả, giải quyết mang tính lịch sử vấn đề nghèo tuyệt đối, hướng tới mục tiêu 100 năm thứ hai, xây dựng toàn diện cường quốc hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa” (Tô Minh - Vi Sa, 2021).

Quá trình cải cách nông thôn Trung Quốc đã tiến hành thực hiện các giải pháp phát triển sản xuất hàng hóa trong nông nghiệp, nông thôn nhằm hạn chế những tác động tiêu cực của việc gia nhập WTO, thúc đẩy quá trình tái cơ cấu nền kinh tế nông nghiệp.

Chính phủ đã điều chỉnh cơ cấu sản phẩm nông nghiệp, khuyến khích nông dân và các đơn vị sản xuất khu vực nông thôn tập trung sản xuất các sản phẩm: tiểu mạch cứng, giống gạo chất lượng cao, rau sạch, hoa quả, vật nuôi ăn cỏ nhằm tiết kiệm

lượng thực, thủy sản chất lượng cao.... Bên cạnh việc sản xuất các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, hoạt động cải cách nông thôn còn đẩy mạnh quá trình cải thiện chất lượng sản phẩm theo hướng tăng chế biến nông sản và đa dạng hóa các mặt hàng nông sản mà Trung Quốc có nhiều lợi thế cạnh tranh.

Trong quá trình đa dạng hóa sản phẩm nông nghiệp, Trung Quốc còn kịp thời điều chỉnh những bất hợp lý trong quản lý, sản xuất, như điều chỉnh cơ cấu vùng miền, khai thác lợi thế so sánh của địa phương trong nông nghiệp. Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật liên quan đến nông nghiệp, đảm bảo tính đồng bộ về pháp lý (quy định về kiểm dịch động thực vật, hàng rào kỹ thuật trong nông nghiệp, hệ thống tiêu chuẩn chất lượng đối với nông sản, xây dựng các tổ chức tiền tệ ở nông thôn...); điều chỉnh các quy định về hỗ trợ nông nghiệp để phù hợp với các quy định của WTO. Hỗ trợ cho sản xuất nông nghiệp với phương châm “cho nhiều, lấy ít, nuôi sống”; thực miễn giảm miễn thuế nông nghiệp, thuế chăn nuôi, thuế đặc sản nông lâm, thuế giết mổ cho nông dân... song song với việc trợ cấp lương thực, giống tốt, mua máy nông cụ lớn và nông nghiệp tổng hợp.

Thực hiện chiến lược phát triển đề ra từ Đại hội 18 (năm 2012), cải cách nông thôn Trung Quốc triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh. Các doanh nghiệp khu vực nông thôn mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu vật nuôi, cây trồng, chuyển dịch lao động, đào tạo; tăng cường đầu tư cho cơ sở hạ tầng như nâng cấp thủy lợi, cải tạo ruộng thấp trũng, xây dựng đường, điện, kho bãi, hạ tầng lưu thông...; thúc đẩy hình thành hệ thống thông tin thị trường, đổi mới nghiên cứu khoa học - công nghệ nông nghiệp và hệ thống khuyến nông.

## **2.2. Quá trình cải cách nông thôn Trung Quốc (2012 – 2017)**

### **2.2.1. Chủ trương cải cách**

Sau hơn 30 năm (1978 - 2012) tiến hành cải cách kinh tế nói chung, cải cách nông thôn nói riêng, Trung Quốc đã gặt hái được nhiều thành tựu quan trọng; GDP bình quân tăng trưởng 2 con số trở thành nền kinh tế có quy mô lớn thứ 2 trên thế giới.



Năm 2011, kim ngạch xuất nhập khẩu của Trung Quốc đứng thứ 2 thế giới, liên tiếp 3 năm là nước xuất khẩu lớn nhất và nước nhập khẩu lớn thứ 2 trên thế giới. Trong 10 năm (2002 – 2012) dự trữ ngoại tệ của Trung Quốc đã tăng gấp 10 lần, trở thành nước có dự trữ ngoại tệ lớn nhất thế giới với hơn 3240 tỉ USD dự trữ (tính đến cuối tháng 6 năm 2012).

Tại Đại hội lần thứ 18 (tháng 11/2012) với chủ đề “Giương cao ngọn cờ chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc dưới sự dẫn dắt của lý luận Đặng Tiểu Bình, thuyết Ba đại diện và Quan điểm phát triển khoa học, giải phóng tư tưởng, thực hiện chính sách cải cách mở cửa, tăng cường sức mạnh, vượt qua mọi khó khăn, kiên định con đường chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc và phấn đấu hoàn thành mục tiêu xây dựng toàn diện xã hội khá giả” Trung Quốc vẫn kiên trì chính sách cải cách kinh tế trong đó có cải cách nông thôn.

Chủ trương cải cách nông thôn của Trung Quốc là “không ngừng nâng cao quốc lực tổng hợp trên cơ sở đẩy mạnh phát triển kinh tế và thực hiện 4 mục tiêu hiện đại hóa, phấn đấu từ năm 2012 - 2020, duy trì tăng trưởng GDP bình quân 7%/năm, cao hơn tỷ lệ tăng trưởng bình quân của các nước thu nhập thấp, các nước thu nhập trung bình và các nước thu nhập cao” (Đảng Cộng sản Trung Quốc, 2012).

Trong 6 nhiệm vụ chủ yếu được đề ra tại Đại hội lần thứ 12 thì mục tiêu xây dựng nông thôn mới được đề ra đầu tiên.

“(1) Xây dựng nông thôn mới, coi việc giải quyết vấn đề "Tam nông" là nhiệm vụ hàng đầu trong các nhiệm vụ chiến lược;

(2) Đẩy nhanh điều chỉnh cơ cấu kinh tế và chuyển đổi phương thức tăng trưởng, đi con đường công nghiệp hoá kiểu mới.

(3) Thúc đẩy phát triển cân đối giữa các vùng miền.

(4) Đẩy mạnh thực hiện chiến lược khoa học kỹ thuật chấn hưng đất nước;

(5) Đi sâu cải cách và đẩy mạnh mở cửa, thúc đẩy phát triển toàn diện, hài hòa, bền vững;

(6) Nỗ lực xây dựng xã hội hài hoà, dân chủ pháp trị” (Đảng Cộng sản Trung Quốc, 2012).

Xét về nội hàm của 6 nhiệm vụ nêu trên đều là những nhiệm vụ then chốt trong cải cách nông thôn, như: giải quyết vấn đề "Tam nông; điều chỉnh cơ cấu kinh tế và chuyển đổi phương thức tăng trưởng; phát triển cân đối giữa các vùng miền; đẩy mạnh thực hiện chiến lược khoa học kỹ thuật; đi sâu cải cách và đẩy mạnh mở cửa, phát triển toàn diện, hài hòa, bền vững; xây dựng “xã hội hài hoà”, dân chủ pháp trị. Và đây cũng là thách thức của Trung Quốc trong quá trình cải cách nông thôn giai đoạn 2012 – 2022.

Đại hội 18 cũng chỉ ra những khó khăn trước mắt của Trung Quốc tác động trực tiếp cải cách nông thôn. Về kinh tế, Nghị quyết xác định phải chấn chỉnh khắc phục những hạn chế của “mô hình tăng trưởng” “3 cao - 1 thấp”. Mô hình tăng trưởng “3 cao” (đầu tư cao, tiêu hao cao, ô nhiễm cao); “1 thấp” – hiệu quả thấp. Với mô hình này, Trung Quốc đã phải trả giá về sự phá hoại tài nguyên, môi trường. Sự chênh lệch giàu - nghèo giữa các vùng miền, giữa các giai tầng trong xã hội, giữa thành thị và nông thôn ngày càng mở rộng. Mức độ chênh lệch thu nhập giữa thành thị và nông thôn theo số liệu thống kê là 3,3/1, nếu cộng cả dịch vụ công mà người thành thị được hưởng thì sự chênh lệch giữa thành thị và nông thôn không phải là 3,3/1 mà phải là 5 hoặc 6/1. Sự chênh lệch thu nhập lớn như vậy, dẫn đến tình trạng biểu tình, phản đối của người dân đối với chính quyền. Nguyên nhân khác dẫn đến biểu tình, đó còn là nạn tham nhũng, chênh lệch đầu tư phát triển, việc làm... Do đó, Đại hội chủ trương “duy trì tăng trưởng kinh tế lâu dài, lành mạnh, tiến hành cải cách thể chế kinh tế sâu sắc, toàn diện; thực hiện chiến lược phát triển với động lực là sáng tạo; thúc đẩy điều chỉnh chiến lược về cơ cấu kinh tế; thúc đẩy phát triển nhất thể hóa giữa thành thị và nông thôn; nâng cao trình độ toàn diện của nền kinh tế mở” (Trần Thọ Quang, 2012).

Thông qua cải cách nông thôn, Trung Quốc kỳ vọng sẽ phát triển các thành phần kinh tế ngoài quốc doanh, tăng cường các chính sách ưu tiên nông nghiệp, nông

thôn và làm giàu cho nông dân, nâng cao ưu thế tổng hợp và hiệu quả chung trong thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài. Thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội ở thành thị và nông thôn, nâng cao chế độ chăm sóc sức khỏe cho người dân, giữ gìn công bằng xã hội, thực hiện tốt công tác giáo dục, thúc đẩy tạo việc làm chất lượng cao, tăng thu nhập cho người dân. Báo cáo chính trị Đại hội 18 nhấn mạnh, xây dựng văn minh sinh thái là kế sách lâu dài liên quan tới hạnh phúc của nhân dân và tương lai của dân tộc, góp phần bảo đảm an ninh sinh thái toàn cầu. “Dựa theo nguyên tắc cân bằng giữa dân số với tài nguyên và môi trường, sự thống nhất giữa hiệu quả kinh tế với hiệu quả xã hội và sinh thái, kiểm soát cường độ khai thác, điều chỉnh kết cấu không gian...”(Đảng Cộng sản Trung Quốc, 2012).

Sau Đại hội lần thứ 18 (tháng 11/2012) Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đã tiến hành hội nghị trung ương lần thứ ba (tháng 11/2013) với nội dung: “Đảng Cộng sản Trung Quốc quyết định một số vấn đề trọng đại về cải cách sâu sắc và toàn diện” nhằm mục đích phát triển chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc. Hội nghị diễn ra sau một năm từ Đại hội Đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ 18. Đồng thời, cũng là một năm sau khi thế hệ lãnh đạo thứ 5 lên lãnh đạo đất nước mà đứng đầu là Tổng Bí thư, Chủ tịch Tập Cận Bình.

Nội dung Hội nghị được đánh giá sẽ tạo nên “cuộc cải cách lớn nhất, toàn diện nhất kể từ sau Hội nghị Trung ương ba khóa XI Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 1978; cuộc cải cách lần này được tiến hành rộng rãi với sức mạnh lớn và chưa từng có tiền lệ; chắc chắn cuộc cải cách sẽ thúc đẩy mạnh mẽ những thay đổi sâu sắc về kinh tế - xã hội và nhiều lĩnh vực khác...” (Tô Vĩnh Sơn, 2014).

Hội nghị Trung ương ba được cho là một bước ngoặt mạnh mẽ với nhiều chính sách cải cách nông thôn được đề cập. “Mục tiêu tổng quát là cải cách sâu sắc toàn diện, hoàn thiện và phát triển chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc, thúc đẩy hiện đại hóa quản lý và hệ thống quản lý nhà nước... hoàn thiện chế độ lập, xác định thực quyền, cải cách và ổn định thuế, tài chính được dự thảo rõ ràng và nâng cao hiệu quả,

xây dựng thể chế tài chính thuế quan hiện đại, phát huy tính tích cực của chính quyền trung ương và địa phương, cải tiến chế độ quản lý dự toán, hoàn thiện chế độ thu thuế, xây dựng quyền và trách nhiệm chi tiêu hợp lý; giao cho nông dân nhiều quyền tài sản. Thành lập thị trường đất đai thành thị và nông thôn thống nhất. Nhanh chóng xây dựng hệ thống kinh doanh nông nghiệp kiểu mới, đẩy mạnh yếu tố thành thị nông thôn bình đẳng về giao nhận và phân phối bình quân tài nguyên công cộng, hoàn thiện cơ chế, thể chế xây dựng và phát triển các thành phố và thị trấn” (Tô Vĩnh Sơn, 2014).

Trong cải cách nông thôn Trung Quốc chú trọng kích thích các nguồn lực tổ chức xã hội; đảm bảo cơ chế, chính sách bảo vệ môi trường sinh thái được hoạch định và thực thi; thực hiện chế độ sử dụng tài nguyên có bù đắp và chế độ bồi thường sinh thái, cải cách thể chế quản lý bảo hộ môi trường sinh thái.

Về đất đai, Trung Quốc đưa ra chính sách “bình đẳng về quyền đất đai đối với cả nông thôn và thành thị, xây dựng một thị trường đất đai thống nhất và phân bổ quyền công bằng hơn khi giá đất tăng.... Cải cách ruộng đất cũng là biện pháp tháo gỡ nút thắt, tình trạng đất đai phân tán, nhỏ lẻ để tích tụ, tập trung đất nhằm thực hiện hiện đại hóa nông nghiệp, mà Trung Quốc xác định chỉ có hiện đại hóa nông nghiệp mới có hiện đại hóa quốc gia trong Nghị quyết “Tam Nông” (Tô Vĩnh Sơn, 2014).

Nhìn chung, quá trình cải cách nông thôn Trung Quốc chú trọng cải cách tính hệ thống, tính tập thể, tính hài hòa, phát triển kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, phát triển nền chính trị dân chủ, văn hóa hiến pháp, xã hội hài hòa, văn minh sinh thái, làm cho toàn bộ người dân từ nông thôn, trí thức, các nhà khoa học, nhà quản lý, nhà tư bản ra sức cạnh tranh để phát triển, làm cho toàn bộ sức sáng tạo của toàn xã hội được phát huy cao nhất, để thành quả của phát triển được chia công bằng cho toàn thể nhân dân. Công cuộc cải cách nông thôn được tiến hành “sâu sắc và toàn diện” được coi là quyết sách mạnh mẽ và quyết liệt, thực hiện “xã hội khá giả” và từng bước hiện thực hóa “giấc mơ Trung Hoa”

### 2.2.2. Cải cách nông thôn (2012 – 2017)

Cải cách nông thôn (2012 – 2017) diễn ra trong bối cảnh Trung Quốc chuyển giao quyền lực từ thế hệ thứ tư sang thế hệ thứ năm, vai trò Tổng bí thư Tập Cận Bình được khẳng định vị trí “lãnh đạo hạt nhân” (core leadership). “Dấu ấn cá nhân trong quyết sách rõ nét. Các sáng kiến quan trọng như Vành đai, Con đường (BRI), chiến dịch chống tham nhũng, hoạch định lộ trình và phương hướng cải cách Hội nghị trung ương 3 khóa 18 đều do ông Tập Cận Bình trực tiếp chỉ đạo” (Phạm Sỹ Thành, 2017). Công cuộc cải cách nông thôn được thúc đẩy trong một số lĩnh vực như cải cách chế độ sở hữu đất tập thể ở nông thôn, cải cách luật lao động, cải cách doanh nghiệp nhà nước, cải cách tài chính tiền tệ... đưa Trung Quốc thành cường quốc xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ 21.

Sau Đại hội 18 (năm 2012), Trung Quốc tiến hành cải cách chế độ sở hữu đất tập thể và chế độ hộ khẩu ở nông thôn được tiến hành tập trung vào việc cải cách thể chế quản lý đất đai hiện hành, cho phép chuyển nhượng với đất thuộc sở hữu tập thể ở nông thôn. Cải cách chế độ hộ khẩu tại các tỉnh thành lớn. Hoạt động cải cách này tạo điều kiện khơi thông vốn cho sản xuất nông nghiệp, tạo ra hiệu ứng tích tụ ruộng đất. Đồng thời Trung Quốc tập trung chuyển đổi phương thức, mô hình tăng trưởng theo hướng bền vững. Chuyển đổi từ mô hình tăng trưởng dựa vào đầu tư và xuất khẩu sang mô hình tăng trưởng cân bằng hơn, chủ yếu dựa vào tiêu dùng nội địa và ngành dịch vụ. Tăng cường các chính sách an sinh xã hội để giữ vững ổn định chính trị, làm nền tảng cho phát triển kinh tế, theo đó tập trung giải quyết vấn đề việc làm, phân phối thu nhập nhằm rút ngắn khoảng cách giàu nghèo, tăng ngân sách cho giáo dục, y tế. Giai đoạn 2011 - 2015, Trung Quốc đã chủ động điều chỉnh hạ mục tiêu tăng trưởng kinh tế xuống còn 7%, phát triển khoa học - công nghệ, khuyến khích các doanh nghiệp vừa và nhỏ thuộc lĩnh vực công nghệ cao vay vốn, thúc đẩy các doanh nghiệp đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn. Chính phủ tăng cường hỗ trợ phát triển các nguồn năng lượng mới như điện, mặt trời,... thay thế cho việc dùng nhiên liệu hóa thạch truyền thống,

thúc đẩy bảo vệ môi trường sinh thái Trong cải cách nông thôn Trung Quốc đẩy mạnh cải cách tính hệ thống, tính tập thể, tính hài hòa; phát triển kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa; phát triển nền chính trị dân chủ, văn hóa hiến pháp, xã hội hài hòa, văn minh sinh thái ... Cải cách nông thôn đã làm cho toàn bộ người dân từ nông thôn, trí thức, các nhà khoa học, nhà quản lý, nhà tư bản ra sức cạnh tranh để phát triển, làm cho toàn bộ sức sáng tạo của toàn xã hội được phát huy cao nhất, để thành quả của phát triển được chia công bằng cho toàn thể nhân dân.

Nhờ vậy, đến năm 2017, Trung Quốc đã tiến hành hiệu quả các hoạt động tái thiết nông thôn, góp phần giải quyết sự mất cân bằng trong phát triển giữa thành thị và nông thôn, từng bước giành “chiến thắng hoàn toàn” trong cuộc chiến chống đói nghèo và bắt đầu một hành trình mới thúc đẩy toàn diện quá trình “hồi sinh nông thôn”.

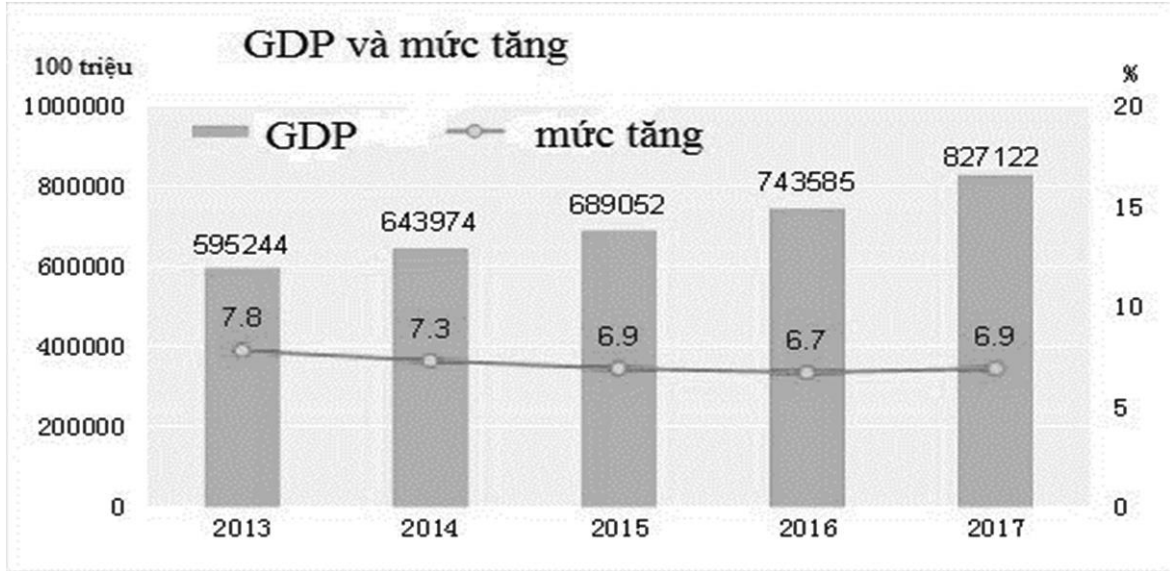
Từ thực tiễn cải cách giai đoạn 2012 – 2017 cho thấy, hàng loạt chính sách hỗ trợ và đầu tư của chính phủ vào công nghệ và cơ sở hạ tầng nông thôn đã có tác động tích cực. Các gia đình nông thôn Trung Quốc bắt đầu có cuộc sống khá giả, xuất hiện xu hướng “di cư ngược” từ thành thị về nông thôn - chủ yếu là thanh niên có học vấn cao, nhiều ý tưởng và kỹ năng mới chuyển từ thành phố về nông thôn. Bên cạnh đó, chính sách mới thu hút tài năng của chính phủ Trung Quốc khuyến khích hàng triệu cử nhân nước này về quê làm nông. Các vùng nông thôn trở thành điểm trở về để lập nghiệp của nhiều cử nhân tốt nghiệp đại học, thanh niên thành thị hay doanh nhân. “Theo số liệu của Bộ Nông nghiệp và Nông thôn vừa công bố, từ năm 2012-2022, tổng số cử nhân và doanh nhân về quê làm nông nghiệp lên đến 12,2 triệu người” (Thẩm Nguyễn, 2023).

Cũng từ nguồn tin trên (Thẩm Nguyễn, 2013) cho biết: Sự tiến bộ của kho học và công nghệ, phương thức sản xuất nông nghiệp liên tục được thế hệ nông dân mới chuyển đổi. Một số định hướng như nông nghiệp sinh thái, hợp tác và thương mại điện tử đã xuất hiện tại nhiều vùng quê ở Trung Quốc. Sinh viên đại học và nhiều doanh nhân chọn con đường khởi nghiệp mới, bắt đầu từ nông nghiệp, nông thôn. Lực lượng

trí thức ở Trung Quốc tham gia vào đội ngũ nông dân mới, giúp cho cuộc sống của bà con nhiều vùng cải thiện đáng kể. Độ tuổi trung bình của nông dân Trung Quốc là 45, trong đó, 60,68% có trình độ trung học trở lên, 21,95% có trình độ đại học trở lên, cơ cấu đội ngũ tiếp tục được cải thiện thời gian tới. Sự xuất hiện của hàng triệu cử nhân trình độ cao về quê lập nghiệp góp phần đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa nông nghiệp.

Quá trình cách nông thôn giai đoạn 2012 – 2017 đã góp phần thúc đẩy nền kinh tế Trung Quốc đạt được nhiều thành tựu to lớn. “Tốc độ tăng trưởng bình quân GDP của Trung Quốc trong giai đoạn 2013 - 2017 là 7,1%, trong khi mức tăng trưởng trung bình của toàn cầu là 2,6% và của các nền kinh tế đang phát triển là 4%. Mức đóng góp trung bình của Trung Quốc vào tăng trưởng kinh tế thế giới trong giai đoạn 2013 - 2017 là khoảng 30%, lớn nhất trong tất cả các quốc gia. GDP của Trung Quốc năm 2016 đã đạt 10.730 tỷ USD, hoàn thành sớm hơn 4 năm mục tiêu GDP năm 2020, tăng gấp 4 lần năm 2000. Tỷ trọng GDP của Trung Quốc trong GDP toàn cầu từ 1,8% năm 1978 tăng lên 15% năm 2018” (Nguyễn Xuân Cường, 2018). Thu nhập người dân được nâng cao, thu nhập bình quân đầu người của người dân đã tăng từ 7.311 NDT năm 2012 lên 23.821 NDT năm 2016, tỷ lệ tăng hàng năm là 7,4%. Năm 2017, thu nhập bình quân người dân đạt 25.974 NDT. Số người nghèo nông thôn năm 2017 còn 30,46 triệu người, giảm 12,89 triệu người so với năm 2016. Thu nhập bình quân đầu người của người dân nông thôn ở khu vực nghèo tăng bình quân 10,7% trong giai đoạn 2013 - 2016, tăng nhanh hơn mức bình quân 8% đối với tất cả người dân nông thôn. Số người nghèo ở nông thôn từ 97,5% năm 1978 giảm xuống 3,1% năm 2017, còn khoảng 30,46 triệu người nghèo (Tổng cục Thống kê, 2012, 2016, 2017). Mạng lưới an sinh xã hội đã được hình thành rộng khắp. Bảo hiểm dưỡng lão xã hội đã bao phủ tới 900 triệu dân, bảo hiểm y tế cơ bản đã tới hơn 1,3 tỷ người dân.

### **Bảng GDP và mức tăng trưởng kinh tế Trung Quốc (2013 – 2017)**



*Nguồn: (Tổng cục Thống kê, 2012, 2016, 2017)*

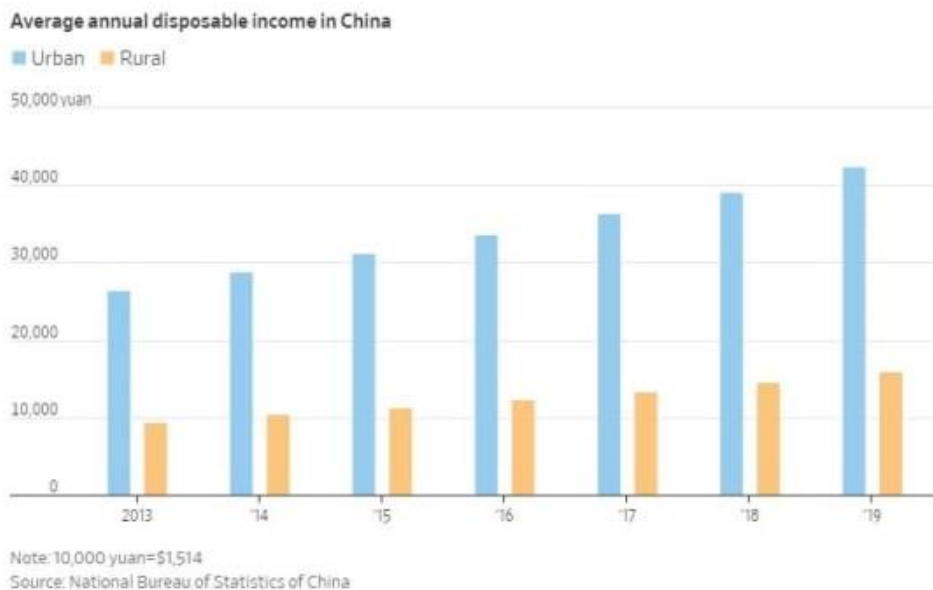
Cải cách nông thôn giai đoạn 2012 – 2017 đã có những tác động sâu sắc và toàn diện nền kinh tế, xã hội Trung Quốc ổn định tình hình trước những biến động lớn của thế giới. Cuộc cải cách nông thôn không chỉ đưa quốc gia này thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội với bước chuyển biến lịch sử là “lấy xây dựng kinh tế làm trung tâm” mà còn tạo nên sự chuyển biến mạnh mẽ theo hướng xây dựng nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa.

Để tiến hành cải cách nông thôn Trung Quốc giai đoạn 2012 – 2017 theo tinh thần Đại hội 18, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã tổ chức 7 phiên họp toàn thể, đưa ra các quyết định về các vấn đề lớn, trong đó có nhiều vấn đề liên quan cải cách nông thôn như cải cách thể chế chính phủ và chuyển đổi chức năng, cải cách đi sâu toàn diện, thúc đẩy toàn diện nhà nước pháp quyền, xây dựng chính sách pháp quyền. “Kế hoạch 5 năm lần thứ 13”, quản lý đảng một cách toàn diện, chặt chẽ và triển khai.

Với tham vọng "phồn thịnh hóa" nông thôn, quá trình cải cách nông thôn Trung Quốc (2012 – 2017) đã khuyến khích lao động nhập cư ở các thành phố lớn trở về quê nhà đang được đầu tư mạnh mẽ. Các vùng quê này, vốn trước đó, từng bị bần cùng hóa



và bớt tiếng người trong khi các thành phố lớn của Trung Quốc giàu lên nhờ nguồn lao động nhập cư. Do đó, cải cách nông thôn kỳ vọng sẽ chuyển đổi kinh tế, từ hạn chế đến dần dần chấm dứt mô hình tăng trưởng dựa trên việc sản xuất hàng hóa rẻ tiền. Vì phương thức này bị đe dọa khi chi phí sản xuất tăng lên và các quốc gia bắt đầu sản xuất hàng hóa ở những nơi khác. “Triết lý hiện tại của Trung Quốc là mang lại việc làm cho người dân thay vì đưa người dân tới với nơi có công việc”, Bert Hofman, giáo sư tại Đại học Quốc gia Singapore, người có 9 năm đảm nhiệm các vị trí cấp cao ở Ngân hàng Thế giới tại Trung Quốc cho biết (Tin tức kinh tế hàng ngày, 2021)<sup>1</sup>.



*Chênh lệch thu nhập bình quân ở nông thôn và thành thị Trung Quốc từ năm 2013.*

*Màu vàng là nông thôn, màu xanh là thành thị.*

*(Ảnh chụp màn hình)*

Năm 2018, GDP bình quân đầu người của Trung Quốc vượt hơn 230 triệu đồng/năm nhưng chênh lệch giữa nông thôn và thành thị vẫn còn khá lớn. Theo Cục Thống kê Trung Quốc, những người nghèo ở nông thôn chỉ có khoảng gần 6 triệu

<sup>1</sup> Tin tức kinh tế hàng ngày, 2021; [https://www.gov.cn/zhengce/2021-06/19/content\\_5619587.htm](https://www.gov.cn/zhengce/2021-06/19/content_5619587.htm)

đồng để chi tiêu mỗi tháng. Con số này không đủ để thuê phòng ở một thành phố tầm trung của Trung Quốc. “Nếu người nghèo bị bỏ lại phía sau trong quá trình hiện đại hóa và chúng ta kết thúc với một bên là đô thị phồn hoa, một bên là những ngôi làng hoang tàn, chúng ta sẽ không đáp ứng được sứ mệnh Đảng đã gửi gắm”, ông Tập nhấn mạnh trong bài phát biểu về chính sách năm ngoái (Tin tức kinh tế hàng ngày, 2021).

Tuy vậy, trên thực tế ở Trung Quốc, cuộc sống ở các vùng nông thôn vẫn còn nhiều bất tiện. Trường học còn chưa nhiều, chất lượng cũng không thể so sánh với trên phố, y tế cũng tương đối lạc hậu, nông dân không có nhiều quyền sở hữu đất đai. Trung Quốc kiểm soát dân số bằng hệ thống đăng ký hộ khẩu. Việc phân loại dân thành thị, nông thôn về cơ bản tạo ra sự phân tầng. Một người ở nông thôn thường không được hưởng nhiều quyền lợi như người thành thị.

Do đó, công cuộc cải cách, hồi sinh nông thôn sẽ mang lại cho nền kinh tế Trung Quốc một động lực lớn; canh tác hiện đại là tấm vé dẫn đến an ninh lương thực quốc gia. Trong đó, xóa đói giảm nghèo là trách nhiệm của cả quốc gia, Trung Quốc dựa vào các lực lượng trong xã hội để tạo việc làm ở nông thôn.

Những thành tựu to lớn cải cách nông thôn giai đoạn 2012 – 2017 chứng tỏ, Đảng, Chính phủ Trung Quốc kiên quyết thực hiện cải cách, sửa đổi, cải tiến tư duy, phương pháp phát triển và không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả phát triển. Nền kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng từ trung bình đến cao, thuộc hàng tốt nhất trong số các nước lớn trên thế giới, GDP tăng từ 54 nghìn tỷ nhân dân tệ lên 80 nghìn tỷ nhân dân tệ, vững vàng đứng thứ hai trên thế giới và đóng góp cho tăng trưởng kinh tế thế giới vượt quá 30%.

Cải cách nông thôn giai đoạn 2012 – 2017 còn là kết quả của việc hiện đại hóa nông nghiệp, đưa năng lực sản xuất ngũ cốc đạt 1,2 nghìn tỷ tấn. Chiến lược phát triển theo hướng đổi mới được triển khai mạnh mẽ. Hệ thống kinh tế mở mới dần được cải thiện, ngoại thương, đầu tư nước ngoài và dự trữ ngoại hối được xếp vào hàng tốt nhất thế giới. Điều đó chứng tỏ cải cách nông thôn giai đoạn 2012 – 2017 là một cuộc cách

mạng sâu rộng toàn diện có bước đột phá lớn. Quá trình đi sâu cải cách toàn diện, kiên quyết giúp Trung Quốc khắc phục những khuyết điểm về mọi mặt của hệ thống, cơ chế. Công cuộc cải cách nông thôn đã được phát động toàn diện, có đột phá ở nhiều điểm, tiến sâu, nỗ lực nâng cao tính hệ thống, toàn vẹn và sức mạnh tổng hợp của cải cách, tiếp tục mở rộng cả chiều rộng và chiều sâu, đạt được đột phá trong cải cách trên các lĩnh vực quan trọng, mắt xích then chốt, có tiến bộ, khuôn khổ cải cách chính trên các lĩnh vực chủ yếu về cơ bản được xác lập. Hệ thống xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc ngày càng hoàn thiện, trình độ hiện đại hóa hệ thống quản lý quốc gia và năng lực quản lý được nâng cao rõ rệt, sức sống phát triển và đổi mới của toàn xã hội được nâng cao đáng kể.

### **2.3. Cải cách nông thôn (2017 – 2022)**

#### **2.3.1. Chủ trương cải cách**

Trong bối cảnh Trung Quốc đang hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, quá trình cải cách nông thôn giai đoạn 2012 – 2017 đã giành được những thành tựu to lớn, Đại hội 19 Đảng Cộng sản Trung Quốc (tháng 10-2017) đã xác lập Tư tưởng Tập Cận Bình về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc thời đại mới – đây là tư tưởng chỉ đạo cải cách mở cửa, trong đó có cải cách nông thôn. Đại hội tiếp tục đề ra chủ trương cải cách nông thôn giai đoạn 2017 – 2022 với chiến lược “chấn hưng hương thôn” xem đây là biện pháp quan trọng để Trung Quốc đẩy nhanh phát triển nông thôn, giải quyết tình trạng mất cân bằng, chênh lệch phát triển giữa thành thị và nông thôn ở nước này. Nội dung then chốt của chiến lược chấn hưng hương thôn tập trung vào các phương diện sau đây:

Phát triển nông nghiệp được Trung Quốc xác định là nền tảng của chấn hưng hương thôn, là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của phát triển nông thôn. Trong các bản Văn kiện số 1 - văn bản đưa ra các chỉ dấu chính sách giải quyết vấn đề tam nông được Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc ban hành hàng năm từ năm 2018 đến nay - đều tập trung nhấn mạnh vào vấn đề phát triển nông nghiệp thâm canh.

Văn kiện số 1 chuyên về vấn đề chấn hưng hương thôn là Văn kiện số 1 năm 2018 với tiêu đề “ý kiến của Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Quốc vụ viện Trung Quốc về việc thực thi chiến lược chấn hưng hương thôn” (xem Phụ lục).

Phát triển nông nghiệp thâm canh luôn được nhắc đến là một nội dung quan trọng để Trung Quốc giải quyết các vấn đề và khó khăn mà các nhà sản xuất tại các vùng nông thôn phải đối mặt. Do đó, chủ trương cải cách nông thôn, phát triển nông nghiệp sẽ giúp Trung Quốc hình thành nên một động lực tăng trưởng kinh tế, thúc đẩy phát triển kinh tế nước này trong thế kỷ tới. Chính phủ Trung Quốc ban hành các chính sách lớn, bao gồm đảm bảo an ninh lương thực thông qua tăng trưởng năng suất thâm canh, phát triển các thể chế lớn thuộc sở hữu nhà nước trên thị trường hàng hóa toàn cầu; cải cách các chương trình hỗ trợ nội địa cho ngũ cốc; xây dựng các quan hệ đối tác thương mại trong chiến lược “Vành đai, con đường”; các sáng kiến cải cách đất đai; mở rộng tiếp cận các sản phẩm tài chính và phân bổ vốn cho khu vực nông thôn.

Trong bản “Quy hoạch chấn hưng hương thôn giai đoạn 5 năm từ 2018-2022”, Trung Quốc tiếp tục đưa ra các biện pháp chính sách ngắn hạn, chi tiết, trong đó có các chính sách nhằm thúc đẩy mạnh hiện đại hóa trong nông nghiệp cũng như phát triển lớn mạnh các ngành nghề ở khu vực nông thôn, đặc biệt là ở các làng xã. Trên cơ sở đó, Chính phủ Trung Quốc tiếp tục thực hiện các chính sách ưu tiên hàng đầu cho sản xuất lương thực và cung cấp các sản phẩm nông nghiệp quan trọng, thúc đẩy các công nghệ nông nghiệp quan trọng như nguồn giống là một trong những hướng đi chính được đưa ra trong văn kiện, trong đó nước này sẽ thực hiện chương trình “chấn hưng ngành hạt giống” một cách toàn diện, cam kết tăng cường bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực hạt giống, nhằm thúc đẩy tiến bộ về nguồn giống nông nghiệp.

“Quy hoạch Chấn hưng hương thôn Trung Quốc giai đoạn 2018-2022”, Trung Quốc đã xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện các công trình lớn quan trọng về xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, trong đó có xây dựng đường sá nông thôn, xây dựng mạng lưới cơ sở hạ tầng giao thông, logistic nông thôn, xây dựng mạng lưới cơ sở hạ

tăng thủy lợi, xây dựng cơ sở hạ tầng năng lượng nông thôn, xây dựng mạng lưới thông tin liên lạc hiện đại thế hệ mới ở nông thôn... ưu tiên phát triển sự nghiệp giáo dục, y tế, nâng cao chất lượng việc làm cho sức lao động nông thôn, xây dựng hệ thống an sinh xã hội nông thôn cũng được Trung Quốc xem làm trọng điểm của chiến lược chấn hưng hương thôn. Trong các văn kiện chính sách về chấn hưng hương thôn, giới lãnh đạo Trung Quốc khẳng định sẽ thực thi các chính sách hỗ trợ để tiếp tục ưu tiên phát triển sự nghiệp giáo dục, y tế, xây dựng hệ thống an sinh xã hội nông thôn nhằm hướng tới xây dựng thôn làng nông thôn khỏe mạnh.

Trong chủ trương cải cách giai đoạn 2017 – 2022, xây dựng văn hóa văn minh ở các thôn làng, được nhấn mạnh. Trong Quy hoạch Chấn hưng hương thôn giai đoạn 5 năm đầu tiên từ 2018-2022, Trung Quốc đã xây dựng khá chi tiết các chính sách nhằm thúc đẩy xây dựng văn minh văn hóa thôn làng - coi đây là đảm bảo quan trọng để thực hiện chấn hưng làng xã, xây dựng các thôn làng văn minh, trong đó nhấn mạnh trên cơ sở tăng cường đầu tư và xây dựng dịch vụ văn hóa công ở khu vực nông thôn, thực hiện nhiều hình thức và nhiều hoạt động văn hóa quần chúng để làm phong phú đời sống văn hóa tinh thần của cư dân nông thôn cũng như nâng cao trình độ văn minh, văn hóa giáo dục của người dân nông thôn, từ đó thu hẹp chênh lệch phát triển về văn minh sinh thái giữa thành thị và nông thôn.

Trong khi xác định xây dựng kinh tế là yêu cầu trọng tâm trong đường lối, thì cải cách nông thôn là một trong những nội dung cốt lõi, chuyển đổi phương thức phát triển từ “trạng thái cũ” sang “trạng thái bình thường mới” của Nghị quyết Đại hội 19 (2017) của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Chủ trương của Đảng Cộng sản Trung Quốc cũng nhấn mạnh những nỗ lực chung của toàn Đảng và toàn xã hội nhằm đẩy nhanh tiến trình hiện đại hóa nông thôn, nhằm đạt được các mục tiêu bao gồm đảm bảo cung cấp, sản xuất nông nghiệp và tăng cường xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn. Các văn kiện Đảng xác định việc giải quyết vấn đề "nông nghiệp, nông thôn và nông dân" là nhiệm vụ hàng đầu trong công tác của toàn Đảng, phát huy cao độ nỗ lực của toàn

Đảng, toàn xã hội đề thúc đẩy toàn diện công cuộc chấn hưng nông thôn, đẩy mạnh hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. “Cùng với sự phát triển nhanh chóng của những thay đổi toàn cầu với quy mô chưa từng thấy trong một thế kỷ, sự phát triển của Trung Quốc đã bước vào thời kỳ cùng tồn tại các cơ hội, rủi ro và thách thức chiến lược, với những yếu tố không chắc chắn và khó lường ngày càng gia tăng. Điều cực kỳ quan trọng là phải duy trì nền tảng của "nông nghiệp, nông thôn và nông dân" và không cho phép có bất kỳ sai sót nào” Kim Long (2024)<sup>2</sup>

### **2.3.2. Cải cách nông thôn giai đoạn 2017 - 2022**

Trên cơ sở đường lối Đại hội 19 Đảng Cộng sản Trung Quốc (tháng 10-2017) đã đề xuất thực hiện chiến lược chấn hưng nông thôn, chính quyền Trung Quốc đã tiến hành triển khai hàng loạt biện pháp quan trọng đẩy nhanh phát triển nông thôn, giải quyết tình trạng mất cân bằng, chênh lệch phát triển giữa thành thị và nông thôn.

Trung Quốc xác định cải cách nông là yêu cầu trọng tâm trong đường lối của Đảng, chuyển đổi phương thức phát triển từ “trạng thái cũ” sang “trạng thái bình thường mới”, hoạch định chiến lược phấn đấu trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới, trước hết là chi phối kinh tế khu vực. Năm 2017, Trung Quốc bắt đầu thực hiện chiến lược tái thiết nông thôn nhằm giải quyết sự mất cân bằng trong phát triển giữa thành thị và nông thôn. Kết quả, bốn năm sau, Bắc Kinh tuyên bố giành “chiến thắng hoàn toàn” trong cuộc chiến chống đói nghèo và bắt đầu một hành trình mới thúc đẩy toàn diện quá trình “hồi sinh nông thôn”.

Quá trình chấn hưng nông thôn Trung Quốc tiến hành trong điều kiện không mấy thuận lợi, ở một quốc gia nông nghiệp, kinh tế tiểu nông giữ vai trò chủ đạo. Số lượng tiểu nông trong cả nước chiếm khoảng 98% tổng số hộ hoạt động nông nghiệp các loại, diện tích đất canh tác được quản lý chiếm gần 70% tổng diện tích đất canh

<sup>2</sup> Kim Long (2024), Trung Quốc ra văn kiện thúc đẩy toàn diện quá trình hồi sinh nông thôn  
<https://nongnghiep.vn/trung-quoc-ra-van-kien-thuc-day-toan-dien-qua-trinh-hoi-sinh-nong-thon-d344030.html>

tác. Phương thức sản xuất nông dân quy mô nhỏ mỗi người một phần ba mẫu đất và mỗi hộ chưa đến mười mẫu đất là một thực tế cơ bản mà sự phát triển nông nghiệp ở Trung Quốc phải đối mặt trong thời gian dài. Do đó, để hồi sinh nông thôn, Trung Quốc không nên và không thể tập trung đất đai của nông dân vào tay một số ít đơn vị trong thời gian ngắn để tham gia quản lý tập trung quy mô lớn. Đồng thời, không thể đi theo con đường tập trung đầu tư lớn, chi phí cao. Ở giai đoạn này, Trung Quốc đã tiến hành một cách thiết thực và hiệu quả nhất là phát triển các dịch vụ xã hội nông nghiệp, tập trung hóa các liên kết sản xuất mà mỗi hộ gia đình không thể làm được, làm kém, không hiệu quả và giao cho các đơn vị dịch vụ hoàn thiện, và tích hợp các yếu tố sản xuất hiện đại tiên tiến và có thể áp dụng như giống, công nghệ, thiết bị, hình thức tổ chức được đưa vào nông nghiệp một cách hiệu quả nhằm đạt được sự chuyên môn hóa, tiêu chuẩn hóa và thâm canh hóa quy trình sản xuất nông nghiệp, từ đó hiện thực hóa hiện đại hóa nông nghiệp.

Quá trình dịch vụ xã hội hóa nông nghiệp Trung Quốc (2017 - 2022) đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, thiết bị tiên tiến, cải thiện cơ cấu đầu vào của các yếu tố nguồn lực, đồng thời là quá trình đẩy mạnh canh tác giống, nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu và sản xuất theo tiêu chuẩn. Phát triển dịch vụ xã hội nông nghiệp là lựa chọn tất yếu để thực hiện hiện đại hóa nông nghiệp đặc sắc Trung Quốc.

Thực tiễn cho thấy việc quản lý gia đình nông dân đi đôi với các dịch vụ xã hội hoàn chỉnh phù hợp hơn với điều kiện đất nước và nông nghiệp của nước tôi, đồng thời phù hợp hơn với nền nông nghiệp hiện đại của nước tôi, đặc biệt là sản xuất các sản phẩm nông nghiệp số lượng lớn như ngũ cốc. Dịch vụ xã hội hóa nông nghiệp đã trở thành phương thức và cơ chế cơ bản để hiện thực hóa mối liên hệ hữu cơ giữa nông dân sản xuất nhỏ và nền nông nghiệp hiện đại, đồng thời trở thành biện pháp chiến lược chủ yếu để phát triển năng suất nông nghiệp, chuyển đổi phương thức phát triển nông nghiệp và đẩy nhanh hiện đại hóa nông nghiệp.

Trung ương Đảng và Hội đồng Nhà nước Trung Quốc rất coi trọng việc phát triển các dịch vụ xã hội nông nghiệp trong cải cách nông thôn. Các cấp, ban ngành đã thực hiện triệt để việc ra quyết định và triển khai của chính quyền trung ương, tăng cường hướng dẫn và thúc đẩy, các dịch vụ xã hội hóa nông nghiệp. Nhờ vậy, “đến cuối năm 2020, cả nước có hơn 900.000 cơ sở dịch vụ xã hội các loại, với diện tích phục vụ hơn 1,6 tỷ ha, trong đó hơn 900 triệu ha phục vụ cho cây lương thực, và dịch vụ đã thúc đẩy hơn 70 triệu nông dân nhỏ. Sự phát triển nhanh chóng của các dịch vụ xã hội nông nghiệp đã tiếp thêm sức sống mới cho nền kinh tế nông nghiệp, nông thôn và trở thành điểm nhấn nổi bật trong việc đi sâu cải cách nông thôn và thúc đẩy hiện đại hóa nông nghiệp” (Bộ Nông nghiệp và Nông thôn, 2021)<sup>3</sup>.

Từ năm 2017 đến 2022, chiến lược “tái thiết nông thôn” đã giúp Trung Quốc hoàn thành thắng lợi giai đoạn “chống đói nghèo” để bước vào giai đoạn “hồi sinh nông thôn”. Nhờ hàng loạt chính sách hỗ trợ và đầu tư của chính phủ vào công nghệ và cơ sở hạ tầng nông thôn, đến nay, làn sóng dịch chuyển dân cư ở Trung Quốc có xu hướng đảo ngược, khi ngày càng có nhiều “nông dân mới”-chủ yếu là thanh niên có học vấn cao, nhiều ý tưởng và kỹ năng mới-bắt đầu chuyển từ thành phố về nông thôn.

Theo Nhật báo Kinh tế Trung Quốc, nhiều thanh niên Trung Quốc sau khi tốt nghiệp đại học đã tự bỏ thành phố, quay về nông thôn. “Wang Jinyue ngày đêm lao vào công việc và thăng tiến lên vị trí quản lý của một công ty internet ở đô thị phía Đông Thượng Hải. Năm 2017, quyết định từ bỏ công việc mơ ước với thu nhập cao để trở về lập nghiệp tại quê nhà của chàng trai 32 tuổi gây “sốc” cho người thân và bạn bè. Trở về thị trấn Tinglin thuộc quận ngoại thành Jinshan của Thượng Hải, Wang mang theo

---

<sup>3</sup> Bộ Nông nghiệp và Nông thôn (2021), Dẫn đầu phát triển hiện đại hóa nông nghiệp bằng dịch vụ xã hội hóa chuyên nghiệp - Bộ Nông nghiệp và Nông thôn trả lời câu hỏi của phóng viên về “Ý kiến chỉ đạo đẩy mạnh phát triển dịch vụ xã hội hóa nông nghiệp”; [https://www.gov.cn/zhengce/2021-07/16/content\\_5625385.htm](https://www.gov.cn/zhengce/2021-07/16/content_5625385.htm)



đội ngũ hơn 70 kỹ sư. Hiện anh là Chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp Shanghai Diantian. “Tôi làm nông từ nhỏ nên hiểu rõ sự vất vả của việc đồng áng”, Tân Hoa xã dẫn lời Wang. Muốn nông dân bớt vất vả, Wang và cộng sự miệt mài nghiên cứu, phát triển các máy móc, thiết bị nông nghiệp. Dựa trên các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo (AI), hệ thống định vị vệ tinh, mạng 5G... nhóm chế tạo thành công robot canh tác. Chỉ cần đăng nhập vào tài khoản trên ứng dụng WeChat, một nông dân có thể điều khiển robot làm việc đồng áng với hiệu suất cao gấp nhiều sức người. Trung Quốc đang trong quá trình già hóa dân số, do đó, chuyên đổi kỹ thuật số trong nông nghiệp giúp bù đắp tình trạng thiết hụt nhân công. Robot canh tác chạy bằng năng lượng mới của nhóm Wang giúp giảm hơn 37% chi phí trồng trọt. Chi phí làm cỏ, bón phân đều giảm, giúp thu nhập của nông dân tăng lên. Trong 7 năm qua, nhóm của Wang đã phát triển hơn 60 loại robot canh tác trong các khâu: Cày, gieo hạt, phun thuốc, làm cỏ, thu hoạch...” (Nhật báo kinh tế (2024)<sup>4</sup>

#### Một điển hình khác

Sau hai năm làm việc tại Bắc Kinh, Wang Xiehong thuyết phục 4 bạn đồng hương cùng trở về quê ở vùng Long Nam, tỉnh Cam Túc, Tây Bắc Trung Quốc để thành lập công ty thương mại điện tử. Họ mở một số gian hàng trên Taobao, nền tảng mua sắm trực tuyến hàng đầu Trung Quốc và trên Douyin, phiên bản tiếng Trung của TikTok. Năm 2019, doanh thu công ty đạt 2,6 triệu nhân dân tệ (366.000USD), giúp hơn 400 hộ nông dân tăng thu nhập. Năm 2023, công ty xây một nhà máy chế biến giúp nâng cao giá trị nông sản, tạo thêm việc làm cho người dân địa phương (Nhật báo kinh tế (2024).

Chuyển đổi số không chỉ là mục tiêu mà còn là động lực cải cách nông thôn Trung Quốc trong những năm gần đây. Trước hết, điều này cho thấy Trung Quốc thực

---

<sup>4</sup> Nhật báo kinh tế (2024) Màu nền xanh nông nghiệp sống động hơn;  
[https://www.gov.cn/zhengce/202402/content\\_6931903.htm](https://www.gov.cn/zhengce/202402/content_6931903.htm)

hiện chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp thông minh rất sớm, so với nhiều nước thế giới. Các động lực mới mà đại diện là nền kinh tế số đang hình thành với tốc độ nhanh hơn, quá trình tích hợp công nghệ số với nông nghiệp, nông thôn cũng ngày càng gia tăng.

Từ năm 2020, trong giai đoạn "Kế hoạch 5 năm lần thứ 14", Trung Quốc thực hiện đầu tư cải thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin ở nông thôn, đẩy nhanh việc thúc đẩy và ứng dụng công nghệ kỹ thuật số, đồng thời cho phép nông dân chia sẻ cổ tức từ phát triển kinh tế kỹ thuật số.

Trong đó, Chính phủ đã tập trung vào việc hỗ trợ kỹ thuật số cho quá trình hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn: 1/ Xây dựng và củng cố cơ sở hạ tầng; 2/ Phát triển nông nghiệp thông minh; 3/ Xây dựng nông thôn số.

Quá trình xây dựng và củng cố cơ sở hạ tầng, Trung Quốc đã quy hoạch và xây dựng đồng thời mạng quang gigabit nông thôn, 5G và Internet vạn vật di động với các thành phố, nâng cao trình độ mạng băng rộng nông thôn và thúc đẩy nâng cấp kỹ thuật số và thông minh trong sản xuất, chế biến nông nghiệp và cơ sở hạ tầng nông thôn.

Trung Quốc phát triển nông nghiệp thông minh bằng cách thiết lập và thúc đẩy ứng dụng hệ thống dữ liệu lớn nông nghiệp, nông thôn, thúc đẩy tích hợp sâu công nghệ thông tin thế hệ mới với sản xuất và vận hành nông nghiệp, xây dựng một số vườn kỹ thuật số, khu tưới kỹ thuật số và nông nghiệp, chăn nuôi thông minh. chăn nuôi và thủy sản.

Về xây dựng nông thôn số, được khởi động từ việc xây dựng hệ thống dịch vụ kỹ thuật số nông thôn kết hợp các dịch vụ trực tuyến và ngoại tuyến để mang lại lợi ích cho người dân, thúc đẩy mở rộng các dịch vụ chính phủ "Internet +" tới cơ sở nông thôn, thúc đẩy tích hợp giáo dục nông thôn, chăm sóc y tế, văn hóa và số hóa, và nâng cao tính thông minh và độ chính xác của quản lý và dịch vụ nông thôn.

Hiệu quả cải cách nông thôn giai đoạn 2017 – 2022 đã làm cho sức mạnh và vị thế của nền kinh tế Trung Quốc thay đổi rất lớn, không gian phát triển được mở rộng. Tăng trưởng GDP trong nhiều năm liền ở mức trung bình cao và phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, là nền kinh tế lớn duy nhất đạt mức tăng trưởng dương (2,3% năm 2020) và vượt trội (8,2% năm 2021) trong bối cảnh đại dịch COVID-19, đưa tổng sản phẩm quốc nội (GDP) lên 17.700 tỷ USD và thu nhập bình quân đầu người đạt 12.500 USD. Trung Quốc khắc phục được một số điểm yếu cơ bản, như phát triển không cân bằng, không hài hòa, không bền vững; xóa bỏ tình trạng nghèo tuyệt đối; đạt bước tiến lớn về quốc tế hóa đồng nhân dân tệ; giữ vai trò quan trọng trong trật tự kinh tế quốc tế, có triển vọng nhất để bắt kịp Mỹ. Bên cạnh đó, Trung Quốc đã lấy chủ động mở cửa trình độ cao để tăng sự hấp dẫn, thu hút quốc tế; nỗ lực dẫn dắt tiến trình toàn cầu hóa kinh tế bằng việc đẩy mạnh cải cách kinh tế và mở cửa, đưa ra nhiều đại chương trình, sáng kiến kết nối lớn, trọng tâm là BRI và nhiều mô hình phát triển mới gắn kết với BRI, giúp Trung Quốc tạo được sự dịch chuyển đáng kể về địa - chiến lược, địa - kinh tế (Phan Thị Thu Dung (2022)).

Theo dữ liệu của Bộ Nông nghiệp và Nông thôn Trung Quốc, tỷ lệ đóng góp của khoa học-công nghệ vào nông nghiệp nước này đạt 62,4% vào năm 2022. Nhờ đó, năm 2023, Trung Quốc đạt sản lượng ngũ cốc trên 650 triệu tấn, đánh dấu mức tăng trong 9 năm liên tiếp.

Sự phát triển mạnh mẽ của thương mại điện tử đưa doanh số bán lẻ trực tuyến khu vực nông thôn Trung Quốc tăng lên 2,49 nghìn tỷ nhân dân tệ vào năm 2023; thu nhập bình quân đầu người ở nông thôn đạt 21.691 nhân dân tệ, tăng 7,6% so với năm trước.

“Nông thôn ngày càng trở nên hấp dẫn hơn đối với giới trẻ”, Wang Yu Cheng, Bí thư Đảng ủy Yucun thuộc huyện Anji, tỉnh Chiết Giang cho biết và nhấn mạnh, chiến lược “hồi sinh nông thôn” góp phần tạo ra môi trường kinh doanh với nền tảng

vững chắc, thu hút những người trẻ có cùng chí hướng khởi nghiệp và thúc đẩy phát triển nông thôn xanh” (Nhật báo kinh tế, 2024) .

Để giữ chân người trẻ, nhiều vùng nông thôn Trung Quốc nỗ lực xây dựng các dịch vụ công tiện lợi. Phòng khám sức khỏe, phòng tập thể dục và khiêu vũ, dịch vụ chăm sóc trẻ em và người già, thư viện, bảo tàng... mọc lên khắp nơi, tạo nên sức sống mới cho nông thôn Trung Quốc.

Li Guoxiang, nhà nghiên cứu tại Học viện Khoa học Xã hội Trung Quốc cho biết, việc nhấn mạnh về tầm quan trọng của việc hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn của văn kiện giống với kế hoạch phát triển sâu rộng được đưa ra trong báo cáo của Đại hội Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ 20, trong đó chỉ ra rằng "những nhiệm vụ khó khăn và thách thức nhất mà chúng ta phải đối mặt trong việc xây dựng một Trung Quốc xã hội chủ nghĩa hiện đại về mọi mặt vẫn ở các vùng nông thôn của đất nước" (Kim Long, 2024).. Theo dữ liệu của Cục Thống kê Quốc gia, năm 2022 Trung Quốc sản xuất 687 triệu tấn ngũ cốc, tăng 3,68 triệu tấn so với năm 2021 (Kim Long, 2024).

Chính sách mới thu hút tài năng của chính phủ Trung Quốc khuyến khích hàng triệu cử nhân nước này về quê làm nông trong những năm 2017 – 2022. Lý do, mức độ công nghiệp hóa nông nghiệp ngày càng cao. Do đó, nhu cầu chiêu mộ tài năng trẻ hiểu biết công nghệ về làm quê làm nông nghiệp được nhà nước chú trọng.

Việc cử nhân tốt nghiệp đại học trở thành lực lượng mới nổi trong quá trình hồi sinh nông thôn. Theo số liệu của Bộ Nông nghiệp và Nông thôn vừa công bố, từ năm 2012-2022, tổng số cử nhân và doanh nhân về quê làm nông nghiệp lên đến 12,2 triệu người. Theo Kế hoạch 5 năm lần thứ 14 về xây dựng và phát triển tài năng nông nghiệp và nông thôn, con số này được dự đoán sẽ vượt quá 15 triệu vào năm 2025. Sau khi phân loại dữ liệu nghiên cứu, người nay cho biết, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đại học quyết định về quê làm nông nghiệp ngày càng tăng. Căn cứ vào Báo cáo Việc làm của các trường đại học Trung Quốc, tỷ lệ sinh viên học nhóm ngành Nông nghiệp, Lâm

nghiệp, Chăn nuôi và Thủy sản tăng dần theo từng năm. Thống kê số lượng sinh viên làm đúng ngành này năm 2021 tăng lên 43% so với năm 2017. Ngoài sinh viên đại học, nhiều doanh nhân cũng chọn về quê để khởi nghiệp. Lực lượng trí thức ở Trung Quốc tham gia vào đội ngũ nông dân mới, giúp cho cuộc sống của bà con nhiều vùng cải thiện đáng kể.

Độ tuổi trung bình của nông dân Trung Quốc là 45, trong đó, 60,68% có trình độ trung học trở lên, 21,95% có trình độ đại học trở lên, cơ cấu đội ngũ tiếp tục được cải thiện thời gian tới. Năm 2022, tỷ lệ nông dân mới đạt thành tích kỹ thuật viên và chứng chỉ trình độ nghề nghiệp quốc gia cao hơn so với năm 2021, mức điểm tăng lần lượt là 6,64% và 3,46%.

Sự xuất hiện của hàng triệu cử nhân trình độ cao về quê lập nghiệp góp phần đẩy nhanh quá trình công nghiệp hoá nông nghiệp. Với sự tiến bộ của khoa học và công nghệ, phương thức sản xuất nông nghiệp liên tục được thế hệ nông dân mới chuyên đổi. Một số định hướng như nông nghiệp sinh thái, hợp tác và thương mại điện tử đã xuất hiện tại nhiều vùng quê ở Trung Quốc.

Cải cách nông thôn kể từ sau Đại hội toàn quốc lần thứ 19 của Đảng Cộng sản Trung Quốc làm cho cảnh quan nông thôn Trung Quốc thay đổi đáng kể. Các vùng này trở thành điểm trở về để lập nghiệp của nhiều cử nhân tốt nghiệp đại học, thanh niên thành thị hay doanh nhân.

Thành công cải cách nông thôn giai đoạn 2017 – 2022 đã tạo điều kiện cải thiện đời sống người dân, nhất là tầng lớp nông dân – vốn chịu nhiều thiệt thòi so với cư dân thành thị trong giai đoạn đầu của cuộc cải cách. Triết lý phát triển lấy con người làm trung tâm đã được thực hiện triệt để, nhiều biện pháp mang lại lợi ích cho nông dân đã được thực hiện, ý thức về lợi ích của người dân được nâng cao đáng kể. Công cuộc đấu tranh chống đói nghèo đã đạt được những tiến bộ quyết định, hơn 60 triệu người nghèo đã dần thoát nghèo, tỷ lệ nghèo giảm từ 10,2% xuống dưới 4%. Giáo dục phát

triển toàn diện, giáo dục nông thôn được tăng cường đáng kể. Tình hình việc làm cho nông dân tiếp tục được cải thiện. Tốc độ tăng thu nhập của người dân nông thôn vượt tốc độ tăng trưởng kinh tế, nhóm thu nhập trung bình tiếp tục tăng. Hệ thống an sinh xã hội bao phủ cư dân nông thôn về cơ bản đã được thiết lập, tiêu chuẩn y tế và sức khỏe của người dân được cải thiện đáng kể, việc xây dựng nhà ở giá rẻ ngày càng được nâng cao. Hệ thống quản lý xã hội ngày càng hoàn thiện, tình hình xã hội nói chung ổn định, an ninh quốc gia được củng cố toàn diện.

Cải cách nông thôn đã có những nỗ lực mạnh mẽ thúc đẩy xây dựng nền văn minh sinh thái, ý thức, chủ động của toàn Đảng và cả nước trong việc thực hiện quan điểm phát triển xanh được nâng cao rõ rệt, tình trạng lơ là bảo vệ sinh thái, môi trường có chuyển biến rõ rệt. Hệ thống thể chế văn minh sinh thái ở nông thôn được hình thành với tốc độ nhanh chóng. Các dự án bảo vệ và phục hồi sinh thái lớn đang tiến triển thuận lợi và độ che phủ rừng tiếp tục tăng. Quản lý sinh thái và môi trường đã được tăng cường đáng kể và điều kiện môi trường đã được cải thiện. Phần lớn nông dân Trung Quốc được hướng dẫn tham gia, đóng góp vào việc xây dựng nền văn minh sinh thái toàn cầu.

Thành công của cải cách nông thôn giai đoạn 2017 – 2022 là thực hiện yêu cầu xây dựng xã hội khá giả toàn diện do Đại hội lần thứ 16, 17, 18 đề ra, đẩy mạnh xây dựng kinh tế, xây dựng chính trị, xây dựng văn hóa, xây dựng xã hội và xây dựng văn minh sinh thái; thực hiện tốt chiến lược chấn hưng phát triển nông thôn theo hướng đổi mới; đồng thời với việc ngăn chặn và giải quyết những rủi ro lớn, mục tiêu xóa đói giảm nghèo, phòng ngừa và kiểm soát ô nhiễm để xây dựng một xã hội khá giả một cách toàn diện mới được nhân dân thừa nhận và đứng vững trước thử thách của lịch sử.

Thực hiện chiến lược tái thiết nông thôn là nội dung cốt lõi của cuộc cải cách nông thôn giai đoạn 2017 – 2022. Trong đó, vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn là những vấn đề cơ bản liên quan đến kinh tế quốc dân và sinh kế của người dân. Cải

cách đã giải quyết tốt vấn đề “ba nông thôn” được xác định là công việc hàng đầu của toàn Đảng Cộng sản Trung Quốc. Các cấp ủy và chính quyền các địa phương luôn kiên trì ưu tiên phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng và hoàn thiện cơ chế thể chế, hệ thống chính sách phát triển đô thị và nông thôn tổng hợp phù hợp với yêu cầu chung về công nghiệp thịnh vượng, sinh thái dễ sống, phong tục tập quán nông thôn văn minh, quản lý hiệu quả, giàu có. sống, đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Cải cách nông thôn Trung Quốc là xây dựng nông thôn vì nông dân. Các hoạt động xây dựng nông thôn là yếu tố quan trọng và là điểm khởi đầu để thúc đẩy toàn diện quá trình tái thiết nông thôn. Tại "Văn bản số 1" của Ủy ban Trung ương năm 2020 xác định rõ cơ chế thực hiện xây dựng nông thôn dựa trên việc tổng hợp thực tiễn của các vùng khác nhau và tuân thủ xây dựng nông thôn vì nông dân và tuân thủ từ dưới lên, quyền tự chủ của dân làng và sự tham gia của nông dân. Do vậy, các hoạt động xây dựng nông thôn (2020 – 2022) đều tập trung vào việc cải thiện điều kiện sống và sản xuất ở nông thôn, phấn đấu giúp nông dân từng bước có cuộc sống hiện đại, văn minh ngay tại chỗ. Quá trình cải cách, xây dựng nông thôn được tiến hành trong sự tôn trọng mong muốn của người nông dân. Hiểu rõ tính chất lâu dài và phức tạp của xây dựng nông thôn, nắm bắt tiến độ, hiệu quả công việc, lấy số lượng đi sau chất lượng, tiến độ đi trước kết quả thực tế, và tìm kiếm kết quả tốt hơn là tốc độ. Nhờ vậy, trong năm qua, kết quả giảm nghèo đã được củng cố và mở rộng, đồng thời điểm mấu chốt trong việc ngăn chặn tình trạng tái nghèo trên quy mô lớn vẫn được duy trì. Năm 2021 Trung Quốc đã hoàn thành cơ chế giám sát, hỗ trợ năng động, ngăn ngừa tái nghèo, gần 70% đối tượng giám sát đã loại bỏ được rủi ro, còn lại đã triển khai các biện pháp hỗ trợ, các rủi ro có thể được loại bỏ sau một thời gian làm việc vất vả. Theo thống kê, năm 2021 chính quyền trung ương đã đầu tư 156,1 tỷ nhân dân tệ vào quỹ trợ cấp phục hồi nông thôn, tăng 10 tỷ nhân dân tệ so với năm trước, trong đó hơn 50% được sử dụng cho phát triển công nghiệp. Lực lượng lao động thoát nghèo đạt

được việc làm là 31,45 triệu người, tăng 1,26 triệu người so với năm trước. Thu nhập ròng bình quân đầu người của những người thoát nghèo đạt 12.550 nhân dân tệ, tăng 1.810 nhân dân tệ so với năm trước (Tổng cục Thống kê, 2021).

Cải cách nông thôn giai đoạn 2017 – 2022 đã củng cố và hoàn thiện hệ thống quản lý nông thôn cơ bản, cải cách sâu sắc hệ thống đất đai nông thôn và hoàn thiện hệ thống phân chia “ba quyền” về đất đai. Giữ mối quan hệ hợp đồng đất đai ổn định và lâu dài, đồng thời gia hạn thêm ba mươi năm nữa sau khi hợp đồng đất đai lần thứ hai hết hạn. Đi sâu cải cách hệ thống quyền sở hữu tập thể ở nông thôn, bảo vệ quyền và lợi ích tài sản của nông dân, củng cố nền kinh tế tập thể; đảm bảo an ninh lương thực quốc gia. Xây dựng hệ thống quản lý nông nghiệp hiện đại, hoàn thiện hệ thống hỗ trợ và bảo vệ nông nghiệp, phát triển các hình thức hoạt động quy mô vừa phải, phát triển các đơn vị kinh doanh nông nghiệp mới, cải tiến hệ thống dịch vụ xã hội hóa nông nghiệp và đạt được sự kết nối hữu cơ giữa sự phát triển của nông dân nhỏ và nền nông nghiệp hiện đại. Tăng cường công tác cơ bản ở cấp cơ sở ở khu vực nông thôn và cải thiện hệ thống quản lý nông thôn kết hợp quyền tự chủ, pháp quyền và đạo đức. Ươm tạo và xây dựng đội ngũ “nông nghiệp, nông thôn và nông dân” am hiểu nông nghiệp, yêu quê, yêu nông dân.

Kể từ Đại hội 19 (năm 2017) Đảng Cộng sản Trung Quốc đã vạch ra kế hoạch tổng thể xây dựng toàn diện đất nước xã hội chủ nghĩa hiện đại, thúc đẩy toàn diện công cuộc trẻ hóa vĩ đại dân tộc Trung Quốc theo hướng hiện đại hóa kiểu Trung Quốc, gióng lên lời kêu gọi rõ ràng về một chặng đường mới của thời đại. Trung Quốc đã nhận thức sâu sắc rằng nhiệm vụ gian khổ, gian khổ nhất trong việc xây dựng toàn diện đất nước xã hội chủ nghĩa hiện đại vẫn nằm ở nông thôn, cải cách nông thôn. Vốn là một nước nông nghiệp, Trung Quốc muốn trở thành một nước xã hội chủ nghĩa hiện đại hùng mạnh, đáp ứng nhu cầu về cuộc sống tốt đẹp hơn của nhân dân, phát triển chất lượng cao, củng cố nền tảng an ninh quốc gia không thể tách rời với phát triển nông nghiệp, phát triển nông thôn. Tổng Bí thư Tập Cận Bình chỉ ra: “Nước mạnh



trước hết phải tăng cường nông nghiệp, nông nghiệp mạnh thì nước mới mạnh. Không có nước nông nghiệp mạnh thì không có nước mạnh, hiện đại; không có hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, xã hội chủ nghĩa”. Do đó, “Đảng ủy và chính quyền các cấp cần phải kiên định không dôi quán triệt quyết sách bố trí của Trung ương Đảng về công tác “Tam nông”, kiên trì ưu tiên phát triển nông nghiệp và nông thôn, kiên trì phát triển hội nhập thành thị và nông thôn, thúc đẩy mạnh mẽ hiệu quả chấn hưng toàn diện nông thôn, đẩy nhanh hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn để thúc đẩy tốt hơn xây dựng hiện đại hóa kiểu Trung Quốc”. China Radio International (2023).<sup>5</sup>

Để củng cố đất nước, Trung Quốc đã có những sắp xếp chiến lược nhằm thúc đẩy toàn diện công cuộc chấn hưng nông thôn và đẩy nhanh xây dựng cường quốc nông nghiệp; đẩy nhanh xây dựng nước nông nghiệp hùng mạnh vào vị trí quan trọng trong việc xây dựng một nước xã hội chủ nghĩa hiện đại hùng mạnh, làm tốt công tác “nông nghiệp, nông thôn và nông dân” lấy chấn hưng nông thôn làm trọng tâm, thúc đẩy mạnh mẽ công cuộc hiện đại hóa đất nước. nông nghiệp, nông thôn, nỗ lực đẩy nhanh xây dựng nước nông nghiệp hùng mạnh. Nhờ thực hiện đầy đủ tinh thần của Đại hội toàn quốc lần thứ 19 Đảng Cộng sản Trung Quốc, 5 năm qua (2017 – 2022) nông thôn Trung Quốc đã có những chuyển biến tích cực trong công tác “nông nghiệp, nông thôn và nông dân”, đề cao và tăng cường trách nhiệm của Đảng đối với công tác “nông nghiệp, nông thôn và nông dân”, xây dựng toàn diện đất nước xã hội chủ nghĩa hiện đại.

Như vậy, quá trình cải cách nông thôn Trung Quốc (2017 – 2022) đã đẩy mạnh toàn diện chấn hưng nông thôn, coi đây là nhiệm vụ quan trọng trong xây dựng nước nông nghiệp hùng mạnh thời kỳ mới. Thực tiễn cải cách cũng cho thấy, việc đầu tư con người, phân bổ vật chất và tài chính sang phục hồi nông thôn, đồng thời thúc đẩy

---

<sup>5</sup> China Radio International (2023). CRI. All Rights Reserved.

toàn diện “năm phục hồi” công nghiệp, tài năng, văn hóa, sinh thái và tổ chức là phù hợp, cần thiết. Chính phủ đã bám sát ưu tiên phát triển nông nghiệp, nông thôn, bám sát phát triển tổng hợp thành thị và nông thôn, tăng cường đổi mới khoa học công nghệ và đổi mới thể chế, kiên quyết tuân thủ điểm mấu chốt là đảm bảo an ninh lương thực, ngăn chặn tình trạng nghèo quay trở lại trên quy mô lớn, đồng thời thúc đẩy vững chắc phát triển nông thôn và xây dựng nông thôn, quản lý nông thôn. Để cải cách nông thôn thành công, các cấp ủy Đảng và chính quyền đã nỗ lực ổn định sản xuất và cung cấp ngũ cốc và các sản phẩm nông nghiệp quan trọng, tăng cường xây dựng cơ sở hạ tầng nông nghiệp, tăng cường hỗ trợ khoa học công nghệ và thiết bị nông nghiệp, củng cố và mở rộng kết quả xóa đói giảm nghèo, thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp nông thôn chất lượng cao, mở rộng các kênh để nông dân tăng thu nhập và trở nên giàu có, đồng thời thúc đẩy vững chắc mức sống và công nghiệp xây dựng nông thôn, cải thiện hệ thống quản lý nông thôn do các tổ chức đảng lãnh đạo, tăng cường bảo đảm chính sách và đổi mới thể chế.

Muốn chấn hưng đất nước thì phải chấn hưng nông thôn, cải cách nông thôn. Do đó, toàn Đảng, toàn dân Trung Quốc đã đoàn kết, chung sức chung lòng, làm tốt công việc “nông nghiệp, nông thôn và nông dân”. Thắng lợi của cải cách nông thôn đã củng cố niềm tin để thúc đẩy toàn diện quá trình hồi sinh nông thôn, đẩy nhanh xây dựng Trung Quốc thành một cường quốc nông nghiệp và góp phần xây dựng đất nước xã hội chủ nghĩa hiện đại và sự tiến bộ toàn diện của dân tộc Trung Hoa, góp phần mới vào công cuộc phục hưng vĩ đại.

#### 2.4. Một số nhận xét

Sau năm 2012, Trung Quốc đã triển khai nhiều chính sách cải cách nông thôn nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế, cải thiện chất lượng cuộc sống, và thích ứng với thách thức của môi trường và xã hội.

Quá trình cải cách nông thôn 2017 – 2022 đã tác động - mang tính quyết định - nâng cao chất lượng cuộc sống và phát triển bền vững ở khu vực nông thôn. Trước hết

là nâng cao chất lượng dân số nông thôn thông qua việc tăng cường hệ thống giáo dục nông thôn, cung cấp cơ hội học vụ cho trẻ em và người trưởng thành, đồng thời khuyến khích đào tạo nghề để cải thiện kỹ năng lao động. Về phát triển kinh tế nông thôn, đã cung cấp hỗ trợ tài chính và kỹ thuật để nâng cao hiệu suất nông nghiệp và đa dạng hóa nguồn thu nhập cho cộng đồng nông thôn; tổ chức các nguồn lực về đất đai, nước, và lao động để tối ưu hóa sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn. Cải thiện hạ tầng nông thôn (thủy lợi, điện, và viễn thông) để kết nối các khu vực nông thôn với các trung tâm đô thị và thị trường. Triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường và quản lý tài nguyên tự nhiên, nhằm ngăn chặn quá trình đất đai mất màu và ô nhiễm nước. Hỗ trợ tài chính cho hộ nghèo bằng việc triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ tài chính và chính sách xã hội để giúp hộ nghèo nâng cao thu nhập và điều kiện sống. Đảm bảo rằng quyền sở hữu đất đai và quyền lợi của nông dân được bảo vệ, đồng thời thúc đẩy sự công bằng trong phân phối đất đai. Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp và dự án khởi nghiệp phát triển trong khu vực nông thôn.

Cải cách nông thôn Trung Quốc 2012 – 2022 đã thúc đẩy mở rộng hệ thống bảo hiểm xã hội để bảo vệ nông dân khỏi rủi ro về y tế, lao động và hưu trí. Xây dựng hệ thống cảnh báo và ứng phó nhanh chóng với thiên tai và các tác động của biến đổi khí hậu. Hỗ trợ nông dân chuyển đổi sang các phương pháp canh tác và chăn nuôi bền vững hơn. Mở rộng thị trường cho sản phẩm nông sản bằng cách hỗ trợ nông dân tiếp cận thị trường rộng lớn hơn, cả trong nước và quốc tế, để tối ưu hóa giá trị thương mại của sản phẩm nông sản. Tăng cường đầu tư vào nghiên cứu và phát triển công nghệ nông nghiệp để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Khuyến khích sự tương tác và hợp tác trong cộng đồng nông thôn để tạo ra môi trường sống tích cực và hỗ trợ chung.

Tóm lại, quá trình cải cách nông thôn 2012 – 2022 của Trung Quốc nhấn mạnh vào việc thúc đẩy phát triển bền vững và cải thiện chất lượng cuộc sống cho người dân nông thôn, đồng thời đảm bảo rằng họ cũng có cơ hội tham gia vào sự phát triển kinh

tế tổng thể của đất nước.

## Chương 3

### KINH NGHIỆM – GIẢI PHÁP CHO VIỆT NAM

#### 3.1. Đặt vấn đề

Trung Quốc và Việt Nam đều xuất phát từ nền văn minh lúa nước, tỉ lệ nông dân chiếm số đông; nông nghiệp chiếm tỉ trọng cao trong cơ cấu tổng sản phẩm xã hội.

Cả hai nước đều do một Đảng, Đảng Cộng sản lãnh đạo từ chiến tranh vệ quốc đến hòa bình, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đặc biệt, khi tình hình thế giới vào những năm cuối cùng của cuộc chiến tranh lạnh, cả Trung Quốc và Việt Nam đều tiến hành một cuộc “cách mạng” mới, Trung Quốc gọi là “cải cách”, Việt Nam là “đổi mới”.

Cả hai nước đều bắt đầu công cuộc “cải cách”, “đổi mới” của mình từ nông nghiệp, nông thôn và từ việc thực hiện “chế độ khoán sản phẩm” đến nhóm và người lao động; tiến đến cải cách thể chế thu mua giá cả nông sản thực phẩm; giải phóng và phát triển sức sản xuất; xây dựng thị trường nông thôn; đổi mới hệ thống chính trị ...

Hiện nay, cả hai nước sau hơn 4 thập kỷ tiến hành cải cách nông thôn vẫn đứng trước nhiều vấn đề khó khăn thách thức. Do đó, Trung Quốc và Việt Nam vẫn bước tiếp trên con đường cải cách, chấn hưng nông thôn. Cho nên, những kinh nghiệm cải cách nông thôn của Trung Quốc sẽ là những bài học bổ ích cho công cuộc đổi mới, xây dựng nông thôn của Việt Nam.

#### 3.2. Kinh nghiệm

Nghiên cứu quá trình cải cách nông thôn Trung Quốc (2012 – 2022) bước đầu học viên đúc kết một số kinh nghiệm.

*Thứ nhất, cải cách nông thôn đã giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa cải cách và phát triển ổn định*

Để giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa cải cách nông thôn và phát triển ổn định ở Trung Quốc – vốn là một vấn đề phức tạp – quá trình cải cách nông thôn phải đi kèm với đầu tư vào cơ sở hạ tầng như đường sá, nước sạch, và điện lực, tạo ra môi

trường thuận lợi cho phát triển kinh tế và cải thiện chất lượng cuộc sống của cộng đồng nông dân. Đào tạo và nâng cao kỹ năng cho người nông dân là chìa khóa quan trọng để họ có thể thích ứng với công nghệ mới và các phương pháp canh tác hiện đại, từ đó tăng năng suất và thu nhập. Cải cách nông thôn cần đi đôi với các biện pháp bảo vệ môi trường và tài nguyên tự nhiên. Việc sử dụng bền vững các nguồn tài nguyên như nước và đất đai giúp đảm bảo rằng cải cách không gây hại cho môi trường và đảm bảo sự ổn định trong thời gian dài. Chính phủ đưa ra chính sách hỗ trợ và cung cấp nguồn lực tài chính để giúp người nông dân chuyển đổi sang các phương pháp canh tác hiệu quả hơn và thúc đẩy việc phát triển nông thôn. Khuyến khích sự đổi mới trong nông nghiệp và phát triển doanh nghiệp tại nông thôn có thể tạo ra cơ hội mới, thúc đẩy sự đa dạng kinh tế và tăng cường sức cạnh tranh. Tạo ra các cơ hội để cộng đồng tham gia vào quá trình quyết định và thực hiện cải cách nông thôn, đồng thời xây dựng sự hỗ trợ xã hội để giúp cộng đồng vượt qua những khó khăn trong quá trình chuyển đổi.

Để giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa cải cách nông thôn và phát triển ổn định tại Trung Quốc cần có chính sách hỗ trợ đất đai phù hợp. Vì cải cách nông thôn thường liên quan đến sự di chuyển và tái cấu trúc sử dụng đất đai. Chính phủ cần thiết lập chính sách hỗ trợ công bằng và minh bạch để đảm bảo quyền lợi của người nông dân và người sử dụng đất đai được bảo vệ. Tăng cường tiêu thụ nội địa sản phẩm nông sản có thể giúp tăng cường nguồn thu nhập của nông dân và đồng thời giảm sự phụ thuộc vào thị trường quốc tế. Đối mặt với biến đổi khí hậu và các yếu tố rủi ro khác, quản lý rủi ro cần được tích hợp vào các chiến lược cải cách nông thôn. Đồng thời, việc thảo luận với cộng đồng là quan trọng để hiểu và giải quyết những lo ngại đặc biệt của cư dân địa phương. Hỗ trợ nghiên cứu và đổi mới trong lĩnh vực nông nghiệp có thể giúp cải thiện năng suất và giảm tác động tiêu cực đối với môi trường. Đồng thời, việc chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm giữa các cộng đồng nông dân có thể thúc đẩy sự phát triển bền vững. Đảm bảo rằng cải cách nông thôn mang lại lợi ích cho tất cả các

tầng lớp trong cộng đồng. Chính phủ có thể hỗ trợ bằng cách đầu tư vào giáo dục nghề nghiệp và đào tạo để tăng cường khả năng cạnh tranh của người lao động nông thôn. Tạo ra các kết nối mạnh mẽ giữa nông thôn và thành thị có thể tạo ra cơ hội mới và giúp đỡ sự chuyển đổi từ nông thôn sang đô thị một cách mạnh mẽ hơn.

Tóm lại, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa cải cách nông thôn và phát triển ổn định không chỉ là yêu cầu mà còn là mục tiêu của sự phát triển. Quá trình giải quyết phải cân nhắc kỹ lưỡng giữa các khía cạnh kinh tế, xã hội, và môi trường để đảm bảo rằng quá trình cải cách mang lại lợi ích bền vững cho cộng đồng nông dân và môi trường.

*Thứ hai, điều hòa các mối quan hệ lợi ích trong tiến trình cải cách*

Để điều hòa các mối quan hệ lợi ích trong tiến trình cải cách nông thôn ở Trung Quốc, thông qua các nhiều chính sách và biện pháp quan trọng mà chính phủ và các bên liên quan có thể thực hiện.

Chính sách khuyến khích đầu tư vào nông thôn, đặc biệt là trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng, công nghệ, và giáo dục, tạo ra một môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và nông dân. Chia sẻ công bằng lợi ích từ cải cách nông thôn, được phân phối công bằng giữa các tầng lớp và khu vực, tránh tình trạng chênh lệch quá mức. Chính phủ có thể áp dụng các biện pháp như thuế và chính sách thu nhập để đảm bảo sự công bằng. Cung cấp hỗ trợ tài chính và chính sách hỗ trợ cho người nông dân, đặc biệt là những người tham gia vào các dự án cải cách và chuyển đổi nghề nghiệp. Điều này có thể bao gồm vay vốn ưu đãi và bảo hiểm cho các rủi ro. Khuyến khích sự hợp tác giữa các nông dân và doanh nghiệp, tạo ra các hợp tác xã và liên kết công đoàn để tăng cường sức mạnh đàm phán và đảm bảo quyền lợi của người lao động. Đầu tư vào nghiên cứu và đào tạo về các phương pháp nông nghiệp hiện đại và bền vững giúp nâng cao kỹ năng và kiến thức của người nông dân, tăng cường khả năng cạnh tranh và tạo ra lợi ích dài hạn. Tạo ra môi trường kinh doanh tích cực thông qua chính sách thuận lợi và khuyến khích sự đổi mới. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa có thể tạo ra các cơ hội mới

và giúp đỡ quá trình cải cách nông thôn. Thiết lập chính sách và biện pháp để quản lý bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường. Điều này giúp đảm bảo rằng lợi ích ngắn hạn không gây hại cho sự ổn định dài hạn của môi trường. Tạo ra các cơ hội cho cộng đồng tham gia vào quá trình cải cách và đảm bảo rằng có sự hỗ trợ xã hội cho những người nông dân chịu ảnh hưởng nhiều nhất.

Để điều hòa các mối quan hệ lợi ích trong quá trình cải cách nông thôn ở Trung Quốc phải thúc đẩy nghiên cứu thị trường, hiểu rõ nhu cầu của thị trường và giúp những người nông dân thích ứng theo hướng phát triển hiệu quả. Chính phủ có thể hỗ trợ trong việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho các nghiên cứu thị trường. Tạo ra chính sách hỗ trợ cụ thể để phát triển cộng đồng nông thôn, bao gồm cả việc xây dựng cơ sở hạ tầng xã hội, như trường học, bệnh viện và các dịch vụ cộng đồng khác. Chính phủ có thể thúc đẩy việc phát triển các chính sách bảo hiểm nông nghiệp và quản lý rủi ro để giảm thiểu tác động tiêu cực đối với người nông dân khi họ tham gia vào các biện pháp cải cách. Thiết lập chính sách thuế hợp lý để khuyến khích đầu tư của doanh nghiệp vào nông thôn, đặc biệt là các doanh nghiệp có mục tiêu xã hội và môi trường. Hỗ trợ xây dựng hệ thống giáo dục nghề nghiệp chất lượng, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động và cung cấp kỹ năng cho người lao động nông thôn. Hợp tác với các đối tác quốc tế trong lĩnh vực nông nghiệp có thể mang lại cơ hội mới và trao đổi kinh nghiệm, giúp nâng cao chất lượng và hiệu suất của cải cách nông thôn. Tổ chức các phiên đối thoại và tham gia của cộng đồng để lắng nghe ý kiến và đề xuất từ cộng đồng. Điều này giúp xây dựng sự đồng thuận và tạo ra các giải pháp thích ứng với địa phương.

Đối mặt với thực tế của việc di cư từ nông thôn sang thành thị, chính phủ có thể thực hiện chính sách hỗ trợ để giảm bớt áp lực và tối ưu hóa lợi ích cho cả người di cư và cộng đồng cần rời bỏ. Kinh nghiệm cho thấy, bằng cách thực hiện những biện pháp nêu trên, Trung Quốc đã thể tối ưu hóa lợi ích và giảm thiểu rủi ro trong quá trình cải cách nông thôn, đồng thời đảm bảo sự bền vững và công bằng trong quá trình phát



triển nông thôn.

*Thứ ba, trọng dụng, thu hút nhân tài*

Để trọng dụng và thu hút nhân tài trong quá trình cải cách nông thôn, Trung Quốc đã thực hiện một số chiến lược quan trọng đào tạo và phát triển kỹ năng, đầu tư vào chương trình đào tạo và phát triển kỹ năng cho người lao động nông thôn, bao gồm cả việc cung cấp các khóa đào tạo về nông nghiệp hiện đại, quản lý kinh doanh, và các kỹ năng nghề nghiệp khác. Tạo ra cơ hội nghề nghiệp hấp dẫn và đa dạng trong nông thôn, bao gồm cả các ngành công nghiệp phụ trợ như chế biến thực phẩm, du lịch nông nghiệp, và các dự án xanh. Khuyến khích sự đổi mới trong nông nghiệp bằng cách hỗ trợ doanh nghiệp nông nghiệp mới, cung cấp quỹ nghiên cứu và phát triển, và tạo điều kiện cho sự đổi mới và ứng dụng công nghệ trong nông nghiệp. Xây dựng mạng lưới hợp tác giữa các doanh nghiệp, tổ chức, và cơ sở nghiên cứu để tạo ra một môi trường hỗ trợ và tận dụng tối đa tài nguyên nhân lực và kiến thức. Đầu tư vào cơ sở hạ tầng và dịch vụ, bao gồm cả giao thông, truy cập vào giáo dục và y tế, để tạo điều kiện thuận lợi cho nhân tài ở lại và định cư trong nông thôn. Thiết lập chính sách thu nhập hấp dẫn và các gói phúc lợi cho người làm việc nông thôn, bao gồm cả các chính sách bảo hiểm, hỗ trợ nhà ở, và các ưu đãi thuế. Đặc biệt chú trọng vào việc hỗ trợ và trọng dụng nông dân nữ, đảm bảo rằng họ có cơ hội tương đương với nam giới và được đào tạo để tham gia vào các ngành nghề mới.

Chính phủ đã thiết lập chính sách để đảm bảo rằng người lao động có đủ lựa chọn giữa ở lại nông thôn hoặc di cư, dựa vào nhu cầu và khả năng của họ. Xây dựng mối liên kết giữa nông thôn và thành thị để tạo cơ hội nghề nghiệp và trao đổi kiến thức giữa cả hai môi trường. Tạo ra thương hiệu cho nông thôn, kết hợp với các chiến lược quảng bá và tiếp thị để tăng cường hình ảnh và thu hút người lao động.

Bên cạnh đó, để trọng dụng và thu hút nhân tài trong cải cách nông thôn, Trung Quốc tổ chức sự kiện và lễ hội nông thôn có thể tạo cơ hội cho giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm, và thu hút sự chú ý đến cộng đồng nông thôn. Những sự kiện như triển lãm

nông sản, hội chợ nông nghiệp, hay các lễ hội văn hóa có thể giúp xây dựng tinh thần đoàn kết và ghi điểm trong tâm trí nhân tài. Cung cấp tiện ích công nghệ, kết nối internet và các dịch vụ trực tuyến có thể giúp người nông dân nắm bắt thông tin, cập nhật thị trường, và tối ưu hóa quy trình sản xuất. Điều này có thể tạo điều kiện thuận lợi để nhân tài ưu tú ở lại và đóng góp vào sự phát triển nông thôn. Thiết lập các chương trình học bổng và hỗ trợ giáo dục cho người trẻ nông thôn, giúp họ tiếp cận giáo dục cao cấp và có cơ hội nghề nghiệp rộng lớn hơn. Hỗ trợ cho việc phát triển các doanh nghiệp cộng đồng, như hợp tác xã và doanh nghiệp xã hội, có thể tạo ra cơ hội nghề nghiệp và thu hút nhân tài địa phương. Tạo ra một văn hóa đội ngũ nông dân tích cực và đổi mới, tăng cường lòng tự hào và tinh thần trách nhiệm trong việc phát triển nông thôn. Tập trung vào phát triển các dự án xanh và bền vững, như năng lượng tái tạo, quản lý tài nguyên tự nhiên, và sản xuất nông sản hữu cơ. Những lĩnh vực này có thể thu hút những người quan tâm đến sự bền vững và môi trường. Thiết lập chính sách thuế và tài chính ưu đãi để khuyến khích sự đầu tư từ các doanh nghiệp và cá nhân vào nông thôn, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển và thu hút nhân tài. Hỗ trợ các dự án phát triển cộng đồng như cơ sở hạ tầng, y tế, và giáo dục có thể tăng cường sự hấp dẫn của nông thôn và thu hút nhân tài. Đảm bảo có chính sách an sinh xã hội và phúc lợi xã hội đầy đủ để bảo vệ quyền lợi và đời sống của người lao động nông thôn. Tạo ra chiến lược tiếp thị hiệu quả để xây dựng thương hiệu cho nông thôn, giúp thu hút sự chú ý của cộng đồng, doanh nghiệp, và nhân tài.

Bằng cách thực hiện những chiến lược nêu trên một cách toàn diện và linh hoạt, Trung Quốc đã tối ưu hóa việc trọng dụng và giữ chân nhân tài trong quá trình cải cách nông thôn, đồng thời thúc đẩy sự phát triển bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống trong cộng đồng nông thôn.

*Thư tư, giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc trong cải cách nông thôn*

Để giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc trong quá trình cải cách nông thôn, Trung Quốc đã triển khai một số chiến lược và biện pháp quan trọng.

Bảo tồn và phục hồi di sản văn hóa của các dân tộc thiểu số trong nông thôn, bao gồm ngôn ngữ, trang phục truyền thống, nghệ thuật, và lễ hội. Việc này giúp duy trì sự đa dạng và độc đáo văn hóa của cộng đồng. Hỗ trợ nghệ nhân và nghệ sĩ địa phương để duy trì và phát triển nghệ thuật truyền thống và thủ công làm thủ tục. Tổ chức các chương trình giáo dục về văn hóa và ngôn ngữ dành cho thanh thiếu niên và cộng đồng, giúp họ hiểu và trân trọng bản sắc văn hóa của mình. Tạo điều kiện cho cộng đồng nghệ nhân và nông dân tham gia vào các dự án nghệ thuật và văn hóa, giúp họ chia sẻ và truyền đạt kiến thức truyền thống của mình. Xây dựng trung tâm văn hóa và bảo tồn di tích lịch sử để giúp cộng đồng và du khách hiểu rõ hơn về lịch sử và văn hóa dân tộc trong khu vực. Khuyến khích du lịch cộng đồng để tạo cơ hội cho việc chia sẻ văn hóa và kiến thức truyền thống, đồng thời giúp tăng cường thu nhập cho cộng đồng nông thôn. Khuyến khích các hoạt động kinh tế xanh và bền vững, như sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm nông sản truyền thống và hữu cơ. Hỗ trợ đào tạo và phát triển nghệ thuật dân dụ để tạo điều kiện cho sự sáng tạo và tự do nghệ thuật trong cộng đồng. Khuyến khích nghiên cứu và việc ghi chép lịch sử của cộng đồng, đặc biệt là những câu chuyện và trải nghiệm của những người lớn tuổi, để chúng có thể được chia sẻ và kế thừa. Xây dựng mối liên kết giữa cộng đồng nông thôn và đô thị để tạo cơ hội cho sự trao đổi văn hóa và hợp tác giữa cả hai môi trường.

Thực hiện chính sách hỗ trợ đặc biệt cho cộng đồng dân tộc thiểu số, bao gồm cả việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của họ. Sử dụng các nền tảng truyền thông xã hội để chia sẻ câu chuyện, hình ảnh, và thông điệp về văn hóa truyền thống, từ đó tăng cường ý thức và niềm tự hào của cộng đồng. Tạo cơ hội cho sự hợp tác giữa cộng đồng nông thôn và các nghệ sĩ, nhà văn, và người làm nghệ thuật để tạo ra các tác phẩm phản ánh bản sắc văn hóa và lịch sử dân tộc. Tổ chức các sự kiện và chương trình giao lưu văn hóa giữa các dân tộc khác nhau, tạo điều kiện cho sự hiểu biết và tôn trọng giữa cộng đồng dân tộc. Khuyến khích tham gia của phụ nữ trong các hoạt động văn hóa và nghệ thuật, đặc biệt là trong việc bảo tồn và truyền đạt kiến thức truyền

thống. Hỗ trợ đào tạo và phát triển nghệ thuật cộng đồng để tạo ra không gian sáng tạo và tự quản lý nghệ thuật trong cộng đồng.

Tổ chức các sự kiện văn hóa địa phương như lễ hội, triển lãm, và các hoạt động văn hóa khác để tạo cơ hội cho người dân thể hiện và trải nghiệm nghệ thuật và văn hóa. Hỗ trợ và khuyến khích nghệ nhân trẻ trong cộng đồng để duy trì và phát triển nghệ thuật truyền thống. Hỗ trợ và khuyến khích việc sản xuất chương trình truyền hình và phim địa phương, giúp lan tỏa câu chuyện và giá trị văn hóa của cộng đồng. Khuyến khích sự sáng tạo trong việc sử dụng công nghệ để bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật và văn hóa truyền thống. Tạo điều kiện cho sự phát triển của các doanh nghiệp và dự án sáng tạo liên quan đến văn hóa dân tộc, giúp tăng cường nền kinh tế cộng đồng. Khuyến khích nghiên cứu và giao lưu văn hóa với cộng đồng quốc tế để mở rộng tầm nhìn và tạo cơ hội hợp tác quốc tế.

Thực tiễn cho thấy, bằng cách tích hợp những biện pháp nêu trên vào kế hoạch cải cách nông thôn, Trung Quốc đã thành công trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc, góp phần vào sự đa dạng và giàu có văn hóa của đất nước.

*Thứ năm, phát triển lý luận thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa*

Lý luận thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa Trung Quốc là một chủ đề phức tạp, và còn đang trải qua sự phát triển và thay đổi. Lý luận thể chế ở Trung Quốc đặt sự kết hợp giữa các nguyên tắc của thị trường và chủ nghĩa xã hội. Chính phủ giữ vai trò lớn trong việc quản lý thị trường và đảm bảo công bằng xã hội.

Quá trình cải cách nông thôn Trung Quốc cũng là sự thử nghiệm và áp dụng các chính sách kinh tế thị trường. Đảng Cộng sản Trung Quốc vẫn giữ vai trò quyết định trong quá trình cải cách nông thôn, điều hòa sự phối hợp giữa thị trường và chính trị được coi là quan trọng để đảm bảo ổn định và kiểm soát. Chính phủ Trung Quốc nỗ lực giải quyết những vấn đề xã hội như bất đẳng thu nhập, nông dân di cư, và môi trường. Các chính sách xã hội chủ nghĩa được áp dụng để đảm bảo sự công bằng và bền vững. Chính phủ khuyến khích phát triển kinh tế thông minh và xanh, bao gồm sự

chuyển đổi sang năng lượng tái tạo và công nghiệp sạch sẽ.

Qua cải cách, Chính phủ Trung Quốc đã thực hiện chính sách phân phối thu nhập để giảm bất đẳng thu nhập và tăng cường sự công bằng xã hội. Các biện pháp như thuế và chính sách giáo dục được áp dụng để hỗ trợ phân phối thu nhập bền vững. Chính phủ Trung Quốc thực hiện chính sách để quản lý thị trường nông sản và giảm thiểu rủi ro tài chính cho nông dân. Chính phủ tiếp tục đầu tư mạnh mẽ vào các dự án hạ tầng nông thôn, chú trọng vào đào tạo và phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động khu vực nông thôn.

Quá trình cải cách nông thôn Trung Quốc vừa bổ sung vừa góp phần phát triển lý luận thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa ở Trung Quốc. Sự phát triển của lý luận này có thể tiếp tục chịu ảnh hưởng từ nhiều yếu tố và điều kiện khác nhau trong tương lai.

Những vấn đề nêu trên là một kinh nghiệm của quá trình phát triển lý luận thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa ở Trung Quốc thông qua cải cách nông thôn.

#### *Thứ sáu, xây dựng Đảng vững mạnh*

Xây dựng Đảng vững mạnh và sự thành công của cải cách nông thôn có mối quan hệ biện chứng. Xây dựng Đảng vững mạnh để lãnh đạo thắng lợi công cuộc cải cách nông thôn. Ở chiều ngược lại, cải cách nông thôn thành công đã góp phần xây dựng Đảng vững mạnh, khẳng định vị thế lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Trong quá trình cải nông thôn (2012 – 2022) Đảng Cộng sản Trung Quốc đã áp dụng chế độ lãnh đạo tập trung và đặt ưu tiên cao cho vai trò của lãnh đạo. Chủ nghĩa Marx và Tư tưởng Tập Cận Bình đã đóng vai trò quan trọng trong việc định hình tư tưởng chính trị và lãnh đạo Đảng.

Đảng Cộng sản Trung Quốc lãnh đạo cải cách nông thôn thông qua đường lối, chiến lược, chú trọng vào việc đào tạo và phát triển lãnh đạo tài năng từ bên trong tổ chức, hòa nhập với dân chủ tộc và tầng lớp nông dân để tạo ra sự đồng lòng và hỗ trợ rộng rãi từ cơ sở. Đảng Cộng sản Trung Quốc đã thành công trong việc quản lý quá

trình tăng trưởng kinh tế và xã hội, đặc biệt là từ thập kỷ 1980 trở đi khi nước này chuyển đổi sang mô hình kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa.

Những kinh nghiệm này coi là yếu tố quan trọng trong sự thành công và xây dựng Đảng vững mạnh.

### **3.3. Giải pháp cho Việt Nam**

- *Một là*, cần tăng cường hỗ trợ thông tin theo hướng cung cấp cập nhật, chính xác thông tin về thị trường nông sản cho nông dân, đánh giá đúng mức tác động diễn biến tình hình thế giới và khu vực đối với sản xuất nông nghiệp.

- *Hai là*, coi nông nghiệp là trọng tâm và tạo lập cơ sở pháp lý hỗ trợ nông nghiệp. Coi trọng hỗ trợ nông nghiệp theo phương châm "cho nhiều, lấy ít, nuôi sống"; hỗ trợ cho việc phát triển công nghiệp chế biến, tạo đầu ra ổn định hơn cho ngành trồng trọt và chăn nuôi.

Cần tiến hành nhiều giải pháp để đổi mới nông nghiệp và nâng cao hiệu suất sản xuất. Sử dụng công nghệ thông tin để cải thiện quản lý nông trại, giám sát môi trường, và dự đoán thời tiết. Áp dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa quy trình sản xuất, tăng cường dự báo mùa vụ và cải thiện chất lượng nông sản. Hỗ trợ đào tạo và giáo dục cho nông dân về các phương pháp canh tác hiện đại, kỹ thuật nuôi trồng và quản lý nông trại. Tăng cường nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực nông nghiệp thông minh và bền vững. Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ nông nghiệp và bảo đảm cho nông dân tiếp cận với đầu vào quan trọng như thủy lợi, điện, phân bón với chất lượng cao và giá thấp.

- *Ba là*, hệ thống chính sách và quản lý liên quan tới nông nghiệp, nông dân, nông thôn cũng cần có những thay đổi theo hướng thị trường, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, xuất khẩu.... đặc biệt ưu tiên phát triển các ngành có lợi thế so sánh.

Thiết lập các chính sách hỗ trợ tài chính, thuế và bảo hiểm để khuyến khích nông dân áp dụng các công nghệ mới. Thúc đẩy sự hợp tác giữa ngành công nghiệp và chính phủ để đảm bảo cộng đồng nông dân có điều kiện làm việc và sinh sống tốt hơn.

Thường xuyên cung cấp các chương trình cho vay với lãi suất ưu đãi để hỗ trợ nông dân trong sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn. Xây dựng hệ thống bảo hiểm nông nghiệp để bảo vệ nông dân khỏi rủi ro thất thoát về mặt tài chính do thiên tai, dịch bệnh hoặc sự cố khác.

Các chính sách thuế có thể được áp dụng để giảm bớt gánh nặng tài chính đối với nông dân, đặc biệt là những người tham gia vào các dự án phát triển nông thôn. Có chính sách ổn định về sở hữu đất đai và chính sách chia đất để hỗ trợ nông dân.

- *Bốn là*, coi trọng cả thị trường trong và ngoài nước. Mục tiêu phát triển nông nghiệp là đa dạng hóa, an ninh lương thực, tăng sức cạnh tranh, nhấn mạnh đến ưu thế của từng vùng; dựa vào khoa học kỹ thuật để tăng trưởng nông nghiệp; chú trọng hơn đến bảo vệ môi trường. Thiết lập các mô hình giá cả đảm bảo để đảm bảo nông dân có thu nhập ổn định và bảo vệ khỏi rủi ro giảm giá thị trường. Tiến hành các biện pháp như quản lý dự trữ nông sản và hỗ trợ thị trường được thực hiện để duy trì ổn định giá cả và đảm bảo tiếp cận công bằng cho nông dân.

- *Năm là*, tăng cường năng lực của các hiệp hội ngành hàng. Đây là đơn vị tập hợp và tăng cường liên kết các doanh nghiệp kinh doanh nông sản nhằm gia tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế, tập trung sản xuất có quy mô nhỏ lẻ khác nhau thành quy mô lớn hơn, tăng khả năng cạnh tranh của nông nghiệp Việt Nam.

*Sáu là*, xây dựng và cải thiện hạ tầng giao thông để tăng cường kết nối giữa nông thôn và thành thị, giúp nông sản dễ dàng vận chuyển đến thị trường. Phát triển hệ thống tưới tự động và cảm biến để quản lý chính xác lượng nước cần thiết cho cây trồng. Đầu tư vào công nghệ tiết kiệm nước và xử lý nước thải nông nghiệp. Chuyển đổi nông thôn thông qua việc xây dựng cơ sở hạ tầng, thúc đẩy doanh nghiệp và thuận lợi cho việc phát triển kinh tế địa phương. Xây dựng và nâng cấp cơ sở hạ tầng ở nông thôn, bao gồm đường sá, trường học, bệnh viện và các dịch vụ khác, nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống cho người dân. Đầu tư vào cơ sở hạ tầng nước sạch và hệ thống tưới để hỗ trợ sản xuất nông nghiệp. Khuyến khích sự hợp tác xã và phát triển doanh

nghiệp nhỏ và vừa trong nông thôn nhằm tăng cường sức mạnh tập trung và sự đa dạng của nền kinh tế.



## **KẾT LUẬN**

Trung Quốc tiến hành cải cách nông thôn Trung Quốc (2012 – 2022) trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực biến đổi nhanh chóng, sâu sắc.

Tình hình địa - chính trị xung quanh Trung Quốc có nhiều thách thức, như vấn đề hạt nhân trên bán đảo Triều Tiên, quan hệ hai bờ eo biển Đài Loan, vấn đề tranh chấp chủ quyền trên biển ở biên Đông, cạnh tranh giữa các nước lớn trong khu vực và trên thế giới, đặc biệt là cạnh tranh chiến lược Trung Quốc - Mỹ.

Thông qua cải cách giai đoạn 2012 – 2022, về cơ bản Trung Quốc giữ được ổn định xã hội, kinh tế giữ tốc độ tăng trưởng, nhưng phải đối mặt với hàng loạt khó khăn, thách thức về chăm lo đời sống người dân vùng nông thôn, xóa đói giảm nghèo, bảo vệ môi trường, thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, khắc phục những khuyết tật trong mô hình phát triển của Trung Quốc (Phạm Ngọc Tới, 2009).

Về lý luận, cải cách nông thôn Trung Quốc (2012 – 2022) là cuộc cách mạng về tư tưởng, giải phóng tư tưởng, đổi mới tư duy, chuyển từ “lấy đấu tranh giai cấp làm cương lĩnh” sang “lấy xây dựng kinh tế làm trung tâm”. Quá trình cải cách đã chứng tỏ bước đột phá về tư tưởng, đổi mới tư duy nhận thức và giải quyết các mâu thuẫn chủ yếu trong quá trình cải cách nông thôn của Đảng Cộng sản Trung Quốc theo tư tưởng Tập Cận Bình.

Cải cách nông thôn Trung Quốc (2012 – 2022) là cụ thể hóa về mặt lý luận tiến trình xử lý các cặp quan hệ tồn tại phổ biến trong xã hội nông thôn Trung Quốc, giữa cải cách - phát triển và ổn định, giữa nhà nước với thị trường và xã hội, giữa kinh tế với chính trị và xã hội. Cải cách nông thôn Trung Quốc tiến hành theo phương thức tiệm tiến, thí điểm trước, nhân rộng sau.

Tiến trình cải cách nông thôn Trung Quốc (2012 – 2022) phản ánh quá trình kết hợp giữa cải cách thể chế kinh tế và thể chế chính trị (như thực hiện chế độ khoán ở nông thôn, cải cách doanh nghiệp nhà nước, cải cách hành chính, chuyển chức năng

của chính quyền theo hướng xây dựng chính phủ pháp trị, phục vụ; thực hiện chiến lược phát triển phối hợp vùng, miền...). Cải cách nông thôn Trung Quốc được tiến hành sâu rộng, toàn diện, bên cạnh những cải cách về chính sách, thể chế thích ứng trước những biến đổi của tình hình mới, yêu cầu mới. Quá trình cải cách phải đổi mới tư duy và tháo gỡ về thể chế để mở đường, dẫn dắt. Trung Quốc cũng chú ý giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc, quan tâm phát triển xã hội, bảo đảm công bằng và bình đẳng ở nông thôn.

Một trong những bài học kinh nghiệm lớn của cải cách nông thôn Trung Quốc (2012 – 2022) là thực hiện kết hợp giữa sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, nhân dân làm chủ và quản trị đất nước theo pháp luật; giải quyết mối quan hệ giữa cải cách kinh tế và cải cách chính trị - xã hội; phát huy sáng tạo của đội ngũ trí thức, tính tích cực của các tầng lớp xã hội. Xây dựng hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu quả, hiệu lực pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật, minh bạch... Nâng cao năng lực quản trị quốc gia. Từ cải cách nông thôn Trung Quốc (2012 – 2022) đã hóp phần khẳng định tính đúng đắn mô thức: “Đảng lãnh đạo, nhân dân làm chủ, quản trị đất nước theo pháp luật” và bốn chế độ cơ bản “chế độ đại hội đại biểu nhân dân, chế độ hợp tác đa đảng do Đảng Cộng sản lãnh đạo và hiệp thương chính trị; chế độ tự trị dân tộc và chế độ tự trị quần chúng cơ sở”.

Quá trình cải cách nông thôn Trung Quốc (2012 – 2022) một mặt đã giải quyết hiệu quả vấn đề “tam nông”, bảo đảm các vấn đề về an ninh, quản lý và phát triển xã hội, mặt khác, phát huy những thành tựu hội nhập quốc tế sâu rộng, tận dụng tốt các nguồn lực trong và ngoài nước, bứt phá trong phát triển, trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới, đang nỗ lực phấn đấu hướng tới mục tiêu xây dựng thành công xã hội khá giả toàn diện, hướng tới mục tiêu cơ bản hoàn thành hiện đại hóa vào năm 2035 và đưa Trung Quốc trở thành cường quốc hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ 21.



## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

### TIẾNG VIỆT

- [1] Nguyễn Trọng Bình (2018) Xây dựng nông thôn mới ở Trung Quốc: Thành tựu và kinh nghiệm, *Tổ chức Nhà nước*, <https://tcnn.vn/news>
- [2] Bộ Tuyên truyền Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, *Ba mươi bài giảng Tư tưởng XHCN đặc sắc Trung Quốc Tập Cận Bình*, 2018, NXB Học tập, Bắc Kinh
- [3] Bộ Nông nghiệp và Nông thôn (2021), Dẫn đầu phát triển hiện đại hóa nông nghiệp bằng dịch vụ xã hội hóa chuyên nghiệp - Bộ Nông nghiệp và Nông thôn trả lời câu hỏi của phóng viên về “Ý kiến chỉ đạo đẩy mạnh phát triển dịch vụ xã hội hóa nông nghiệp”; [https://www.gov.cn/zhengce/2021-07/16/content\\_5625385.htm](https://www.gov.cn/zhengce/2021-07/16/content_5625385.htm)
- [4] Nguyễn Xuân Cường (2006), ‘Trung Quốc với việc xây dựng nông thôn mới XHCN’, *Tạp chí nghiên cứu Trung Quốc*, số 2(66), tr. 3-12.
- [5] Nguyễn Xuân Cường (2009). Nông thôn Trung quốc – chặng đường 30 năm cải cách. *Cộng sản*, <https://tapchicongsan.org.vn/>
- [6] Nguyễn Xuân Cường (2018). Kinh tế và chính trị Trung Quốc năm 2017, triển vọng 2018. *Thông tin khoa học xã hội số 4.2018*; <https://vjol.info.vn/index.php/ssir/article/download/42320/34112/>
- [7] Phan Thị Thu Dung (2022). Một số thành tựu nổi bật của Trung Quốc từ sau Đại hội 19 đến nay và tình hình Trung Quốc trước thềm Đại hội 20. *Cộng sản*. <https://www.tapchicongsan.org.vn>
- [8] Đảng Cộng sản Trung Quốc (2012) *Báo cáo chính trị Đại hội 18 Đảng Cộng sản Trung Quốc*, <http://www.xj.xinhuanet.com>
- [9] Đảng Cộng sản Trung Quốc (2009), *Một số ý kiến của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc và Hội đồng Nhà nước về Thúc đẩy phát*

*triển nông nghiệp và tăng thu nhập cho nông dân* - Nguồn: Tân Hoa Xã.  
[https://www.gov.cn/jrzg/2009-02/01/content\\_1218759.htm](https://www.gov.cn/jrzg/2009-02/01/content_1218759.htm)

- [10] Phan Thị Hiền (2008), ‘Vài nét về chính sách xây dựng nông thôn mới XHCN ở Trung Quốc’, Tạp chí nghiên cứu Trung Quốc, số 1(80), tr. 78-83.
- [11] Hoàng Thế Kiệt (2010), Vấn đề xây dựng nông thôn mới ở Trung Quốc,
- [12] [http://www.hua.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php?option=com\\_docman&task=do](http://www.hua.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php?option=com_docman&task=do)
- [13] Kim Long (2024), Trung Quốc ra văn kiện thúc đẩy toàn diện quá trình hồi sinh nông thôn; <https://nongnghiep.vn/trung-quoc-ra-van-kien-thuc-day-toan-dien-qua-trinh-hoi-sinh-nong-thon-d344030.html>
- [14] Nhật báo kinh tế (2024) Màu nền xanh nông nghiệp sống động hơn; [https://www.gov.cn/zhengce/202402/content\\_6931903.htm](https://www.gov.cn/zhengce/202402/content_6931903.htm)
- [15] Thẩm Nguyễn (2023). 12,2 triệu cử nhân về quê làm nông nghiệp trong 10 năm; <https://vietnamnet.vn/>
- [16] Tô Minh - Vi Sa (2021), Đảng Cộng sản Trung Quốc kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập; <https://nhandan.vn>
- [17] Trần Thọ Quang (2012), Một số điểm nhấn của Đại hội XVIII Đảng Cộng sản Trung Quốc, Cộng sản, <https://www.tapchicongsan.org.vn>
- [18] Tô Vĩnh Sơn (2014), Cải cách sâu sắc và toàn diện phát triển chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc, *Cộng sản*, <https://tapchicongsan.org.vn>
- [19] Phạm Sỹ Thành (2017). Đại hội 19 Đảng Cộng sản Trung Quốc: Chuẩn bị cho một kỉ nguyên mới, Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội
- [20] Tổng Cục Thống kê Trung Quốc (2012, 2016, 2017). Công báo thống kê kinh tế - xã hội Trung Quốc các năm 2012, 2016, 2017
- [21] Phạm Ngọc Tới (2009). Những khuyết tật trong mô hình phát triển hiện nay của Trung Quốc. Tia sáng số 04, ngày 20-2-2009; tr. 43-46

- [22] Tạp chí Cộng sản (2012), Kinh nghiệm xây dựng nông thôn mới ở một số nước trên thế giới, <http://baophutho.vn/kinh-te/201202/Kinh-nghiem-xay-dung-nong-thon>
- [23] Doãn Dũng Khâm (Chủ biên) (2005). Những biến đổi lớn lịch trình cải cách kinh tế Trung Quốc năm 1978-2004, NXB Thế giới đương đại.
- [24] Vương Á Phi, Về mô thức thực hiện nhất thể hóa thành thị, nông thôn Trung quốc. Tìm tòi kinh tế tung hoành. Số 02/2007.
- [25] Hoàng Tiểu Tinh, Lạc Khiết Văn, Tô Trụ Hóa. So sánh phát triển thành thị và nông thôn, Bắc Kinh, NXB Kinh tế Trung Quốc, 2010
- [26] Lưu Quân Vĩ, Nghiên cứu nhất thể hóa kinh tế-xã hội thành thị, nông thôn trong xây dựng xã hội hài hòa. Chiến lược và cải cách, số 3/2009
- [27] Trần Chí Lương, Trần Quang Chính. Nghiên cứu chiến lược phát triển nhất thể hóa thành thị, nông thôn Trung Quốc. Học báo Học viện Cán bộ quản lý kinh tế Phúc Kiến-Học viện Hành chính Phúc Kiến. Số 01/2007
- [28] Ưông Ba. Mấy suy nghĩ về nhất thể hóa phát triển kinh tế-xã hội thành thị và nông thôn. Học báo trường Đảng thành phố Cáp Nhĩ Tân. Số 02/2009
- [29] Hạ Nhất Duy, Lựa chọn con đường và tiến trình nhất thể hóa thành thị- nông thôn Trung Quốc, số 219 (4/2014).
- [30] Vũ Kiều Oanh, Chính phủ kiến tạo trong xây dựng nông thôn mới ở Trung Quốc, (3/2019).
- [31] Đào Thế Tuấn, Giới thiệu một số vấn đề về nông nghiệp và nông thôn Trung Quốc, Xã hội học số 4(60), 1997.
- [32] Nguyễn Xuân Cường, Nông nghiệp Trung Quốc chặng đường 60 năm, nghiên cứu Trung Quốc số 10(98)-2009.
- [33] Tề Bằng: Bàn về kinh nghiệm cơ bản xử lý quan hệ thành thị và nông thôn từ Trung Quốc mới thành lập đến nay, học báo Học viện kỹ thuật nghề nghiệp Bộ Dương số 7/2010.

- [34] Lâm Thiện Vĩ (2003), Chiến lược điều chỉnh cơ cấu kinh tế của Trung Quốc, NXB KHXH Trung Quốc, năm 2003, tr 497.
- [35] Nguyễn Xuân Cường, Nông nghiệp Trung Quốc chặng đường 60 năm, *Nghiên cứu Trung Quốc*, số 10 (98), tr.42-55.
- [36] Nguyễn Quốc Tuấn, Tìm hiểu kinh nghiệm giải quyết mối quan hệ giữa kinh tế và chính trị trong công cuộc cải cách ở Trung Quốc, *Khoa học chính trị*-67.
- [37] Đào Thế Tuấn, Chính sách nông thôn, nông dân và nông nghiệp mới ở Trung Quốc, *Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn - IPSARD*, 4-1-2008].
- [38] Tin tức kinh tế hàng ngày, 2021; [https://www.gov.cn/zhengce/2021-06/19/content\\_5619587.htm](https://www.gov.cn/zhengce/2021-06/19/content_5619587.htm)

## **TIẾNG ANH**

- [39] Butlin, J, 1989. Our common future by World commission on environment and development.(London, Oxford University Press, 1987, pp. 383£ 5.95.)
- [40] China Radio International (2023). CRI. All Rights Reserved. 16A Shijingshan Road, Beijing, China. 100040
- [41] Herman, J.; Zhao, Y. and Jiang, B., 2017. Chinese Experiences and Lessons Learnt in Agricultural Development since 1949. *Asian Journal of Agriculture and Rural Development*
- [42] IFAD, 2015. Organic Agriculture and poverty reduction in Asia: China and India Focus. Report No 1664, July 2015.
- [43] John, B., 2008. *Understanding Sustainable Development*. Routledge.
- [44] Jules, N.P, John, T. and Fiona, H. *Sustainable Agriculture: Impacts on Food Production and Challenges for Food Security*, Gatekeeper Series
- [45] *Sustainable Agriculture and Rural Livelihoods Programme*, International Institute for Environment and Development.

- [46] Peter, P. R., Kazi, F. J. and John, A. B., 2007. An Introduction to Sustainable Development. Earthscan.
- [47] John, P., 1992. Sustainable Development Concepts – An economic analysis. World bank environment paper number 2.
- [48] Pretty, J., 2008. Agricultural sustainability: concepts, principles and evidence. Philosophical Transactions of the Royal Society of London B: Biological Sciences, 363(1491), 447-465.
- [49] Richmond, K. T. and David, W. P., 1993. Sustainable economic development: economic and ethical principles. Economics and Ecology, pp. 177-194.
- [50] Simon, B. and Stephen, M., 2008. Sustainability Indicators: Measuring the Immeasurable?. Earthscan.
- [51] Simon, D., 2008. The Principles of Sustainability. Earthscan.
- [52] The Office of the Leading Group for Promoting the Sustainable Development Strategy, 2008. Review Sustainable Development in China: Agriculture, Rural Development, Land, Drought and Desertification. China.
- [53] United Nations Convention to Combat Desertification, 2013. The Economics of Desertification, Land Degradation and Drought: Methodologies and Analysis for Decision Making. UNCCD 2nd Scientific Conference, Germany.
- [54] Zhang, H., 2012. China's Economic Restructuring: Role of Agriculture.

## **TÀI LIỆU TIẾNG TRUNG**

- [55] 黄季焜. 四十年中国农业发展改革和未来政策选择 [Bốn mươi năm cải cách phát triển nông nghiệp của Trung Quốc và những lựa chọn chính sách trong tương lai.]. 农业技术经济, 2018 (3): 4-15.



- [56] 黄季焜, 史鹏飞. 速和包容的农村经济转型路径、效果和驱动力 [Con đường, tác động và động lực chuyển đổi kinh tế nông thôn nhanh chóng và toàn diện.] [J]. 中国科学基金, 2021, 35(3): 394-401
- [57] 尹靖华, 顾国达. 我国粮食中长期供需趋势分析 [Phân tích xu hướng cung cầu.] [J]. 华南农业大学学报 (社会科学版), 2015
- [58] 卢锋, 杨业伟. 中国农业劳动力占比变动因素估测: 1990-2030年 [Ước tính các yếu tố làm thay đổi tỷ trọng lực lượng lao động nông nghiệp ở Trung Quốc: 1990-2030] [J]. 中国人口科学, 2012
- [59] 胡瑞法. 农业科技革命: 过去和未来 [J]. 农业技术经济, 1998
- [60] 黄季焜, 斯·罗泽尔. 迈向二十一世纪的中国粮食经济 [Nền kinh tế của Trung Quốc hướng tới thế kỷ 21] [M]. 北京: 中国农业出版社, 1998
- [61] 赵洪璋. 作物育种学 [M]. 北京: 中国农业出版社, 1979
- [62] 林世成, 闵绍楷. 中国水稻品种及其系谱 [Các giống lúa Trung Quốc] [M]. 上海: 上海科学技术出版社, 1991.
- [63] 戴小枫. 中国植物保护科学技术发展战略研究 [Nghiên cứu chiến lược phát triển khoa học và công nghệ bảo vệ thực vật ở Trung Quốc] [D]. 北京: 中国农业科学院(博士学位论文), 2003.
- [64] 冯霞. 对上海发展智慧农业的初步思考 [Những sơ bộ về phát triển nông nghiệp thông minh ở Thượng Hải] [J]. 上海农村经济.
- [65] 刘茂松. 洞庭湖区农业工业化战略研究——论农业主产地区的农业现代化道路 [Nghiên cứu chiến lược công nghiệp hóa nông nghiệp trên con

đường hiện đại hóa nông nghiệp ở các vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm] [J]. 武陵学刊, 2011.

- [66] 李建华, 郭青. 新生代农民工特点分析与政策建议[Phân tích đặc điểm và đề xuất chính sách của thế hệ lao động nhập cư mới ] [J]. 农业经济问题, 2011..
- [67] 王春光. 对新生代农民工城市融合问题的认识[vấn đề hội nhập đô thị của thế hệ lao động nhập cư mới][J]. 人口研究, 2010.
- [68] 项继权, 周长友. “新三农”问题的演变与政策选择[Sự phát triển và lựa chọn chính sách về “các vấn đề nông thôn mới”][J]. 中国农村经济, 2017.
- [69] 姚国跃, 刘胜华. 对农民老龄化农业空洞化问题的探讨[Thảo luận về vấn đề cạn kiệt nông nghiệp do nông dân già đi] [J]. 中国人口·资源与环境, 2014
- [70] 樊英, 李明贤. 未来谁来种地研究现状及展望[Hiện trạng và triển vọng nghiên cứu về ai sẽ là người canh tác trong tương lai ] [J]. 代经济管理, 2013
- [71] 吴兆明. 职业化进程中农民职业教育与培训研究回顾、热点与趋势 [Tổng quan, những điểm nóng và xu hướng nghiên cứu về giáo dục, đào tạo nghề của nông dân trong quá trình chuyên nghiệp hóa] [J]. 成人教育, 2021.
- [72] 史万里 (1998), 中国农村改革 20 年 [20 năm cải cách nông thôn Trung Quốc], 中州古籍出版社.

- [73] 蔡昉, 王德文 & 都阳 (2008), 中国农村改革与变迁: 30 年历程和经验分析 [Cải cách và thay đổi nông thôn Trung Quốc: Phân tích 30 năm lịch sử và kinh nghiệm], 格致出版社 - 上海人民出版社.
- [74] 苏保忠, 马铃 & 辛贤 (2018), 大邦之本 中国农村改革 40 年 [Nền tảng của một cường quốc: 40 năm cải cách nông thôn Trung Quốc], 中国农业出版社.
- [75] 刘艳梅 (2019), 中国农村改革 40 年 [40 năm cải cách nông thôn Trung Quốc], 河北人民出版社.
- [76] 陈锡文 (2020), *中国农村改革: 回顾与展望* [Cải cách nông thôn của Trung Quốc: Đánh giá và triển vọng], 知识产权出版社.
- [77] 彭海红 (2021), 中国农村集体经济改革与发展研究 [Nghiên cứu về cải cách và phát triển kinh tế tập thể nông thôn Trung Quốc], 华中科技大学出版社.

## PHỤ LỤC

### Phụ lục 1

#### NÔNG THÔN TRUNG QUỐC - HÌNH ẢNH TRƯỚC CẢI CÁCH



*Nông dân Trung Quốc trước cải cách năm 1978. Nguồn: AP*



*Ba người đàn ông đang chuyên chở lợn từ nông thôn vào thành phố. Họ là những đối tượng trung lưu đầu tiên của Trung Quốc tận dụng thời điểm cải cách mở cửa để lập nghiệp làm giàu. Nguồn: AP*



*Bức ảnh được chụp vào năm 1980 tại Quảng Tây. Trong ảnh là bữa ăn trưa vội vã của hai mẹ con sau giờ lao động vất vả. Bát cơm trắng rắc thêm chút muối và không có thức ăn. Người mẹ trồng các luống rau sát với bờ sông để thuận tiện cho việc tưới tiêu, vì vậy mỗi ngày cậu bé theo mẹ đi từ nhà ra ruộng rau phụ mẹ tưới nước. Nguồn: AP*



*Kết thúc buổi làm việc, hai mẹ con ăn uống qua loa rồi thay bộ áo khoác ngoài. Cậu bé mệt mỏi ngủ say trong lòng người mẹ. Nguồn: AP*



*Bác sĩ đang tiêm phòng cho người dân. Nguồn: AP*



*Các hộ nông dân đang búi (thu hoạch) gốc rạ sau mùa thu hoạch. Nguồn: AP*



*Ảnh chụp tại sông Dương Tử thuộc tỉnh Tứ Xuyên năm 1980, các em nhỏ đi cắt rau từ lúc sáng sớm về làm thức ăn cho gia súc và gia cầm. Nguồn: AP*



*Một người đàn ông bế con đi qua bức tranh cổ động cho chương trình kế hoạch hóa gia đình, quy định mỗi gia đình chỉ có một con. Ảnh chụp ngày 22/2/1983, nguồn AP*



## Phụ lục 2

### NÔNG THÔN TRUNG QUỐC - HÌNH ẢNH SAU CẢI CÁCH



*Trung Quốc 40 năm cải cách; Nguồn: [CGTN](#))*



*Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào thăm làng Wuzhi, thành phố Jiaozuo, tỉnh Hà Nam. Ảnh: Tân Hoa Xã*



*Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đến thăm ngôi làng nghèo khó Đại Loan vào năm 2016. Ảnh: Xinhua*



*Một góc nông thôn mới tại Trung Quốc. Ảnh: Nhân Dân Nhật báo.*



*Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình thăm một trang trại trồng hoa hiên vàng hữu cơ ở quận Vân Châu, thành phố Đại Đồng, tỉnh Sơn Tây, hôm 11/5/2020. Ảnh: Xinhua.*



*Ứng dụng drone vào sản xuất nông nghiệp. Ảnh: CCTV*



*Nông dân thu hoạch lúa tại tỉnh An Huy, Trung Quốc vào tháng 9/2010. Ảnh: VCG*



*Cán bộ trẻ phổ biến kỹ thuật nông nghiệp cho nông dân ở Quảng Đông.*

*Ảnh: [mx.china-embassy.org](http://mx.china-embassy.org)*



*Cơ giới hóa thu hoạch lúa mì ở Chiết Giang, Trung Quốc. Ảnh: Tân Hoa Xã.*



*Công nghệ ICT (Thông tin và truyền thông) thúc đẩy hiện đại hóa nông nghiệp ở Trung Quốc. Ảnh: @AFP.*



*Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) tốt nhất có thể cung cấp - với máy tính và máy móc hoạt động đồng thời để tăng năng suất. Trong ảnh, ICT đang xâm nhập vào các xã hội nông thôn mà trước đây bị bỏ lại với tốc độ chậm chạp của công nghệ cũ.*

*Ảnh: @AFP.*



*Cải cách nông thôn đã tạo nên xu hướng chọn nông thôn Trung Quốc du lịch vào dịp nghỉ, thay vì các đô thị lớn như trước kia. Ảnh: Chinadaily.*





*Trung Quốc đẩy mạnh giảm nghèo thông qua du lịch nông thôn.*

*Ảnh: Trải nghiệm chế biến cua lông và các loại nông sản ở Giang Tô, Trung Quốc thu hút nhiều khách du lịch. Nguồn; Báo Nhân dân*



*Chọn du lịch “tìm về nông thôn”: “vừa có nhiều thứ để chơi vừa kinh tế”.*

*Ảnh: Bloomberg*



*Chi phí vừa phải là điểm thu hút của thị trấn Zibo. Ảnh: Bloomberg*



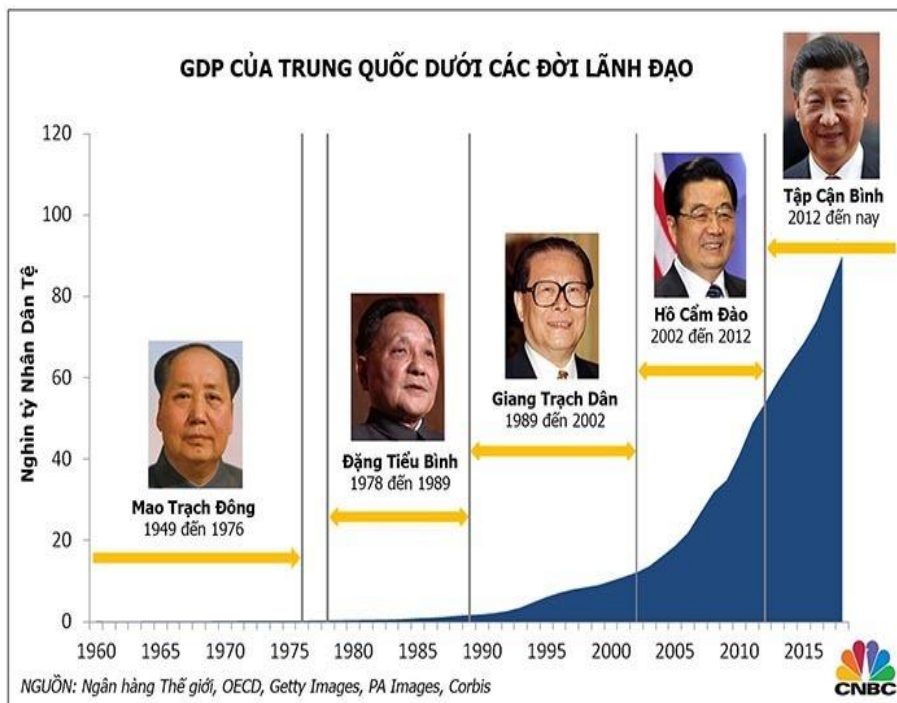
*Hình ảnh trong lễ kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc.*

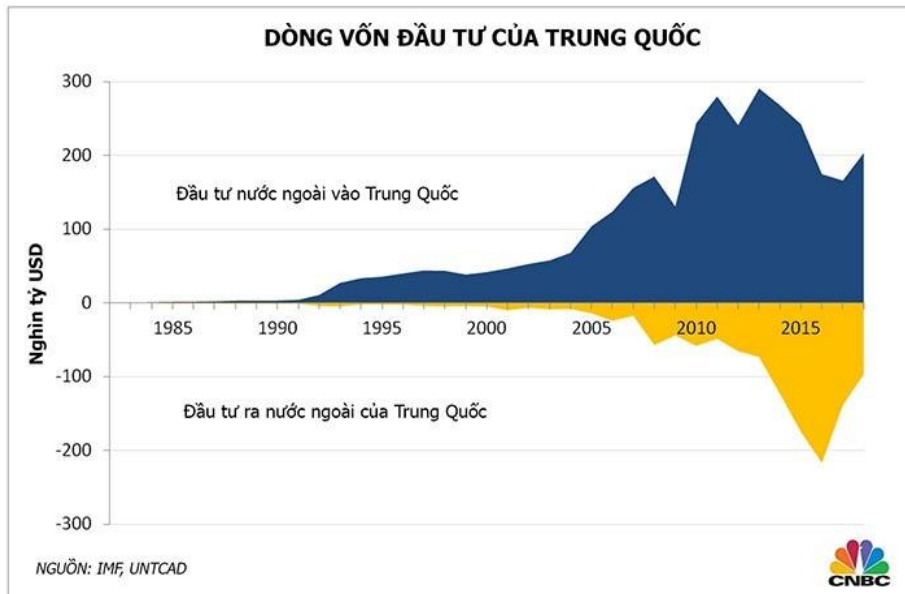
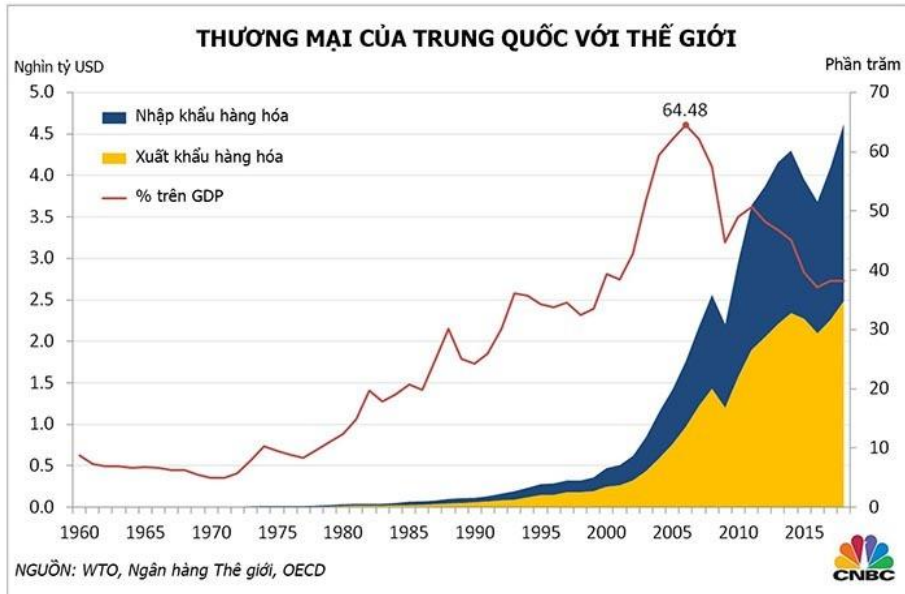
*Ảnh: Tân Hoa Xã*

### Phụ Lục 3

## SỐ LIỆU CẢI CÁCH Ở TRUNG QUỐC

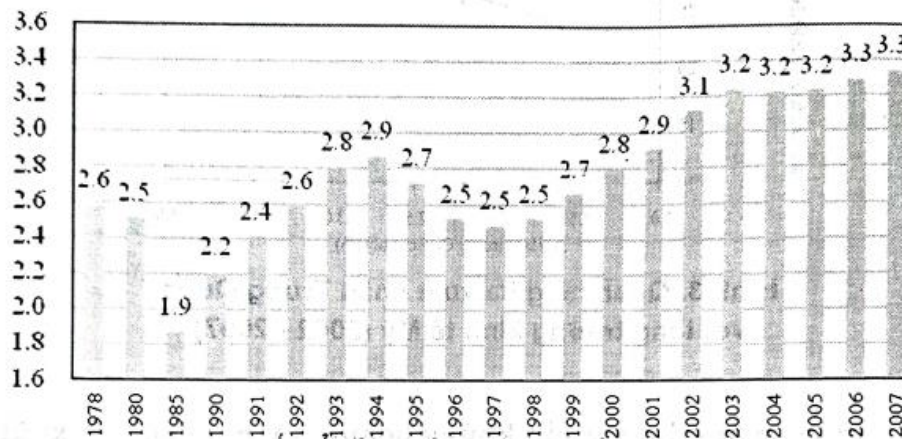
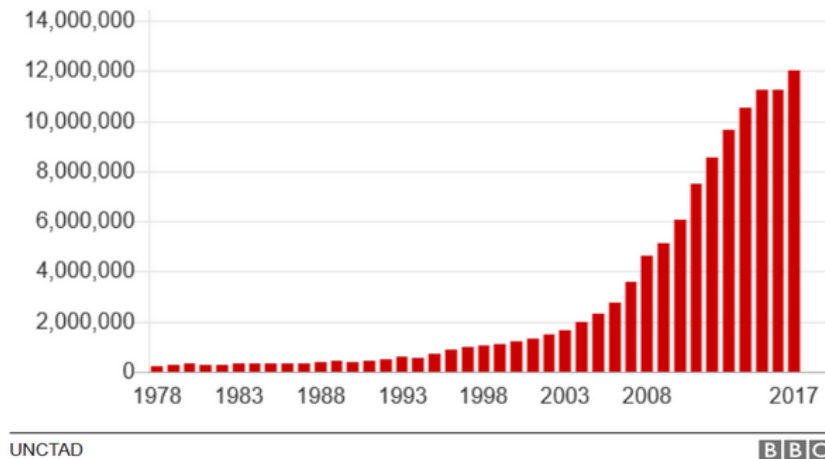
Trung Quốc bắt đầu chương trình cải cách nông thôn từ năm 1978 đồng thời mở cửa từ từ - và kiểm soát cẩn trọng - ra thế giới bên ngoài. Hơn 40 năm cải cách Trung Quốc đã có sự chuyển đổi về kinh tế đáng kinh ngạc





## Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Trung Quốc

(tỷ đô la Mỹ theo giá năm 2010)



**Hình 4. Sự biến đổi của khoảng cách thu nhập giữa thành thị và nông thôn Trung Quốc từ cải cách mở cửa đến nay**

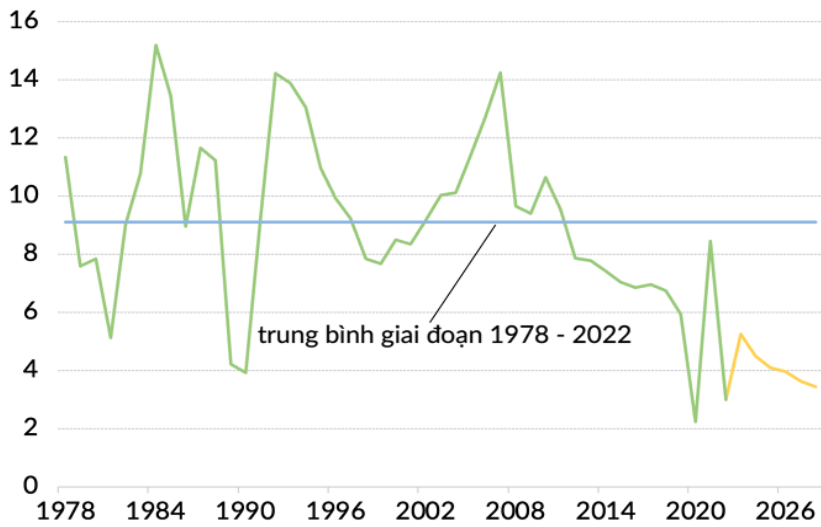
Năm 1978, khoảng cách thu nhập cư dân thành thị và nông thôn là 2,6 lần, năm 1985 thu hẹp còn 1,9 lần, năm 2007 lại mở rộng thành 3,3 lần (xem Hình 4), hệ số GENEX hiện nay đã vượt qua 0,45%. Dẫu cho nhà nước Trung Quốc gần đây đã tăng sức đầu tư vào nông nghiệp, nhưng cục diện khoảng cách thành thị nông thôn cho đến năm 2007 vẫn tiếp tục mở rộng, chưa có những chuyển biến căn bản.

**BIỂU ĐỒ 1: GDP BÌNH QUÂN ĐẦU NGƯỜI CỦA TRUNG QUỐC  
GIAI ĐOẠN 2006 - 2016**



Nguồn: Ngân hàng Thế giới (WB)

**Tăng trưởng GDP hàng năm của Trung Quốc, giai đoạn 1978 - 2028\***  
(đvt: %)

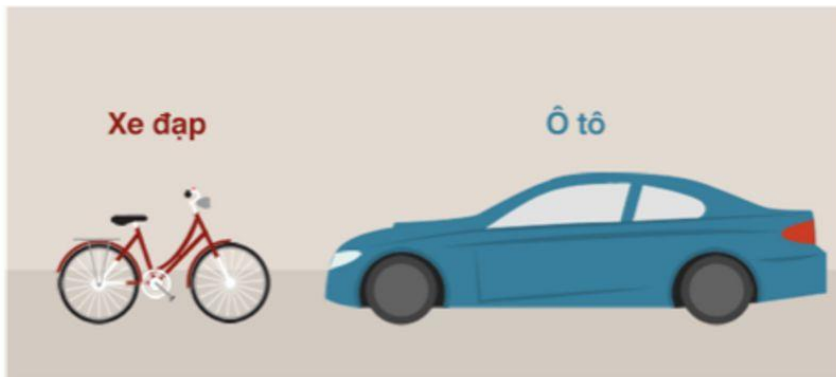


Nguồn: Yên Khê tổng hợp từ IMF.

\*số liệu từ năm 2023 là dự báo, thể hiện bằng đoạn màu vàng.

## Xe hơi và xe đạp tại Bắc Kinh, Trung Quốc

Số xe hơi đang tăng lên, còn số lượng xe đạp đang giảm xuống



\*Xe đạp dùng chung

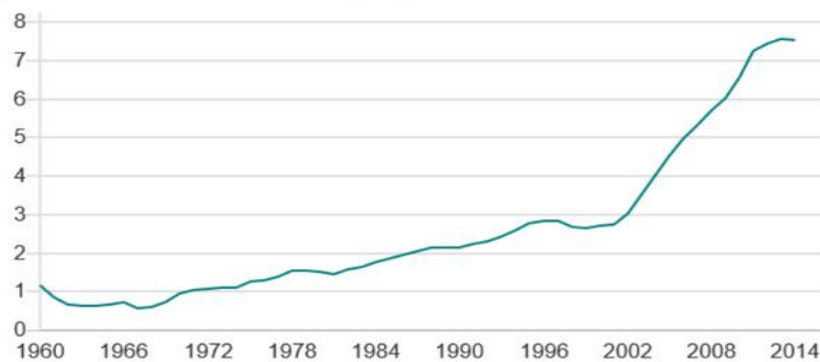
Nguồn: Sở Công an Bắc Kinh

BBC

*Trung Quốc cũng đã làm tăng đáng kể lượng khí thải carbon vào môi trường*

## Lượng khí thải CO<sub>2</sub> của Trung Quốc

(đơn vị: tấn khối tính trên đầu người)



World Bank, Oak Ridge National Laboratory

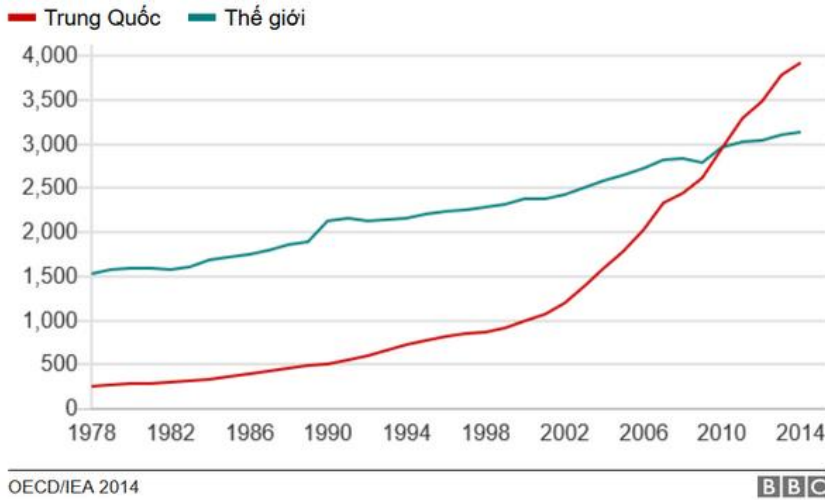
BBC



*Trung Quốc đã phát triển thành một trong các quốc gia tiêu thụ điện lớn nhất thế giới*

### Mức tiêu thụ điện của Trung Quốc

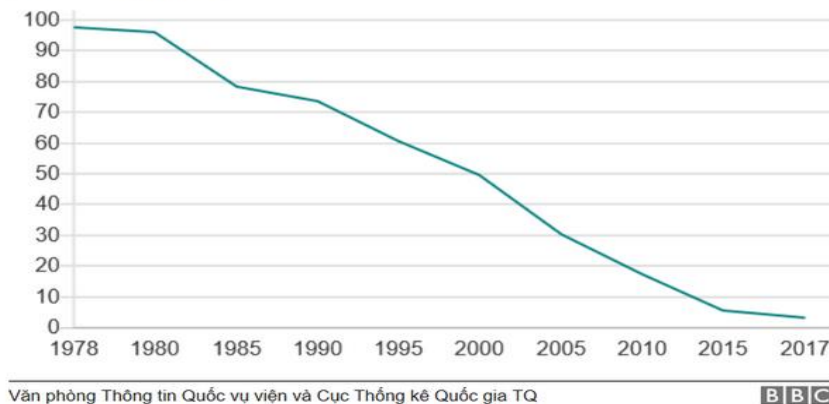
kWh tính trên đầu người



*Từ 1978 đến 2018, Trung Quốc đã đưa 740 triệu người thoát khỏi mức sống đói nghèo (số liệu thống kê của Văn phòng Thông tin Quốc vụ viện và Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc)*

### Tỷ lệ đói nghèo ở Trung Quốc

(% trên tổng dân số)

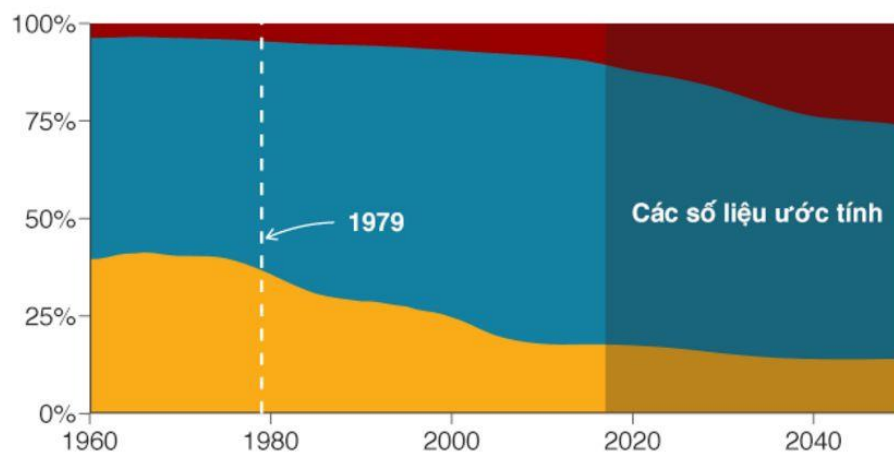


*Các nhóm dân số Trung Quốc phân chia theo độ tuổi cũng trải qua sự biến đổi lớn: dân số nước này đang già đi*

### Các nhóm cư dân Trung Quốc tính theo độ tuổi

Tỷ lệ trên tổng dân số (1960-2050)

0-14 years 15-64 65+



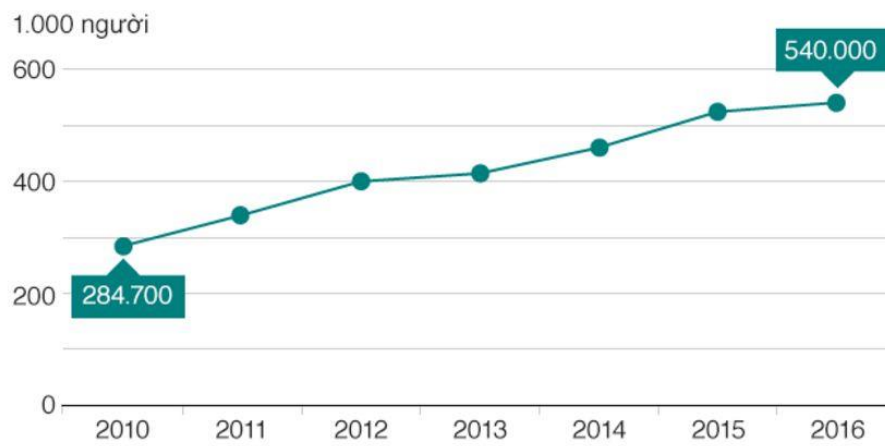
Nguồn: Ngân hàng Thế giới

BBC

*Trung Quốc trở thành một trong các nước xuất khẩu sinh viên bậc đại học và trên đại học lớn nhất thế giới*

## Hướng ra ngoài biên giới

Số sinh viên Trung Quốc du học nước ngoài ngày càng tăng



Nguồn: Bộ Giáo dục Trung Quốc, 2017

BBC

#### **Phụ lục 4**

### **HỘI NGHỊ CÔNG TÁC KINH TẾ TRUNG ƯƠNG TỔ CHỨC TẠI BẮC KINH (NĂM 2017)**

*Nguồn: Dịch từ Nhân Dân Nhật Báo*



Tập Cận Bình (Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch nước, Chủ tịch Quân ủy Trung ương). Ảnh của phóng viên Tân Hoa Xã Xie Huanchi

Từ ngày 18 đến ngày 20 tháng 12, Hội nghị Công tác Kinh tế Trung ương được tổ chức tại Bắc Kinh. Tập Cận Bình, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch nước, Chủ tịch Quân ủy Trung ương, có bài phát biểu quan trọng. Phụ lục này lược trích những phần liên quan cải cách nông thôn.

“Để làm tốt công tác kinh tế trong năm tới, chúng ta phải thực hiện đầy đủ tinh thần của Đại hội toàn quốc lần thứ 19 Đảng Cộng sản Trung Quốc, được chỉ đạo bởi Tư tưởng Tập Cận Bình về Chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc trong thời đại mới, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kinh tế công tác kinh tế, tuân thủ quan điểm chung là tìm kiếm sự tiến bộ trong khi duy trì sự ổn định và tuân thủ các khái niệm phát triển mới. Theo dõi chặt chẽ những thay đổi trong những mâu thuẫn chính trong xã hội chúng ta và phù hợp với yêu cầu phát triển chất lượng cao, phối hợp thúc đẩy phát triển bố cục tổng thể "Năm trong một" và sự tiến bộ phối hợp của bố cục chiến lược "Bốn toàn diện", lấy cải cách cơ cấu phía cung làm đường lối chính và phối hợp thúc đẩy tăng trưởng ổn định, Thúc đẩy cải cách, điều chỉnh cơ cấu, mang lại lợi ích cho sinh kế của người dân, ngăn ngừa rủi ro, thúc đẩy mạnh mẽ cải cách và mở cửa, đổi mới và nâng cao kiểm soát vĩ mô, thúc đẩy thay đổi về chất lượng, thay đổi hiệu quả và thay đổi năng động, ngăn ngừa và giải quyết các rủi ro lớn, có mục tiêu xóa đói giảm nghèo, ngăn ngừa và kiểm soát ô nhiễm. Chúng ta đã đạt được tiến bộ vững chắc trong cuộc chiến cam go, định hướng và ổn định các kỳ vọng, củng cố và cải thiện sinh kế của người dân, đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế và xã hội bền vững và lành mạnh.

... Hội nghị cho rằng, kể từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 18 của Đảng Cộng sản Trung Quốc, sự phát triển kinh tế của nước ta đã đạt được những thành tựu lịch sử và trải qua những chuyển biến mang tính lịch sử, tạo điều kiện vật chất quan trọng cho cải cách và phát triển trên các lĩnh vực khác. Sức mạnh kinh tế đã đạt đến một tầm cao mới, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm là 7,1%, trở thành nguồn năng lượng chính và ổn định cho tăng trưởng kinh tế thế giới. Cơ cấu kinh tế có những thay đổi lớn, cải cách cơ cấu về phía cung được đẩy mạnh nhằm thúc đẩy sự cân bằng giữa cung và cầu. Cải cách hệ thống kinh tế tiếp tục tiến triển, làm cho nền kinh tế trở nên năng động và kiên cường hơn. Việc mở cửa với thế giới bên ngoài ngày càng sâu sắc, ủng hộ và thúc đẩy việc cùng xây dựng “Vành đai và Con đường”, đồng thời

tích cực hướng dẫn toàn cầu hóa kinh tế đi đúng hướng. Ý thức về lợi ích và hạnh phúc của người dân được nâng cao đáng kể, công cuộc đấu tranh chống đói nghèo đạt được tiến bộ quyết định, mức độ bình đẳng về các dịch vụ công cơ bản không ngừng được cải thiện, hình thành nhóm thu nhập trung bình với dân số đông nhất thế giới. Môi trường sinh thái được cải thiện rõ rệt, quyết tâm, cường độ và hiệu quả thúc đẩy văn minh sinh thái chưa từng có, các hoạt động ngăn ngừa, kiểm soát ô nhiễm không khí, nước, đất đạt kết quả rõ rệt.

... Cuộc họp chỉ ra rằng tám nhiệm vụ chính cần được thực hiện, tập trung vào việc thúc đẩy phát triển chất lượng cao. Đầu tiên là tăng cường cải cách cơ cấu về phía cung. Cần thúc đẩy quá trình chuyển đổi từ Made in China sang Created in China, từ tốc độ Trung Quốc sang chất lượng Trung Quốc, từ một nước sản xuất lớn thành một nước sản xuất mạnh. Đi sâu cải cách cơ chế phân bổ các yếu tố theo định hướng thị trường, tập trung vào “phá vỡ”, “thiết lập” và “giảm bớt”. Mạnh mẽ loại bỏ nguồn cung kém hiệu quả, coi việc xử lý các "công ty zombie" là điểm khởi đầu quan trọng và đẩy mạnh giải quyết năng lực sản xuất dư thừa; mạnh mẽ nuôi dưỡng các động lực mới, tăng cường đổi mới công nghệ, thúc đẩy tối ưu hóa và nâng cấp các ngành công nghiệp truyền thống, nuôi dưỡng một nhóm của các doanh nghiệp tiên phong có năng lực đổi mới và tích cực thúc đẩy hội nhập quân sự-dân sự Phát triển chiều sâu; giảm mạnh chi phí kinh tế thực tế, giảm chi phí giao dịch thể chế, tiếp tục làm sạch các cáo buộc liên quan đến doanh nghiệp, tăng cường điều tra và chấn chỉnh các cáo buộc tùy tiện, cải cách sâu rộng trong điện, dầu khí, đường sắt và các ngành công nghiệp khác, đồng thời giảm mức tiêu thụ năng lượng và chi phí hậu cần.

... Thực hiện chiến lược chấn hưng nông thôn. Cần xây dựng kế hoạch chiến lược tái thiết nông thôn một cách khoa học. Chúng ta sẽ hoàn thiện hệ thống và cơ chế phát triển tổng hợp thành thị và nông thôn, loại bỏ mọi trở ngại cản trở các yếu tố về nông thôn. Đẩy mạnh cải cách cơ cấu phía cung ứng nông nghiệp, tuân thủ nguyên tắc

thúc đẩy nông nghiệp thông qua chất lượng và nông nghiệp xanh, chuyển chính sách nông nghiệp từ định hướng tăng sản lượng sang định hướng nâng cao chất lượng. Chúng ta sẽ đi sâu cải cách hệ thống thu mua và bảo quản ngũ cốc để giá thu mua và bảo quản phản ánh tốt hơn cung cầu thị trường, đồng thời mở rộng chương trình thí điểm hệ thống luân canh và bỏ hoang.

... Chúng ta sẽ cải thiện an ninh và cải thiện sinh kế của người dân. Cần thực hiện các chính sách chính xác dựa trên các vấn đề được người dân quan tâm, tập trung giải quyết các vấn đề nổi cộm như gánh nặng ngoại khóa nặng nề cho học sinh tiểu học và trung học, “con sốt chọn trường”, “quy mô lớp học đông”, đồng thời giải quyết các vấn đề dịch vụ chăm sóc trẻ sơ sinh và giáo dục mầm non. Chú ý giải quyết xung đột cơ cấu việc làm và giải quyết các vấn đề phân biệt giới tính và phân biệt đối xử về bản sắc. Cải cách và cải thiện hệ thống bảo hiểm hưu trí cơ bản và đẩy nhanh việc thực hiện tổng hợp bảo hiểm hưu trí quốc gia. Tiếp tục giải quyết bài toán “điều trị khó khăn, tốn kém” và khuyến khích các quỹ xã hội đầu tư vào lĩnh vực chăm sóc người già và chăm sóc y tế. Cần nỗ lực giải quyết các vấn đề nổi cộm như gian lận thông tin sai lệch trực tuyến và bán lại thông tin cá nhân. Để làm tốt công tác sinh kế của người dân, chúng ta phải nêu rõ định hướng vấn đề, nỗ lực hết mình và trong khả năng của mình, xác định các vấn đề nổi cộm và mấu chốt của chúng, lập kế hoạch cẩn thận và vận hành thận trọng.

... Đẩy nhanh xây dựng nền văn minh sinh thái. Chỉ có khôi phục lại nước xanh núi xanh thì nước xanh núi xanh mới có thể biến thành núi vàng bạc. Cần thực hiện các dự án bảo vệ và phục hồi sinh thái lớn được xác định trong “Kế hoạch 5 năm lần thứ 13”. Phát động chiến dịch phủ xanh đất đai quy mô lớn, hướng dẫn đầu tư vốn từ các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp nước ngoài, tập thể, cá nhân, tổ chức xã hội, v.v. và nuôi dưỡng nhóm doanh nghiệp chuyên nghiệp chuyên bảo vệ và phục hồi sinh thái. Chúng ta sẽ thực hiện triệt để “Mười biện pháp về nước”

và thực hiện đầy đủ “Mười biện pháp về đất”. Đẩy nhanh cải cách hệ thống văn minh sinh thái, cải thiện hệ thống quyền sở hữu tài sản tài nguyên thiên nhiên, nghiên cứu và thiết lập cơ chế đền bù sinh thái đa dạng và theo định hướng thị trường, cải cách hệ thống giám sát môi trường sinh thái.

“Nhân Dân Nhật Báo” (Trang 01, ngày 21/12/2017)

(Biên tập viên: Feng Renqi, Cao Kun)

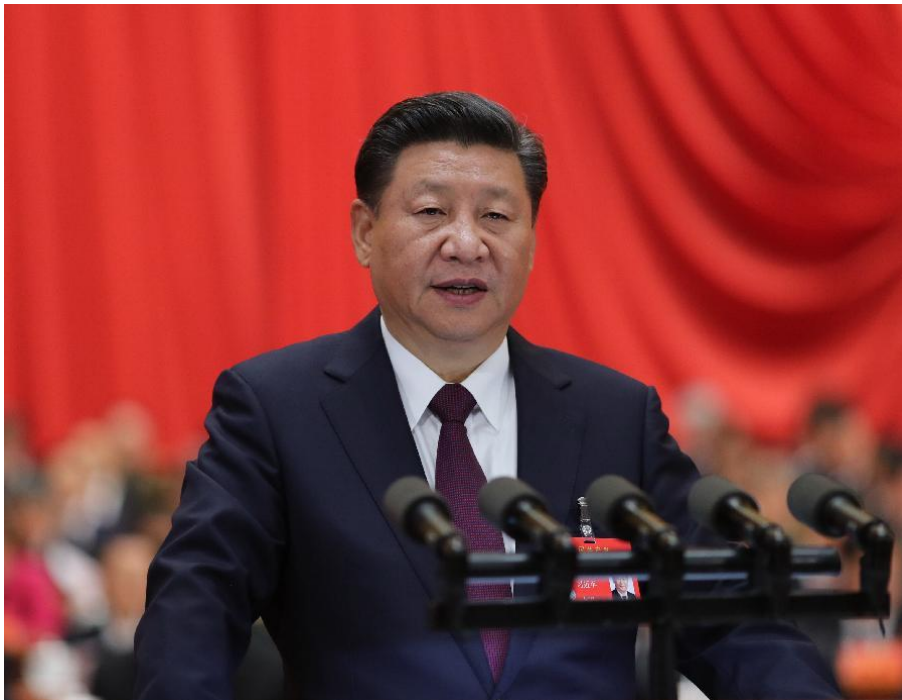
<http://politics.people.com.cn/n1/2017/1221/c1001-29719813.html>



Phụ lục 5

Lược trích

**BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI TOÀN QUỐC LẦN THỨ 19 CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC**



*Vào ngày 18 tháng 10, Tập Cận Bình đã có bài báo cáo tại Đại hội toàn quốc lần thứ 19 của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Ảnh của phóng viên Tân Hoa Xã Ju Peng.*

*Nguồn: Xinhuanet; [http://www.xinhuanet.com/politics/19cpcnc/2017-10/27/c\\_1121867529.htm](http://www.xinhuanet.com/politics/19cpcnc/2017-10/27/c_1121867529.htm)*

Thắng lợi quyết định trong xây dựng xã hội khá giả về mọi mặt

Phấn đấu giành thắng lợi vĩ đại của chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc trong thời kỳ mới

Các đồng chí:

Bây giờ, thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa 18, tôi sẽ báo cáo Quốc hội.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 19 của Đảng Cộng sản Trung Quốc là hội nghị rất quan trọng được tổ chức vào giai đoạn quyết định xây dựng xã hội khá giả về mọi mặt và vào thời kỳ then chốt khi chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc bước vào kỷ nguyên mới.

Chủ đề của hội nghị là: giữ vững khát vọng ban đầu, ghi nhớ sứ mệnh, giương cao ngọn cờ vĩ đại chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc, giành thắng lợi quyết định trong xây dựng xã hội khá giả về mọi mặt, phấn đấu giành thắng lợi vĩ đại xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc trong thời đại mới, không ngừng phấn đấu thực hiện giấc mơ Trung Hoa phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa.

... Hiện nay, tình hình trong nước và quốc tế đang có những chuyển biến sâu sắc, phức tạp, sự phát triển của nước ta vẫn đang trong thời kỳ có nhiều cơ hội chiến lược quan trọng, có triển vọng tươi sáng nhưng cũng có những thách thức gay gắt. Mọi đồng chí trong Đảng phải có tầm nhìn xa, sẵn sàng đương đầu với hiểm nguy trong thời bình, dũng cảm trong thay đổi, đổi mới, không bao giờ cứng nhắc, trì trệ, đoàn kết, lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong nước đi đến bước đường quyết định, giành thắng lợi trong xây dựng xã hội khá giả về mọi mặt, phấn đấu giành thắng lợi vĩ đại của chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc trong thời đại mới.

... Để thực hiện tinh thần Đại hội 18, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã tổ chức 7 phiên họp toàn thể, đưa ra các quyết định về các vấn đề lớn như cải cách thể chế chính phủ và chuyển đổi chức năng, cải cách đi sâu toàn diện, thúc đẩy toàn diện nhà nước pháp quyền, xây dựng chính sách pháp quyền. “Kế hoạch 5 năm lần thứ 13”, quản lý đảng một cách toàn diện, chặt chẽ và triển khai. Trong 5 năm qua, chúng ta đã phối hợp và thúc đẩy bộ cục tổng thể “Năm trong một” và điều phối bộ cục chiến lược “Bốn toàn diện”, “Kế hoạch 5 năm lần thứ 12” đã hoàn thành xuất sắc, “Kế hoạch 5

năm lần thứ 13” Kế hoạch” được thực hiện thành công, Đảng và đất nước đã tạo ra một cục diện mới một cách toàn diện.

Xây dựng kinh tế đã đạt được những thành tựu to lớn. Chúng tôi sẽ kiên quyết thực hiện các khái niệm phát triển mới, kiên quyết sửa đổi các khái niệm phát triển, thay đổi phương pháp phát triển và không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả phát triển. Nền kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng từ trung bình đến cao, thuộc hàng tốt nhất trong số các nước lớn trên thế giới, GDP tăng từ 54 nghìn tỷ nhân dân tệ lên 80 nghìn tỷ nhân dân tệ, vững vàng đứng thứ hai trên thế giới và đóng góp cho tăng trưởng kinh tế thế giới vượt quá 30 %. Cải cách cơ cấu phía cung được đẩy mạnh theo chiều sâu, cơ cấu kinh tế liên tục được tối ưu hóa, các ngành công nghiệp mới nổi như nền kinh tế kỹ thuật số đang bùng nổ và việc xây dựng cơ sở hạ tầng như đường sắt cao tốc, đường cao tốc, cầu, bến cảng và sân bay đã được tiến bộ nhanh chóng. Hiện đại hóa nông nghiệp đang tiến triển ổn định, với năng lực sản xuất ngũ cốc đạt 1,2 nghìn tỷ jin. Tốc độ đô thị hóa tăng trung bình 1,2 điểm phần trăm mỗi năm và hơn 80 triệu người chuyển từ nông nghiệp sang cư dân thành thị. Sự phối hợp phát triển khu vực đã được tăng cường và việc xây dựng “Vành đai và Con đường”, sự phát triển phối hợp của Bắc Kinh, Thiên Tân và Hà Bắc cũng như sự phát triển của Vành đai kinh tế sông Dương Tử đã đạt được những kết quả đáng chú ý. Chiến lược phát triển theo hướng đổi mới được triển khai mạnh mẽ, công cuộc xây dựng đất nước đổi mới đạt được nhiều kết quả tốt đẹp, những thành tựu khoa học công nghệ lớn như Thiên Cung, Giao Long, Thiên Nham, Ngộ Không, Mozi, máy bay lớn lần lượt ra đời. Việc xây dựng các đảo, bãi đá ở Biển Đông được thúc đẩy tích cực. Hệ thống kinh tế mở mới dần được cải thiện, ngoại thương, đầu tư nước ngoài và dự trữ ngoại hối được xếp vào hàng tốt nhất thế giới.

Cải cách sâu rộng toàn diện có bước đột phá lớn. Chúng ta sẽ tiến nhanh và đều đặn, đi sâu cải cách toàn diện, kiên quyết khắc phục những khuyết điểm về mọi mặt của hệ thống, cơ chế. Công cuộc cải cách đã được phát động toàn diện, có đột phá ở

nhiều điểm, tiến sâu, nỗ lực nâng cao tính hệ thống, toàn vẹn và sức mạnh tổng hợp của cải cách, tiếp tục mở rộng cả chiều rộng và chiều sâu, đã phát động hơn thế nữa. 1.500 biện pháp cải cách, đạt được đột phá trong cải cách trên các lĩnh vực quan trọng, mắt xích then chốt, có tiến bộ, khuôn khổ cải cách chính trên các lĩnh vực chủ yếu về cơ bản được xác lập. Hệ thống xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc ngày càng hoàn thiện, trình độ hiện đại hóa hệ thống quản lý quốc gia và năng lực quản lý được nâng cao rõ rệt, sức sống phát triển và đổi mới của toàn xã hội được nâng cao đáng kể.

Các bước quan trọng đã được thực hiện trong việc xây dựng nền dân chủ và pháp quyền. Tích cực phát triển chính trị dân chủ xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh toàn diện quản lý nhà nước dựa trên pháp luật, xây dựng hệ thống đảng lãnh đạo hữu cơ, thống nhất, quyền làm chủ đất nước của nhân dân, quản lý dựa trên pháp luật được tăng cường toàn diện. được hoàn thiện, dân chủ xã hội chủ nghĩa tiếp tục phát triển, dân chủ trong nội bộ ngày càng sâu rộng, dân chủ hiệp thương xã hội chủ nghĩa phát triển mạnh mẽ, mặt trận thống nhất yêu nước được củng cố và phát triển, công tác dân tộc, tôn giáo có bước đổi mới tiên tiến. Pháp luật khoa học, thực thi pháp luật nghiêm minh, công bằng, công bằng và mọi người dân tuân thủ pháp luật ngày càng được nâng cao, việc xây dựng đất nước pháp quyền, nhà nước pháp quyền và xã hội pháp quyền có sự củng cố lẫn nhau. Hệ thống pháp luật đặc sắc Trung Quốc ngày càng hoàn thiện, khái niệm pháp quyền trong toàn xã hội được nâng cao đáng kể. Công tác cải cách thí điểm hệ thống giám sát quốc gia đã đạt được kết quả hiệu quả, cải cách hệ thống hành chính, cải cách hệ thống tư pháp, thiết lập các hạn chế trong việc thực thi quyền lực và xây dựng hệ thống giám sát đã được thực hiện có hiệu quả.

... Đời sống người dân tiếp tục được cải thiện. Triết lý phát triển lấy con người làm trung tâm đã được thực hiện triệt để, nhiều biện pháp mang lại lợi ích cho người dân đã được thực hiện, ý thức về lợi ích của người dân được nâng cao đáng kể. Công cuộc đấu tranh chống đói nghèo đã đạt được những tiến bộ quyết định, hơn 60 triệu

người nghèo đã dần thoát nghèo, tỷ lệ nghèo giảm từ 10,2% xuống dưới 4%. Giáo dục phát triển toàn diện, giáo dục miền Trung, miền Tây và nông thôn được tăng cường đáng kể. Tình hình việc làm tiếp tục được cải thiện, với trung bình hơn 13 triệu việc làm mới ở thành thị được tạo ra mỗi năm. Tốc độ tăng thu nhập của người dân thành thị và nông thôn vượt tốc độ tăng trưởng kinh tế, nhóm thu nhập trung bình tiếp tục tăng. Hệ thống an sinh xã hội bao phủ cư dân thành thị và nông thôn về cơ bản đã được thiết lập, tiêu chuẩn y tế và sức khỏe của người dân được cải thiện đáng kể, việc xây dựng nhà ở giá rẻ ngày càng được nâng cao. Hệ thống quản lý xã hội ngày càng hoàn thiện, tình hình xã hội nói chung ổn định, an ninh quốc gia được củng cố toàn diện.

Việc xây dựng nền văn minh sinh thái đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Nỗ lực mạnh mẽ nhằm thúc đẩy xây dựng nền văn minh sinh thái, ý thức, chủ động của toàn Đảng và cả nước trong việc thực hiện quan điểm phát triển xanh được nâng cao rõ rệt, tình trạng lơ là bảo vệ sinh thái, môi trường có chuyển biến rõ rệt. Hệ thống thể chế văn minh sinh thái được hình thành với tốc độ nhanh chóng, hệ thống khu chức năng chính từng bước được hoàn thiện, dự án thí điểm hệ thống vườn quốc gia được tích cực thúc đẩy. Việc bảo tồn tài nguyên toàn diện đã được thúc đẩy một cách hiệu quả và cường độ tiêu thụ tài nguyên năng lượng đã giảm đáng kể. Các dự án bảo vệ và phục hồi sinh thái lớn đang tiến triển thuận lợi và độ che phủ rừng tiếp tục tăng. Quản lý sinh thái và môi trường đã được tăng cường đáng kể và điều kiện môi trường đã được cải thiện. Hướng dẫn hợp tác quốc tế về biến đổi khí hậu và trở thành người tham gia, đóng góp và lãnh đạo quan trọng trong việc xây dựng nền văn minh sinh thái toàn cầu.

... Toàn đảng phải hiểu sâu sắc bản chất tinh thần và nội hàm phong phú của Tư tưởng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc trong thời đại mới và triển khai đầy đủ, chính xác trong mọi công tác.

(1) Phát huy sự lãnh đạo của Đảng trong mọi công tác. Đảng, chính quyền, quân sự, dân sự, đông, tây, bắc, nam, trung ương, đảng lãnh đạo tất cả. Chúng ta phải nâng cao nhận thức chính trị, nhận thức chung về tình hình, nhận thức cốt lõi, nhận thức liên kết, có ý thức bảo vệ quyền lực và sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Trung ương Đảng, có ý thức giữ vững sự thống nhất cao với Trung ương về tư tưởng, chính trị, và hành động, hoàn thiện hệ thống, cơ chế phát huy sự lãnh đạo của Đảng, kiên trì ổn định, ổn định. phát huy bố cục chiến lược “bốn toàn diện”, nâng cao năng lực và quyết tâm chỉ đạo, hoạch định tình hình tổng thể, hoạch định chủ trương, đẩy mạnh cải cách của Đảng, bảo đảm Đảng luôn lãnh đạo tổng thể tình hình và sự phối hợp giữa các bên.

(2) Tuân thủ cách tiếp cận lấy con người làm trung tâm. Nhân dân là người sáng tạo ra lịch sử, là lực lượng nền tảng quyết định tương lai, vận mệnh của Đảng và đất nước. Phải giữ vững vị trí thống trị của nhân dân, kiên trì xây dựng Đảng vì công ích, cai trị vì nhân dân, thực hiện mục tiêu cơ bản là hết lòng phục vụ nhân dân, thực hiện đường lối quản chúng của Đảng trong mọi hoạt động quản lý đất nước, coi trọng quyền lợi của nhân dân. khao khát một cuộc sống tốt đẹp hơn là Mục tiêu đấu tranh, dựa vào nhân dân để tạo nên những thành tựu lịch sử to lớn.

(3) Kiên trì cải cách sâu rộng toàn diện. Chỉ có chủ nghĩa xã hội mới có thể cứu được Trung Quốc, và chỉ có cải cách, mở cửa mới có thể phát triển Trung Quốc, chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa Mác. Chúng ta phải duy trì và hoàn thiện hệ thống xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc, không ngừng đẩy mạnh hiện đại hóa hệ thống quản lý và năng lực quản lý quốc gia, kiên quyết loại bỏ mọi tư tưởng lỗi thời và những khuyết điểm về thể chế, vượt qua các rào cản về lợi ích đã được củng cố, tiếp thu những thành tựu có lợi của nền văn minh nhân loại, xây dựng hệ thống hoàn chỉnh, khoa học, chuẩn mực, vận hành hệ thống thể chế hiệu quả, phát huy lợi thế của thể chế xã hội chủ nghĩa nước ta.

(4) Tuân thủ các khái niệm phát triển mới. Phát triển là nền tảng và là chìa khóa giải quyết mọi vấn đề ở nước ta, phát triển phải là phát triển khoa học và phải kiên quyết thực hiện các quan điểm phát triển đổi mới, phối hợp, xanh, cởi mở và chia sẻ. Chúng ta phải duy trì và hoàn thiện thể chế kinh tế xã hội chủ nghĩa cơ bản và hệ thống phân phối của nước ta, kiên quyết củng cố và phát triển kinh tế công cộng, không ngừng khuyến khích, hỗ trợ và chỉ đạo phát triển kinh tế ngoài công lập để thị trường giữ vai trò quyết định về nguồn lực, phân bổ và chính phủ có thể đóng vai trò tốt hơn trong việc thúc đẩy sự phát triển đồng thời của công nghiệp hóa, tin học hóa, đô thị hóa và hiện đại hóa nông nghiệp mới, tích cực tham gia và thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa kinh tế, phát triển nền kinh tế mở cấp độ cao hơn và không ngừng củng cố sức mạnh kinh tế và sức mạnh toàn diện của đất nước.

(5) Khẳng định nhân dân là chủ đất nước. Tuân thủ sự thống nhất hữu cơ về sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân làm chủ đất nước, quản lý đất nước theo pháp luật là yêu cầu tất yếu đối với sự phát triển của nền chính trị xã hội chủ nghĩa. Chúng ta phải kiên trì con đường phát triển chính trị xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc, giữ vững và hoàn thiện hệ thống Đại hội nhân dân, hệ thống hợp tác và hiệp thương chính trị đa đảng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc, hệ thống tự trị dân tộc khu vực, và hệ thống quyền tự chủ của quần chúng ở cơ sở, củng cố và phát triển mặt trận thống nhất yêu nước rộng rãi nhất, Phát triển dân chủ hiệp thương xã hội chủ nghĩa, hoàn thiện thể chế dân chủ, làm phong phú các hình thức dân chủ, mở rộng các kênh dân chủ, bảo đảm nhân dân là chủ đất nước và thực hiện nó. trong đời sống chính trị - xã hội của đất nước.

(6) Tuân thủ pháp quyền toàn diện. Quản lý toàn diện đất nước theo pháp luật là yêu cầu tất yếu và bảo đảm quan trọng của chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc. Chúng ta phải thực hiện sự lãnh đạo của Đảng trong toàn bộ quá trình và mọi mặt quản lý đất nước theo pháp luật, kiên định đi theo con đường nhà nước pháp quyền

xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc, hoàn thiện hệ thống pháp luật xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc, lấy Hiến pháp làm nòng cốt, xây dựng xây dựng hệ thống pháp luật xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc, xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa, xây dựng đất nước pháp quyền, phát triển lý luận pháp quyền xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc, kiên trì tiến bộ chung cai trị đất nước theo pháp luật, quản lý theo pháp luật, quản lý theo pháp luật, tuân thủ xây dựng tổng hợp đất nước pháp quyền, chính phủ pháp quyền và xã hội pháp quyền, tuân thủ sự kết hợp giữa cai trị đất nước theo pháp luật và cai trị đất nước bằng đức hạnh, cai trị đất nước bằng pháp luật, cai trị bằng đức hạnh, sự lãnh đạo của Đảng thống nhất một cách hữu cơ, cải cách hệ thống tư pháp được đi sâu, trình độ pháp luật và phẩm chất đạo đức của toàn dân tộc được nâng cao.

(7) Tuân thủ hệ thống giá trị cốt lõi xã hội chủ nghĩa. Sự tự tin về văn hóa là động lực cơ bản hơn, sâu sắc hơn và lâu dài hơn trong sự phát triển của một quốc gia, một dân tộc. Chúng ta phải kiên trì chủ nghĩa Mác, kiên quyết xác lập lý tưởng cao cả về chủ nghĩa cộng sản và lý tưởng chung về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc, trau dồi và thực hành các giá trị cốt lõi của xã hội chủ nghĩa, không ngừng nâng cao ưu thế và tiếng nói trong lĩnh vực tư tưởng, thúc đẩy quá trình chuyển hóa sáng tạo và phát triển đổi mới. văn hóa truyền thống ưu tú của Trung Quốc, kế thừa văn hóa cách mạng, phát triển văn hóa xã hội chủ nghĩa tiên tiến, không quên bản sắc, tiếp thu yếu tố nước ngoài, hướng tới tương lai, xây dựng tinh thần Trung Quốc, giá trị Trung Quốc và sức mạnh Trung Quốc tốt hơn, hướng dẫn tinh thần cho người dân.

(8) Kiên trì bảo đảm và cải thiện sinh kế của người dân trong quá trình phát triển. Cải thiện sinh kế và phúc lợi của người dân là mục đích cơ bản của sự phát triển. Chúng ta phải tìm kiếm nhiều lợi ích hơn cho sinh kế của người dân và giải quyết nhiều vấn đề hơn cho sinh kế của người dân, bù đắp những thiếu sót về sinh kế của người dân trong quá trình phát triển, thúc đẩy công bằng xã hội và cung cấp giáo dục cho trẻ em, giáo dục cho học sinh, thu nhập cho công việc, điều trị y tế cho bệnh tật và



chăm sóc người già. Chúng tôi sẽ tiếp tục đạt được những tiến bộ mới trong việc hỗ trợ, chỗ ở và hỗ trợ cho những người yếu thế, đồng thời chúng tôi sẽ thực hiện các nỗ lực xóa đói giảm nghèo sâu sắc để đảm bảo rằng tất cả mọi người đều có ý thức đạt được lợi ích lớn hơn trong cuộc sống. cùng xây dựng và phát triển chung, tiếp tục thúc đẩy sự phát triển toàn diện của người dân và sự thịnh vượng chung của toàn thể nhân dân. Xây dựng một nước Trung Quốc an toàn, củng cố và đổi mới quản lý xã hội, duy trì sự hài hòa và ổn định xã hội, đảm bảo hòa bình, ổn định lâu dài của đất nước và người dân sống và làm việc trong hòa bình và mãn nguyện.

(9) Tuân thủ sự chung sống hài hòa giữa con người và thiên nhiên. Xây dựng nền văn minh sinh thái là kế hoạch thiên niên kỷ cho sự phát triển bền vững của dân tộc Trung Hoa. Chúng ta phải thiết lập và thực hành quan niệm nước trong và núi tươi tốt là tài sản quý giá, tuân thủ chính sách cơ bản của quốc gia về bảo tồn tài nguyên và bảo vệ môi trường, coi môi trường sinh thái như sự sống, phối hợp quản lý núi, sông, rừng, đất nông nghiệp, ao hồ, đồng cỏ, thực hiện hệ thống bảo vệ sinh thái và môi trường nghiêm ngặt nhất, hình thành mô hình và lối sống phát triển xanh, kiên định con đường phát triển văn minh phát triển sản xuất, đời sống sung túc, sinh thái tốt, xây dựng một Trung Quốc tươi đẹp, tạo dựng nền sản xuất và đời sống tốt đẹp. môi trường cho người dân và góp phần đảm bảo an ninh sinh thái toàn cầu.

(10) Tuân thủ khái niệm an ninh quốc gia tổng thể. Phối hợp phát triển và an ninh, nâng cao nhận thức về nguy hiểm, sẵn sàng ứng phó nguy hiểm trong thời bình là nguyên tắc lãnh đạo quan trọng của Đảng ta. Phải tôn trọng lợi ích quốc gia là trên hết, lấy an ninh nhân dân làm mục tiêu, lấy an ninh chính trị làm nền tảng, phối hợp an ninh đối ngoại và an ninh nội bộ, an ninh nội địa và an ninh quốc gia, an ninh truyền thống và an ninh phi truyền thống, an ninh của chính mình và an ninh chung. Tăng cường xây dựng năng lực an ninh quốc gia, kiên quyết bảo vệ chủ quyền, an ninh và lợi ích phát triển quốc gia.

(11) Giữ vững quyền lãnh đạo tuyệt đối của Đảng đối với quân đội nhân dân. Xây dựng quân đội nhân dân tuân theo mệnh lệnh của đảng, thắng trận, có tác phong làm việc tốt là chỗ dựa chiến lược để thực hiện “Hai mục tiêu thế kỷ” và thực hiện công cuộc trẻ hóa vĩ đại của dân tộc Trung Hoa. Cần thực hiện đầy đủ hàng loạt nguyên tắc, hệ thống cơ bản do Đảng lãnh đạo quân đội nhân dân, xác lập vị trí chỉ đạo tư duy của Đảng về củng cố quân đội trong thời kỳ mới trong xây dựng quốc phòng và quân đội, bám sát chính trị xây dựng quân đội. , cải cách tăng cường quân đội, khoa học công nghệ xây dựng quân đội, điều hành quân đội theo pháp luật, chú trọng hơn vào thực chiến, chú ý hơn đến định hướng đổi mới, chú ý hơn đến xây dựng hệ thống, chú ý hơn đi sâu, hiệu quả, chú trọng hơn nữa công tác hội nhập quân sự - dân sự, thực hiện mục tiêu củng cố quân đội trong thời kỳ mới của Đảng.

(12) Tuân thủ “một nước, hai chế độ” và thúc đẩy thống nhất đất nước. Duy trì sự thịnh vượng và ổn định lâu dài của Hồng Kông và Ma Cao và thực hiện sự thống nhất hoàn toàn của Tổ quốc là những yêu cầu tất yếu để hiện thực hóa sự phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Hoa. Cần kết hợp một cách hữu cơ việc duy trì quyền tài phán toàn diện của chính quyền trung ương đối với Đặc khu hành chính Hồng Kông và Macao với việc đảm bảo quyền tự chủ cao độ của Đặc khu hành chính để đảm bảo chính sách “một quốc gia, hai chế độ” không thay đổi, dao động, thực hành “một nước, hai chế độ” không bị xuyên tạc, xuyên tạc. Chúng ta phải tuân thủ nguyên tắc một Trung Quốc và "Đồng thuận 1992", thúc đẩy sự phát triển hòa bình của quan hệ hai bờ eo biển, làm sâu sắc hơn hợp tác kinh tế và trao đổi văn hóa hai bờ eo biển, khuyến khích đồng bào hai bên eo biển cùng phản đối mọi hoạt động phá hoại. chia cắt đất nước và cùng hợp tác để đạt được sự trẻ hóa vĩ đại của dân tộc Trung Hoa.

(13) Kiên trì thúc đẩy xây dựng cộng đồng cùng chia sẻ tương lai cho nhân loại. Giác mơ của người dân Trung Quốc gắn liền với giấc mơ của người dân các nước, không thể thực hiện được giấc mơ Trung Quốc nếu không có môi trường quốc tế hòa

binh và trật tự quốc tế ổn định. Chúng ta phải phối hợp cả tình hình trong nước và quốc tế, kiên quyết đi theo con đường phát triển hòa bình, theo đuổi chiến lược mở cửa cùng có lợi, cùng có lợi, tuân thủ quan điểm đúng đắn về công lý và lợi ích, thiết lập một khái niệm an ninh mới về chung, toàn diện, hợp tác và bền vững, tìm kiếm sự cởi mở, đổi mới, toàn diện và triển vọng phát triển cùng có lợi, thúc đẩy giao lưu hài hòa nhưng đa dạng và toàn diện giữa các nền văn minh, xây dựng hệ sinh thái tôn trọng thiên nhiên và phát triển xanh, luôn là người xây dựng hòa bình thế giới, góp phần phát triển toàn cầu. và là người bảo vệ trật tự quốc tế.

(14) Chấp hành sự lãnh đạo toàn diện, chặt chẽ của Đảng. Dũng cảm tự cách mạng và quản lý đảng chặt chẽ là những phẩm chất nổi bật nhất của Đảng ta. Chúng ta phải lấy Điều lệ Đảng làm nền tảng, đặt xây dựng chính trị của đảng lên hàng đầu, cùng nhau xây dựng đảng về mặt tư tưởng và lãnh đạo đảng thông qua các thể chế, phối hợp và thúc đẩy các mặt xây dựng đảng, nắm bắt “thiếu số chủ chốt”, tuân thủ. thực hiện “ba nghiêm, ba thực dụng”, tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, coi trọng đời sống chính trị trong nội bộ, thực thi nghiêm kỷ luật đảng, tăng cường giám sát trong nội bộ, phát triển văn hóa chính trị trong nội bộ tích cực, lành mạnh, thanh lọc toàn diện nội bộ. sinh thái chính trị đảng, kiên quyết chấn chỉnh mọi khuynh hướng không lành mạnh, trừng trị bằng thái độ không khoan nhượng. Tham nhũng, không ngừng nâng cao khả năng tự trong sạch, tự hoàn thiện, tự đổi mới, tự hoàn thiện, luôn giữ gìn xác thịt của đảng. - Mối quan hệ huyết thống giữa Đảng và nhân dân.

Mười bốn điểm trên là chiến lược cơ bản để duy trì và phát triển chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc trong thời đại mới. Mọi đồng chí trong đảng phải thực hiện đầy đủ lý luận cơ bản, đường lối cơ bản, chiến lược cơ bản của đảng để lãnh đạo tốt hơn sự phát triển sự nghiệp của đảng và của nhân dân.

... Thực hiện các quan điểm phát triển mới và xây dựng hệ thống kinh tế hiện đại

Để hiện thực hóa “Hai mục tiêu thế kỷ”, hiện thực hóa giấc mơ Trung Quốc về sự phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Quốc và không ngừng nâng cao mức sống của người dân, chúng ta phải kiên quyết coi phát triển là ưu tiên hàng đầu của Đảng trong việc cai trị và trẻ hóa đất nước, kiên trì giải phóng và phục hồi đất nước. phát triển lực lượng sản xuất xã hội, đề cao xã hội Phương hướng đổi mới thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa sẽ thúc đẩy kinh tế phát triển bền vững và lành mạnh.

...(1) Đi sâu cải cách cơ cấu trọng cung. Để xây dựng hệ thống kinh tế hiện đại, chúng ta phải tập trung phát triển kinh tế trên nền kinh tế thực, lấy nâng cao chất lượng hệ thống cung ứng làm định hướng chủ đạo, nâng cao đáng kể lợi thế chất lượng kinh tế của nước ta. Đẩy nhanh việc xây dựng một cường quốc sản xuất, đẩy nhanh phát triển sản xuất tiên tiến, thúc đẩy sự tích hợp sâu rộng của Internet, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo và nền kinh tế thực, đồng thời phát triển trong các lĩnh vực như tiêu dùng trung cấp đến cao cấp, lãnh đạo đổi mới , xanh và ít carbon, kinh tế chia sẻ, chuỗi cung ứng hiện đại và dịch vụ vốn nhân lực. Các điểm tăng trưởng mới và động lực mới. Hỗ trợ tối ưu hóa và nâng cấp các ngành công nghiệp truyền thống, đẩy nhanh phát triển các ngành dịch vụ hiện đại, hướng tới nâng cao tiêu chuẩn quốc tế. Thúc đẩy các ngành công nghiệp của nước ta hướng tới phân khúc trung cấp đến cao cấp trong chuỗi giá trị toàn cầu và hình thành một số cụm sản xuất tiên tiến đẳng cấp thế giới. Tăng cường xây dựng mạng lưới cơ sở hạ tầng như thủy lợi, đường sắt, đường cao tốc, vận tải đường thủy, hàng không, đường ống, lưới điện, thông tin và hậu cần. Chúng tôi sẽ kiên trì cắt giảm tình trạng dư thừa, giải tỏa hàng tồn kho, giảm đòn bẩy tài chính, giảm chi phí, bù đắp những thiếu sót, tối ưu hóa việc phân bổ các nguồn lực hiện có, mở rộng nguồn cung gia tăng chất lượng cao và đạt được sự cân bằng năng động giữa cung và cầu. Kích thích và bảo vệ tinh thần kinh doanh và khuyến khích nhiều thực thể xã hội hơn tham gia vào đổi mới và khởi nghiệp. Xây dựng đội ngũ công nhân tri thức, lành nghề và sáng tạo, phát huy tinh thần công nhân kiểu mẫu và tay nghề khéo léo, tạo ra xu hướng xã hội lao động vẻ vang và bầu không khí chuyên nghiệp xuất sắc.

(2) Đẩy mạnh xây dựng đất nước đổi mới sáng tạo. Đổi mới là động lực phát triển đầu tiên và là hỗ trợ chiến lược cho việc xây dựng hệ thống kinh tế hiện đại. Cần hướng tới các giới hạn khoa học và công nghệ của thế giới, tăng cường nghiên cứu cơ bản và đạt được những đột phá lớn trong nghiên cứu cơ bản hướng tới tương lai và dẫn đầu các kết quả ban đầu. Tăng cường nghiên cứu cơ bản ứng dụng, mở rộng triển khai các dự án khoa học và công nghệ lớn của quốc gia, nêu bật các công nghệ chung then chốt, công nghệ tiên tiến hàng đầu, công nghệ kỹ thuật hiện đại, đổi mới công nghệ mang tính đột phá, góp phần xây dựng đất nước mạnh về khoa học và công nghệ, một đất nước mạnh về khoa học và công nghệ. một quốc gia mạnh về chất lượng, một quốc gia mạnh về hàng không vũ trụ, một mạng lưới hùng mạnh, một quốc gia hùng mạnh về giao thông vận tải, một Trung Quốc kỹ thuật số, Xã hội thông minh mang lại sự hỗ trợ mạnh mẽ. Tăng cường xây dựng hệ thống đổi mới quốc gia và tăng cường năng lực khoa học và công nghệ chiến lược. Đi sâu cải cách hệ thống khoa học và công nghệ, thiết lập hệ thống đổi mới công nghệ với doanh nghiệp là chủ thể chính, thị trường là hướng dẫn và hội nhập sâu rộng giữa ngành công nghiệp, học viện và nghiên cứu, tăng cường hỗ trợ đổi mới của các doanh nghiệp vừa và nhỏ, thúc đẩy chuyển hóa thành tựu khoa học và công nghệ. Thúc đẩy văn hóa đổi mới và tăng cường sáng tạo, bảo vệ và ứng dụng quyền sở hữu trí tuệ. Ươm tạo và đào tạo một số lượng lớn nhân tài khoa học công nghệ chiến lược, nhân tài khoa học công nghệ hàng đầu, nhân tài khoa học công nghệ trẻ và đội ngũ đổi mới sáng tạo trình độ cao đạt tiêu chuẩn quốc tế.

(3) Thực hiện chiến lược tái thiết nông thôn. Vấn đề nông nghiệp, nông dân nông thôn là những vấn đề cơ bản liên quan đến kinh tế quốc dân và sinh kế của người dân, giải quyết vấn đề “ba nông thôn” luôn phải là công việc hàng đầu của toàn Đảng. Phải kiên trì ưu tiên phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng và hoàn thiện cơ chế thể chế, hệ thống chính sách phát triển đô thị và nông thôn tổng hợp phù hợp với yêu cầu chung về công nghiệp thịnh vượng, sinh thái dễ sống, phong tục tập quán nông thôn văn minh, quản lý hiệu quả, giàu có. sống, đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa

nông nghiệp, nông thôn. Củng cố và hoàn thiện hệ thống quản lý nông thôn cơ bản, cải cách sâu sắc hệ thống đất đai nông thôn và hoàn thiện hệ thống phân chia “ba quyền” về đất đai. Giữ mối quan hệ hợp đồng đất đai ổn định và lâu dài, đồng thời gia hạn thêm ba mươi năm nữa sau khi hợp đồng đất đai lần thứ hai hết hạn. Đi sâu cải cách hệ thống quyền sở hữu tập thể ở nông thôn, bảo vệ quyền và lợi ích tài sản của nông dân, củng cố nền kinh tế tập thể. Đảm bảo an ninh lương thực quốc gia và nắm chắc công việc của người dân Trung Quốc trong tay họ. Xây dựng hệ thống công nghiệp, hệ thống sản xuất và hệ thống quản lý nông nghiệp hiện đại, hoàn thiện hệ thống hỗ trợ và bảo vệ nông nghiệp, phát triển các hình thức hoạt động quy mô vừa phải, phát triển các đơn vị kinh doanh nông nghiệp mới, cải tiến hệ thống dịch vụ xã hội hóa nông nghiệp và đạt được sự kết nối hữu cơ giữa sự phát triển của nông dân nhỏ và nền nông nghiệp hiện đại. Thúc đẩy phát triển tổng hợp các ngành công nghiệp sơ cấp, thứ cấp và đại học ở nông thôn, hỗ trợ và khuyến khích nông dân tìm việc làm và khởi nghiệp, mở rộng các kênh tăng thu nhập. Tăng cường công tác cơ bản ở cấp cơ sở ở khu vực nông thôn và cải thiện hệ thống quản lý nông thôn kết hợp quyền tự chủ, pháp quyền và đạo đức. Ươm tạo và xây dựng đội ngũ “nông nghiệp, nông thôn và nông dân” am hiểu nông nghiệp, yêu quê, yêu nông dân.

(4) Thực hiện các chiến lược phát triển phối hợp khu vực. Tăng cường nỗ lực hỗ trợ đẩy nhanh phát triển các vùng cách mạng cũ, vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới, vùng nghèo đói, tăng cường các biện pháp thúc đẩy phát triển vùng miền Tây hình thành mô hình mới, cải cách sâu sắc để đẩy nhanh khôi phục các khu công nghiệp cũ. như Đông Bắc, tận dụng lợi thế của mình để thúc đẩy sự trỗi dậy của khu vực miền Trung, đi đầu trong việc hiện thực hóa khu vực phía Đông thông qua đổi mới và lãnh đạo, tối ưu hóa phát triển khu vực và thiết lập cơ chế mới hiệu quả hơn để phối hợp phát triển khu vực. Lấy các cụm đô thị làm chủ thể chính, chúng ta sẽ xây dựng một mô hình đô thị với sự phát triển phối hợp của các thành phố lớn, vừa và nhỏ cũng như các thị trấn nhỏ, đồng thời đẩy nhanh quá trình đô thị hóa của dân số di cư nông

nghiệp. Chúng tôi sẽ thúc đẩy sự phát triển phối hợp của Bắc Kinh, Thiên Tân và Hà Bắc bằng cách phân cấp các chức năng phi thủ đô của Bắc Kinh, đồng thời lập kế hoạch và xây dựng Khu vực mới Xiongan với điểm khởi đầu cao và tiêu chuẩn cao. Thúc đẩy phát triển Vành đai kinh tế sông Dương Tử với định hướng nỗ lực chung để bảo vệ, không tham gia phát triển quy mô lớn. Hỗ trợ chuyển đổi kinh tế và phát triển các vùng dựa vào tài nguyên. Đẩy mạnh phát triển biên giới, bảo đảm củng cố biên giới và an ninh biên giới. Bám sát quy hoạch tổng thể đất liền, biển cả, đẩy nhanh xây dựng cường quốc biển.

(5) Đẩy mạnh hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa. Cải cách hệ thống kinh tế phải tập trung vào việc cải thiện hệ thống quyền sở hữu và phân bổ các yếu tố theo định hướng thị trường để đạt được các khuyến khích hiệu quả về quyền sở hữu, dòng chảy tự do của các yếu tố, phản ứng giá cả linh hoạt, cạnh tranh công bằng và có trật tự, và sự sống còn của kẻ mạnh nhất. Cần cải thiện hệ thống quản lý các loại tài sản nhà nước, cải cách hệ thống vận hành ủy quyền của vốn nhà nước, đẩy nhanh việc tối ưu hóa, điều chỉnh cơ cấu và tổ chức lại chiến lược của nền kinh tế nhà nước, thúc đẩy việc bảo tồn và đánh giá cao tài sản nhà nước. tài sản thuộc sở hữu nhà nước, thúc đẩy sự phát triển vốn nhà nước mạnh hơn, tốt hơn và lớn hơn, đồng thời ngăn ngừa hiệu quả tình trạng thất thoát tài sản nhà nước. Đi sâu cải cách doanh nghiệp nhà nước, phát triển nền kinh tế sở hữu hỗn hợp và nuôi dưỡng các doanh nghiệp đẳng cấp thế giới, có khả năng cạnh tranh toàn cầu. Thực hiện toàn diện hệ thống danh sách tiêu cực để tiếp cận thị trường, làm sạch và bãi bỏ các quy định và thông lệ khác nhau cản trở thị trường thống nhất và cạnh tranh công bằng, hỗ trợ sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân và kích thích sức sống của các thực thể thị trường khác nhau. Đi sâu cải cách hệ thống thương mại, phá bỏ độc quyền hành chính, ngăn chặn độc quyền thị trường, đẩy nhanh cải cách giá yếu tố theo định hướng thị trường, nới lỏng các hạn chế tiếp cận ngành dịch vụ và cải thiện hệ thống giám sát thị trường. Đổi mới và nâng cao kiểm soát vĩ mô, phát huy vai trò định hướng chiến lược

của quy hoạch phát triển quốc gia, hoàn thiện cơ chế phối hợp chính sách tài chính, tiền tệ, công nghiệp, khu vực và các kinh tế khác. Hoàn thiện hệ thống, cơ chế thúc đẩy tiêu dùng và nâng cao vai trò cơ bản của tiêu dùng trong phát triển kinh tế. Đi sâu cải cách hệ thống đầu tư và tài chính, phát huy tối đa vai trò quan trọng của đầu tư trong việc tối ưu hóa cơ cấu cung ứng. Đẩy nhanh việc thiết lập hệ thống tài chính hiện đại và thiết lập mối quan hệ tài chính giữa trung ương và địa phương với quyền hạn và trách nhiệm rõ ràng, nguồn lực tài chính phối hợp và cân bằng khu vực. Thiết lập hệ thống ngân sách toàn diện, chuẩn mực và minh bạch, có tiêu chuẩn khoa học và ràng buộc chặt chẽ, đồng thời thực hiện đầy đủ công tác quản lý hiệu quả hoạt động. Đi sâu cải cách hệ thống thuế và cải thiện hệ thống thuế địa phương. Đi sâu cải cách hệ thống tài chính, nâng cao khả năng tài chính phục vụ nền kinh tế thực, tăng tỷ trọng tài trợ trực tiếp và thúc đẩy sự phát triển lành mạnh của thị trường vốn đa cấp. Chúng ta sẽ cải thiện khuôn khổ điều tiết hai trụ cột về chính sách tiền tệ và chính sách an toàn vĩ mô, đồng thời tăng cường cải cách lãi suất và tỷ giá hối đoái theo định hướng thị trường. Chúng tôi sẽ cải thiện hệ thống quản lý tài chính và bảo vệ điểm mấu chốt trong việc ngăn ngừa rủi ro tài chính hệ thống.

(6) Thúc đẩy hình thành mô hình mở cửa toàn diện mới. Sự cởi mở mang lại sự tiến bộ, trong khi sự cô lập tất yếu dẫn đến lạc hậu. Cánh cửa mở cửa của Trung Quốc sẽ không đóng lại mà chỉ mở ngày càng rộng hơn. Cần tập trung xây dựng “Vành đai và Con đường”, chú trọng vào và ra như nhau, thực hiện nguyên tắc tham vấn sâu rộng, cùng đóng góp và chia sẻ lợi ích, tăng cường hợp tác cởi mở về năng lực đổi mới và hình thức mô hình liên kết mở, liên kết trên bộ, trên biển, hợp tác trong nước và quốc tế, tương trợ lẫn nhau giữa phương Đông và phương Tây. Mở rộng ngoại thương, trau dồi các hình thức và mô hình thương mại mới, thúc đẩy xây dựng một quốc gia thương mại mạnh. Thực hiện các chính sách tự do hóa và thuận lợi hóa thương mại và đầu tư cấp cao, thực hiện đầy đủ hệ thống đối xử quốc gia cộng với danh sách tiêu cực trước khi thành lập, nói lỏng đáng kể khả năng tiếp cận thị trường, mở rộng mở cửa ngành



dịch vụ với thế giới bên ngoài và bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của các nhà đầu tư nước ngoài. Tất cả các doanh nghiệp đăng ký ở nước ta phải được đối xử bình đẳng và bình đẳng. Tối ưu hóa bố cục mở cửa khu vực và tăng cường nỗ lực mở cửa khu vực phía Tây. Trao cho các khu thí điểm thương mại tự do quyền tự chủ lớn hơn trong cải cách và nghiên cứu việc xây dựng các cảng thương mại tự do. Đổi mới phương thức đầu tư nước ngoài, thúc đẩy hợp tác năng lực sản xuất quốc tế, hình thành mạng lưới thương mại, đầu tư và tài chính, sản xuất và dịch vụ toàn cầu, đồng thời đẩy nhanh việc tạo ra những lợi thế mới trong hợp tác và cạnh tranh kinh tế quốc tế.

...Cải thiện sinh kế của người dân, củng cố và đổi mới quản trị xã hội

Để bảo vệ và cải thiện sinh kế của người dân, chúng ta phải nắm bắt những lợi ích trực tiếp và thiết thực nhất của người dân, nỗ lực hết mình trong khả năng của mình, làm hết việc này đến việc khác, năm này qua năm khác. Tuân thủ nguyên tắc mọi người phải hoàn thành trách nhiệm của mình và được hưởng lợi ích, bám sát điểm mấu chốt, nêu bật những điểm mấu chốt, cải tiến hệ thống, hướng dẫn kỳ vọng, cải thiện hệ thống dịch vụ công, đảm bảo đời sống cơ bản của người dân, tiếp tục đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của người dân về một cuộc sống tốt đẹp hơn, tiếp tục thúc đẩy sự công bằng và công bằng xã hội, đồng thời hình thành một nền quản trị xã hội hiệu quả và trật tự xã hội tốt khiến cho cảm giác về lợi ích, hạnh phúc và an ninh của người dân trở nên thực chất hơn, an toàn hơn và bền vững hơn.

(1) Ưu tiên phát triển giáo dục. Xây dựng một cường quốc giáo dục là dự án cơ bản cho sự phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Quốc, chúng ta phải ưu tiên giáo dục, cải cách giáo dục sâu rộng, đẩy nhanh hiện đại hóa giáo dục và cung cấp nền giáo dục làm hài lòng người dân. Cần thực hiện đầy đủ đường lối giáo dục của Đảng, thực hiện nhiệm vụ cơ bản là bồi dưỡng con người liêm chính, phát triển giáo dục có chất lượng, thúc đẩy công bằng giáo dục, đào tạo những người xây dựng và kế thừa xã hội chủ nghĩa phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất và thẩm mỹ. Thúc đẩy phát triển

tổng hợp giáo dục bắt buộc ở thành thị và nông thôn, coi trọng giáo dục bắt buộc ở nông thôn, thực hiện tốt giáo dục mầm non, giáo dục đặc biệt và giáo dục trực tuyến, phổ cập giáo dục trung học phổ thông, phấn đấu đảm bảo mọi trẻ em đều được hưởng nền giáo dục công bằng và chất lượng cao. . Cải thiện hệ thống giáo dục và đào tạo nghề, tăng cường hội nhập giữa công nghiệp và giáo dục, hợp tác nhà trường và doanh nghiệp. Đẩy nhanh việc xây dựng các trường đại học hạng nhất và các ngành hạng nhất để đạt được mục tiêu phát triển giáo dục đại học. Chúng tôi sẽ cải thiện hệ thống hỗ trợ tài chính cho sinh viên để đại đa số lực lượng lao động mới ở thành thị và nông thôn sẽ được học trung học và nhiều hơn nữa sẽ được học cao hơn. Hỗ trợ và điều chỉnh việc thành lập giáo dục của các lực lượng xã hội. Tăng cường xây dựng đạo đức nhà giáo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên chất lượng cao, chủ trương toàn xã hội tôn trọng nhà giáo và coi trọng giáo dục. Chúng ta sẽ cung cấp tốt nền giáo dục thường xuyên, đẩy nhanh việc xây dựng xã hội học tập và nâng cao mạnh mẽ chất lượng của người dân.

(2) Nâng cao chất lượng việc làm và mức thu nhập của người dân. Việc làm là sinh kế lớn nhất của người dân. Cần tuân thủ chiến lược ưu tiên việc làm và chính sách việc làm tích cực để đạt được chất lượng cao hơn và việc làm đầy đủ hơn. Thực hiện đào tạo kỹ năng nghề trên quy mô lớn, tập trung giải quyết xung đột việc làm về cơ cấu và khuyến khích tinh thần kinh doanh để thúc đẩy việc làm. Cung cấp đầy đủ các dịch vụ việc làm công nhằm thúc đẩy việc làm và khởi nghiệp đa kênh cho các nhóm thanh niên như sinh viên tốt nghiệp đại học và lao động nhập cư. Chúng ta nên loại bỏ những khuyết điểm của hệ thống và cơ chế cản trở sự di chuyển xã hội của lao động và nhân tài, để mọi người đều có cơ hội đạt được sự phát triển của mình thông qua làm việc chăm chỉ. Hoàn thiện cơ chế tham vấn, phối hợp giữa Chính phủ, công đoàn và doanh nghiệp nhằm xây dựng quan hệ lao động hài hòa. Tuân thủ nguyên tắc phân phối theo công việc, cải tiến hệ thống và cơ chế phân phối theo các yếu tố, thúc đẩy phân phối thu nhập hợp lý và có trật tự hơn. Khuyến khích những người chăm chỉ, tuân thủ pháp luật làm giàu, mở rộng nhóm thu nhập trung bình, tăng thu nhập cho người thu nhập

thấp, điều tiết thu nhập quá cao và cấm thu nhập bất hợp pháp. Chúng ta phải tuân thủ sự tăng trưởng đồng bộ về thu nhập của người dân khi nền kinh tế phát triển và tăng lương lao động đồng bộ khi năng suất lao động tăng lên. Mở rộng các kênh thu nhập lao động và thu nhập từ tài sản của người dân. Chúng ta nên thực hiện chức năng tái phân phối và điều chỉnh của chính phủ, đẩy nhanh quá trình bình đẳng hóa các dịch vụ công cơ bản và thu hẹp khoảng cách trong phân phối thu nhập.

(3) Tăng cường xây dựng hệ thống an sinh xã hội. Phù hợp với yêu cầu xác định điểm mấu chốt, kết nối mạng lưới dày đặc và xây dựng cơ chế, chúng ta sẽ xây dựng toàn diện hệ thống an sinh xã hội đa cấp bao phủ toàn dân, điều phối thành thị và nông thôn, có quyền và trách nhiệm rõ ràng, và đưa ra những đảm bảo phù hợp và bền vững. Thực hiện đầy đủ chương trình bảo hiểm toàn dân. Chúng tôi sẽ cải thiện hệ thống bảo hiểm hưu trí cơ bản cho người lao động thành thị và hệ thống bảo hiểm hưu trí cơ bản cho người dân thành thị và nông thôn, đồng thời thực hiện phối hợp quốc gia về bảo hiểm hưu trí càng sớm càng tốt. Hoàn thiện hệ thống bảo hiểm y tế cơ bản thống nhất và hệ thống bảo hiểm bệnh hiểm nghèo cho người dân thành thị và nông thôn. Cải thiện hệ thống bảo hiểm thất nghiệp và thương tật liên quan đến việc làm. Thiết lập nền tảng dịch vụ công bảo hiểm xã hội quốc gia thống nhất. Chúng tôi sẽ phối hợp các hệ thống trợ giúp xã hội ở thành thị và nông thôn và cải thiện hệ thống an sinh xã hội tối thiểu. Chúng ta sẽ tuân thủ chính sách quốc gia cơ bản về bình đẳng nam nữ, bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ và trẻ em. Cải thiện hệ thống trợ giúp xã hội, phúc lợi xã hội, từ thiện, chăm sóc đặc biệt và bố trí, đồng thời cải thiện hệ thống chăm sóc và dịch vụ cho trẻ em, phụ nữ và người già bị bỏ rơi ở khu vực nông thôn. Phát triển các hoạt động vì người khuyết tật và tăng cường các dịch vụ phục hồi chức năng cho người khuyết tật. Chúng ta phải tuân thủ quan điểm nhà ở là để ở, không phải để đầu cơ, đẩy nhanh việc hình thành hệ thống nhà ở đa chủ thể, an ninh đa kênh, vừa cho thuê vừa mua để mọi người đều có thể có một nơi để sống.

(4) Kiên quyết giành thắng lợi trong cuộc chiến chống đói nghèo. Đảng ta long trọng cam kết tạo điều kiện cho người nghèo, vùng nghèo cùng cả nước bước vào xã hội khá giả về mọi mặt. Cần huy động sức mạnh của toàn Đảng, toàn xã hội, bám sát mục tiêu giảm nghèo, giảm nghèo có mục tiêu, bám sát cơ chế làm việc của Trung ương các tỉnh phối hợp và chịu trách nhiệm chung cho các thành phố, quận, huyện triển khai thực hiện, tăng cường hệ thống trách nhiệm của các nhà lãnh đạo đảng, chính quyền chịu trách nhiệm chung, bám sát mô hình xóa đói giảm nghèo toàn diện, đồng thời chú trọng đến công tác giảm nghèo, kết hợp sự ủng hộ với nguyện vọng và kiến thức, chúng ta sẽ triển khai sâu rộng hợp tác xóa đói giảm nghèo giữa hai nước Đông và Tây, tập trung vào việc khắc phục tình trạng nghèo đói ở các khu vực nghèo khó, đảm bảo rằng người nghèo ở nông thôn sẽ thoát nghèo theo tiêu chuẩn hiện hành của đất nước tôi vào năm 2020, và tất cả các quận nghèo sẽ được xóa bỏ, và các vấn đề chung của khu vực sẽ được giải quyết. nghĩa là thực sự thoát nghèo và thực sự thoát nghèo.

(5) Thực hiện chiến lược Trung Quốc lành mạnh. Sức khỏe nhân dân là biểu tượng quan trọng của sự thịnh vượng quốc gia, thịnh vượng của quốc gia. Chúng ta cần cải thiện chính sách y tế quốc gia và cung cấp cho người dân các dịch vụ y tế toàn diện, đầy đủ. Đi sâu cải cách hệ thống y tế và sức khỏe, thiết lập toàn diện hệ thống y tế và sức khỏe cơ bản, hệ thống an ninh y tế và hệ thống dịch vụ y tế và y tế chất lượng cao và hiệu quả đặc sắc Trung Quốc, đồng thời cải thiện hệ thống quản lý bệnh viện hiện đại. Củng cố hệ thống y tế, dịch vụ y tế cơ sở và xây dựng đội ngũ bác sĩ đa khoa. Chúng ta sẽ xóa bỏ toàn diện thói quen hỗ trợ thuốc cho bệnh viện, cải thiện hệ thống đảm bảo cung cấp thuốc. Kiên quyết ưu tiên phòng ngừa, thực hiện các chiến dịch yêu nước sâu sắc về sức khỏe, chủ trương lối sống lành mạnh, văn minh, phòng ngừa và kiểm soát các bệnh hiểm nghèo. Thực hiện các chiến lược an toàn thực phẩm để mọi người có thể tự tin ăn uống. Chúng ta nên coi trọng y học cổ truyền Trung Quốc và y học phương Tây như nhau, đồng thời đảm bảo sự kế thừa và phát triển của y học

cổ truyền Trung Quốc. Chúng tôi sẽ hỗ trợ các bệnh viện tư nhân và phát triển ngành y tế. Chúng ta sẽ thúc đẩy việc lồng ghép chính sách sinh con với các chính sách kinh tế, xã hội liên quan, tăng cường nghiên cứu về chiến lược phát triển dân số. Tích cực ứng phó với tình trạng già hóa dân số, xây dựng hệ thống chính sách và môi trường xã hội chăm sóc người cao tuổi, hiếu thảo và tôn trọng người cao tuổi, thúc đẩy sự tích hợp giữa chăm sóc y tế và chăm sóc người cao tuổi, đồng thời đẩy nhanh sự phát triển của các nguyên nhân và ngành công nghiệp già hóa.

(6) Tạo dựng mô hình quản trị xã hội cùng xây dựng, cùng quản trị và cùng chia sẻ lợi ích. Tăng cường xây dựng hệ thống quản lý xã hội, hoàn thiện hệ thống quản lý xã hội về sự lãnh đạo của đảng ủy, trách nhiệm của chính phủ, sự phối hợp xã hội, sự tham gia của người dân và bảo đảm pháp lý, đồng thời nâng cao tính xã hội hóa, pháp chế hóa, trí tuệ và chuyên nghiệp hóa quản lý xã hội. Tăng cường xây dựng cơ chế phòng ngừa, giải quyết mâu thuẫn xã hội, xử lý đúng đắn các mâu thuẫn trong nhân dân. Thiết lập khái niệm phát triển an toàn, thực hiện ý tưởng đặt sự sống lên hàng đầu và an toàn là trên hết, cải thiện hệ thống an toàn công cộng, cải thiện hệ thống trách nhiệm sản xuất an toàn, kiên quyết hạn chế các tai nạn an toàn lớn và tăng cường phòng ngừa, giảm thiểu và cứu trợ thiên tai khả năng. Đẩy mạnh xây dựng hệ thống phòng ngừa và kiểm soát an sinh xã hội, trấn áp và trừng trị các hoạt động vi phạm pháp luật, tội phạm như khiêu dâm, cờ bạc, ma túy, băng đảng, bắt cóc theo quy định của pháp luật, bảo vệ quyền nhân thân, quyền tài sản và nhân cách của người dân. quyền. Tăng cường xây dựng hệ thống dịch vụ tâm lý xã hội và nuôi dưỡng tâm lý xã hội về lòng tự trọng, sự tự tin, lý trí, hòa bình và tích cực. Tăng cường xây dựng hệ thống quản trị cộng đồng, đẩy mạnh trọng tâm quản trị xã hội chuyển xuống cơ sở, phát huy vai trò của các tổ chức xã hội, đạt được sự tương tác tích cực giữa quản trị nhà nước, điều chỉnh xã hội và quyền tự chủ của người dân.

Đẩy nhanh cải cách hệ thống văn minh sinh thái và xây dựng một Trung Quốc tươi đẹp

Sự hiện đại hóa mà chúng ta muốn xây dựng là sự hiện đại hóa trong đó con người và thiên nhiên cùng tồn tại hài hòa, không chỉ phải tạo ra nhiều của cải vật chất và của cải tinh thần để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của nhân dân về một cuộc sống tốt đẹp hơn mà còn phải cung cấp nhiều sản phẩm sinh thái chất lượng cao hơn để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của con người về một hệ sinh thái tươi đẹp. Chúng ta phải tuân thủ chính sách ưu tiên bảo tồn, bảo vệ và phục hồi thiên nhiên, hình thành mô hình không gian, cơ cấu công nghiệp, phương thức sản xuất và lối sống bảo tồn tài nguyên, bảo vệ môi trường, khôi phục lại sự yên bình, hài hòa và vẻ đẹp cho thiên nhiên.

(1) Thúc đẩy phát triển xanh. Đẩy nhanh việc xây dựng hệ thống pháp luật và hướng dẫn chính sách cho sản xuất và tiêu dùng xanh, đồng thời thiết lập và hoàn thiện hệ thống kinh tế phát triển xanh, phát thải carbon thấp và tuần hoàn. Xây dựng hệ thống đổi mới công nghệ xanh theo định hướng thị trường, phát triển tài chính xanh, tăng cường các ngành công nghiệp tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường, công nghiệp sản xuất sạch và công nghiệp năng lượng sạch. Thúc đẩy cuộc cách mạng sản xuất và tiêu thụ năng lượng, xây dựng hệ thống năng lượng sạch, ít carbon, an toàn và hiệu quả. Thúc đẩy bảo tồn và tái chế toàn diện các nguồn tài nguyên, thực hiện các hành động tiết kiệm nước quốc gia, giảm tiêu thụ năng lượng và vật liệu, đồng thời hiện thực hóa các mối liên kết tuần hoàn giữa hệ thống sản xuất và hệ thống sống. Ủng hộ lối sống đơn giản, điều độ, xanh và ít carbon, phản đối tiêu dùng xa hoa, lãng phí và không hợp lý, đồng thời thực hiện các hành động như thành lập các tổ chức định hướng bảo tồn, gia đình xanh, trường học xanh, cộng đồng xanh và du lịch xanh.

(2) Tập trung giải quyết các vấn đề môi trường còn tồn đọng. Tuân thủ quản trị chung và phòng ngừa, kiểm soát tại nguồn, tiếp tục thực hiện các hành động phòng

ngừa và kiểm soát ô nhiễm không khí, đồng thời giành chiến thắng trong cuộc chiến bảo vệ bầu trời xanh. Đẩy nhanh công tác phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm nguồn nước và quản lý toàn diện môi trường lưu vực sông, vùng biển ven bờ. Tăng cường kiểm soát và phục hồi ô nhiễm đất, tăng cường phòng ngừa và kiểm soát ô nhiễm nguồn không điểm trong nông nghiệp và thực hiện các hành động cải thiện môi trường sống ở nông thôn. Tăng cường xử lý chất thải rắn và rác thải. Nâng cao tiêu chuẩn phát thải ô nhiễm, tăng cường trách nhiệm của người gây ô nhiễm và cải thiện các hệ thống như đánh giá tín dụng môi trường, tiết lộ thông tin bắt buộc và các hình phạt nghiêm khắc. Xây dựng hệ thống quản trị môi trường trong đó chính phủ là người đứng đầu, doanh nghiệp là chủ thể, các tổ chức xã hội và người dân tham gia. Tích cực tham gia quản trị môi trường toàn cầu và thực hiện các cam kết giảm phát thải.

(3) Tăng cường nỗ lực bảo vệ hệ sinh thái. Triển khai các dự án lớn nhằm bảo vệ và phục hồi các hệ sinh thái quan trọng, tối ưu hóa hệ thống rào cản an ninh sinh thái, xây dựng hành lang sinh thái và mạng lưới bảo vệ đa dạng sinh học, nâng cao chất lượng và tính ổn định của hệ sinh thái. Hoàn thành việc phân định ba đường kiểm soát: đường đỏ bảo vệ sinh thái, đất nông nghiệp cơ bản lâu dài và ranh giới phát triển đô thị. Thực hiện các hoạt động phủ xanh đất, thúc đẩy quản lý toàn diện tình trạng sa mạc hóa, sa mạc hóa đá và xói mòn đất, tăng cường bảo vệ và phục hồi đất ngập nước, tăng cường phòng ngừa và kiểm soát thảm họa địa chất. Chúng tôi sẽ cải thiện hệ thống bảo vệ rừng tự nhiên và mở rộng việc chuyển đổi đất nông nghiệp thành rừng và đồng cỏ. Bảo vệ nghiêm ngặt đất canh tác, mở rộng chương trình thí điểm luân canh và bỏ hoang, cải tiến hệ thống thu hồi đất canh tác, đồng cỏ, rừng, sông hồ, đồng thời thiết lập cơ chế đền bù sinh thái đa dạng và theo định hướng thị trường.

(4) Cải cách hệ thống giám sát môi trường sinh thái. Tăng cường thiết kế tổng thể và lãnh đạo tổ chức xây dựng nền văn minh sinh thái, thành lập các cơ quan quản lý tài nguyên tài nguyên thiên nhiên và giám sát sinh thái tự nhiên thuộc sở hữu nhà nước,

cải thiện hệ thống quản lý môi trường sinh thái, thực hiện thống nhất trách nhiệm của tất cả các chủ sở hữu tài nguyên thiên nhiên và thực hiện thống nhất tất cả kiểm soát việc sử dụng không gian đất và sinh thái Chịu trách nhiệm bảo vệ và phục hồi, giám sát thống nhất các loại phát thải ô nhiễm ở thành thị và nông thôn và trách nhiệm thực thi pháp luật hành chính. Thiết lập hệ thống bảo vệ và phát triển không gian đất, hoàn thiện chính sách hỗ trợ cho các khu chức năng chính, thiết lập hệ thống khu bảo vệ thiên nhiên với các vườn quốc gia là cơ quan chính. Kiên quyết ngăn chặn và trừng trị những hành vi gây tổn hại đến môi trường sinh thái.